BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ÂM NHẠC 10

SÁCH GIÁO VIÊN



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

PHẠM PHƯƠNG HOA (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
PHẠM XUÂN CUNG — TRẦN THỊ THU HÀ
NGUYỄN ĐỖ HIỆP — NGUYỄN QUANG TÙNG

ÂM NHẠC

10

SÁCH GIÁO VIÊN

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

QUY ƯỚC VIẾT TẮT DÙNG TRONG SÁCH

CH	câu hỏi
CT	chương trình
GV	giáo viên
HS	học sinh
NL	năng lực
SGK	sách giáo khoa
SGV	sách giáo viên
THCS	Trung học cơ sở
THPT	Trung học phổ thông

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

LỜI NÓI ĐẦU

Sách giáo viên *Âm nhạc 10* là tài liệu tham khảo cho việc soạn kế hoạch bài dạy của các thầy, cô giáo dạy môn Âm nhạc lớp 10. Sách được biên soạn theo sách giáo khoa *Âm nhạc 10* thuộc bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, được Bộ Giáo dục và Đào tạo duyệt làm sách giáo khoa.

Cuốn sách được thiết kế gồm hệ thống các hoạt động và gợi ý cụ thể cho việc đánh giá học tập theo năng lực học sinh, phù hợp với định hướng đổi mới của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Cuốn sách gồm hai phần:

PHẦN MỘT. HƯỚNG DẪN CHUNG

Phần một giúp giáo viên tìm hiểu: mục tiêu môn học, quan điểm biên soạn, yêu cầu học sinh cần đạt được về năng lực và phẩm chất, cấu trúc nội dung, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá.

PHẦN HAI. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC

Phần hai là hướng dẫn dạy học cho từng bài cụ thể, mỗi bài có cấu trúc chung như sau:

I. Mục tiêu

II. Thiết bị dạy học và học liệu

III. Tiến trình dạy học

Các hướng dẫn dạy học trong phần này chỉ là những gợi ý. Các thầy, cô giáo có thể tự do lựa chọn, điều chỉnh và sáng tạo các phương án riêng của mình sao cho phù hợp với năng lực, đặc điểm tâm sinh lí của học sinh và điều kiện dạy học ở lớp, trường, địa phương mình.

Mong rằng cuốn sách này có thể giúp các thầy, cô dạy tốt *Âm nhạc 10*. Các tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp, nhận xét của các thầy, cô và bạn đọc.

Các tác giả

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

MỤC LỤC

Lời nói đầu 3

PHẦN MỘT. **HƯỚNG DẪN CHUNG** 6

PHẦN HAI. **HƯỚNG DẪN DẠY HỌC** 10

KIẾN THỨC CHUNG 10

Chủ đề 1. GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG 10

• Lí thuyết âm nhạc 10

• Đọc nhạc 12

• Hát 16

• Nhạc cụ 19

• Nghe nhạc 21

Chủ đề 2. CUỘC SỐNG MẾN THƯƠNG 24

• Lí thuyết âm nhạc 24

• Đọc nhạc 26

• Hát 30

• Nhạc cụ 32

• Thường thức âm nhạc 36

Chủ đề 3. VỀ MIỀN KÍ ỨC 39

• Lí thuyết âm nhạc 39

• Đọc nhạc 41

• Hát 44

• Nhạc cụ 47

• Nghe nhạc 50

Chủ đề 4. GIAI ĐIỆU BỐN PHƯƠNG 53

• Lí thuyết âm nhạc 53

• Đọc nhạc 55

• Hát 58

• Nhạc cụ 61

• Thường thức âm nhạc 65

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: A - HÁT 68
Bài 1. Tư thế hát và miệng hát 68
Bài 2. Làm chủ hơi thở 71
Bài 3. Phát âm rõ chữ 74
Bài 4. Hát giọng chuyển 78

PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: B – NHẠC CỤ 81
Bài 1. Giới thiệu đàn guitar và kĩ thuật bấm, gảy trên dây 5, dây 4 81
Bài 2. Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 3, dây 2 86
Bài 3. Kĩ thuật bấm, gảy trên dây 6, dây 1 91
Bài 4. Kĩ thuật gảy quãng hoà âm 94
Bài 5. Cách đệm tiết điệu Waltz 98
Bài 6. Cách đệm tiết điệu Fox 101
Bài 7. Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc Việt Nam 105
Bài 8. Hoà tấu tiểu phẩm âm nhạc nước ngoài 112

VẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

PHẦN MỘT HƯỚNG DẪN CHUNG

I. MỤC TIÊU MÔN HỌC

CT môn Âm nhạc giúp HS hình thành, phát triển NL âm nhạc dựa trên nền tảng kiến thức âm nhạc phổ thông và các hoạt động học tập đa dạng để trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc; nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ và tình yêu âm nhạc, nhận thức được sự đa dạng của thế giới âm nhạc và mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hoá, lịch sử, xã hội cùng các loại hình nghệ thuật khác; hình thành ý thức bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; có đời sống tinh thần phong phú với những phẩm chất cao đẹp; có định hướng nghề nghiệp phù hợp, phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc và phát triển các NL chung của học sinh.

CT môn Âm nhạc cấp THPT giúp HS phát triển NL âm nhạc, những phẩm chất chủ yếu và NL chung đã được hình thành từ cấp THCS; định hình thị hiếu thẩm mĩ; mở rộng hiểu biết về âm nhạc trong mối tương quan với các yếu tố lịch sử, văn hoá và xã hội, biết trân trọng và có ý thức giữ gìn, bảo vệ, phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống; phát huy tiềm năng hoạt động âm nhạc, vận dụng kiến thức, kĩ năng âm nhạc vào đời sống; có định hướng nghề nghiệp phù hợp với khả năng của bản thân.

II. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA ÂM NHẠC 10

1. Quan điểm biên soạn

SGK *Âm nhạc 10* được học ở năm học thứ nhất của cấp THPT, đối tượng là HS từ 15 tuổi trở lên. HS đã có những hiểu biết nhất định về việc học và biểu diễn âm nhạc ở cấp Tiểu học và THCS. HS đang trong lứa tuổi có những khát khao muốn chứng tỏ bản thân và định hướng nghề nghiệp. HS cần được hướng dẫn để việc học âm nhạc trở nên dễ dàng và cuốn hút.

SGK *Âm nhạc 10* đáp ứng các yêu cầu chung đối với SGK mới nhằm góp phần đưa nền giáo dục từ chỗ chỉ chú trọng mục tiêu truyền thụ kiến thức sang chú trọng cả mục tiêu hình thành, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho HS. Cuốn sách bám sát các tiêu chuẩn SGK theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tư tưởng chủ đạo, xuyên suốt trong SGK *Âm nhạc 10* thể hiện quan điểm đổi mới SGK theo mô hình phát triển phẩm chất và NL của người học, nhưng không xem nhẹ vai trò của tri thức. Tri thức trong SGK được xem là "chất liệu" trong mọi hoạt động giáo dục để HS hình thành, phát triển các phẩm chất và NL ngay trong quá trình học, trong cuộc sống hiện tại và cho tương lai.

Theo cách tiếp cận đó, tri thức được lựa chọn và trình bày trong SGK bảo đảm: (1) phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi và mức độ trải nghiệm của người học; (2) hướng đến những vấn đề của cuộc sống hiện tại, cập nhật những thành tựu của khoa học, công nghệ trong và ngoài nước với tiêu chí phù hợp văn hoá và thực tiễn Việt Nam; (3) định hướng cho HS từng

bước vận dụng tri thức đã học vào cuộc sống theo từng cấp độ và quy mô khác nhau: cá nhân và tập thể, gia đình và xã hội, giá trị tinh thần và vật chất, đạo đức lối sống và trào lưu xã hội, giá trị nhân văn và kỉ cương phép nước,...

Tri thức được lựa chọn và trình bày trong SGK là nền tảng quyết định phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục. Theo đó, các nội dung giáo dục được chọn lọc ở các mức cơ bản, cốt lõi tinh giản hợp lí, được sắp xếp theo hướng tăng cường sự kết nối giữa các lớp, giữa các cấp học trong một môn học, tích hợp giữa các môn học và hoạt động giáo dục trong cùng một lớp, một cấp học. Các nội dung giáo dục có thể thực hiện phân hoá cho những đối tượng HS khác nhau.

SGK *Âm nhạc 10* ưu tiên mục tiêu hỗ trợ GV trong việc đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục. Các bài học trong cuốn sách được thiết kế gồm hệ thống các hoạt động. Thông qua các hoạt động đa dạng, có tác dụng kích thích tính tích cực và chủ động của người học trong việc chiếm lĩnh tri thức, giúp HS hình thành, phát triển các phẩm chất và NL phù hợp với đặc điểm, ưu thế của môn học và hoạt động giáo dục. Cuốn sách có những gợi ý cụ thể cho việc đánh giá học tập theo NL HS phù hợp với định hướng đổi mới đánh giá của CT giáo dục phổ thông năm 2018.

2. Cấu trúc nội dung

SGK *Âm nhạc 10* gắn kết tri thức với cuộc sống. Nội dung được lựa chọn đưa vào sách thiết thực và gần gũi với cuộc sống, bám sát mức độ, yêu cầu của CT giáo dục phổ thông năm 2018.

Sách có hai phần. *Phần một: Kiến thức chung* bao gồm 4 chủ đề được dạy trong 28 tiết. Số tiết ở các chủ đề tương ứng với số tiết học được phân bổ theo CT giáo dục phổ thông 2018. *Phần hai: Phương án lựa chọn*, HS được lựa chọn một trong hai phương án: *Phương án A – Hát* hoặc *Phương án B – Nhạc cụ* (đàn guitar), mỗi phương án được dạy trong 35 tiết. Ngoài ra, sách cũng dành thời lượng 7 tiết cho việc ôn tập và đánh giá.

Tên mỗi chủ đề/bài học phù hợp với nội dung được học. Mỗi chủ đề/bài học được thiết kế thống nhất, hướng dẫn các hoạt động học tập bằng các kí hiệu biểu trưng cho phương pháp và hình thức tổ chức dạy học. Các hoạt động học tập phổ biến trong mỗi bài học có thể là:

Khởi động: Dẫn dắt HS tiếp cận bài học mới bằng yêu cầu gợi mở, kết nối với các kiến thức đã biết, định hướng vào bài học mới, tạo động lực và hứng thú học tập.

Khám phá: Hình thành kiến thức mới dựa trên các hoạt động khám phá, tìm hiểu kết hợp với các kiến thức đã có của HS. HS trực tiếp tham gia vào quá trình phát hiện, hình thành kiến thức mới, vận dụng kiến thức vào thực hành.

Luyện tập: HS trả lời các câu hỏi hoặc thực hiện các yêu cầu để củng cố kiến thức, kĩ năng đã được khám phá.

Vận dụng sáng tạo: vận dụng kiến thức, kĩ năng đã được học vào các hoạt động âm nhạc, giúp HS mở rộng hiểu biết và thể hiện NL của bản thân.

3. Phương pháp dạy học

Môn Âm nhạc thực hiện phương pháp dạy và học theo xu hướng giáo dục hiện đại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong học tập và phát triển tiềm năng hoạt động âm nhạc.

GV chủ động xây dựng môi trường học tập thân thiện để HS có cơ hội giao tiếp, hợp tác, trải nghiệm, tìm tòi kiến thức và phát huy tiềm năng âm nhạc; linh hoạt kết hợp nhóm phương pháp dạy học dùng lời với nhóm phương pháp tổ chức hoạt động; tăng cường cho HS trải nghiệm và khám phá nghệ thuật âm nhạc thông qua học trong lớp, xem biểu diễn ca nhạc, tham quan di sản văn hoá, giao lưu với các nghệ sĩ, nhạc sĩ, nghệ nhân; dành thời gian thích hợp cho những HS có năng khiếu âm nhạc thực hiện vai trò hạt nhân và phát triển NL âm nhạc cá nhân.

Quá trình phát triển NL âm nhạc là quá trình rèn luyện các kĩ năng thực hành, luyện tập, biểu diễn,... một cách thường xuyên và lâu dài. Vì vậy, trong mỗi tiết học, GV cần linh hoạt xác định mục tiêu với một số yêu cầu cụ thể, phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học để tập trung hướng dẫn HS thực hành, luyện tập.

Cuốn sách giúp HS yêu âm nhạc hơn, gắn kết với nhau và tự tin hơn trong những tiết mục biểu diễn theo nhóm, cá nhân.

Cuốn sách cũng gợi mở sự sáng tạo của từng HS sau khi đã tiếp nhận kiến thức mới. Thông qua các hoạt động học tập, khám phá và các hoạt động thực hành, HS hình thành và phát triển NL cần thiết.

Cuốn sách có nhiều nội dung học khác nhau nhưng được liên kết logic để tạo thành một tổng thể chặt chẽ, giúp HS phát triển được những thế mạnh của mình. Những kiến thức về lí thuyết, đọc nhạc, thường thức âm nhạc, nghe nhạc sẽ giúp cho các em vững vàng hơn khi hát hoặc chơi nhạc cụ.

GV có thể lựa chọn nhiều phương pháp và kĩ thuật, hình thức dạy học khác nhau để chuyển tải nội dung sao cho giờ học trở nên hấp dẫn và phù hợp với đối tượng được học, từ đó thúc đẩy tình yêu đối với âm nhạc cho các em.

4. Đánh giá kết quả học tập

a) Định hướng chung

Đánh giá kết quả giáo dục trong môn Âm nhạc nhằm cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của CT và sự tiến bộ của HS; hướng dẫn, điều chỉnh hoạt động dạy học, quản lí và phát triển CT để nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc. GV đánh giá phẩm chất và năng lực dựa vào những yêu cầu cần đạt; kết hợp đánh giá định tính với đánh giá định lượng; chú trọng đánh giá chẩn đoán kết hợp với đánh giá quá trình học tập, luyện tập, biểu diễn, sáng tạo âm nhạc để thấy được sự tiến bộ của HS về ý thức, về NL âm nhạc.

b) Một số hình thức đánh giá

– Đánh giá chẩn đoán:

Sử dụng vào đầu giai đoạn dạy học, nhằm giúp GV thu thập những thông tin về kiến thức và kĩ năng âm nhạc của từng HS, cũng như những điểm mạnh, những nhu cầu của HS, từ đó xây dựng kế hoạch và phương pháp giáo dục thích hợp.

– Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì:

Đánh giá thường xuyên (đánh giá quá trình): bao gồm đánh giá chính thức thông qua các hoạt động thực hành, luyện tập, biểu diễn hoặc sáng tạo âm nhạc, dùng bài kiểm tra giấy kết hợp âm thanh, câu hỏi trắc nghiệm khách quan, viết tiểu luận hoặc báo cáo,... và đánh giá không chính thức như: tìm hiểu hồ sơ học tập, quan sát trên lớp, đối thoại, HS tự đánh giá hoặc đánh giá đồng đẳng,... nhằm thu thập những thông tin về quá trình hình thành, phát triển NL âm nhạc của từng HS.

Đánh giá định kì (đánh giá tổng kết): sử dụng ở cuối học kì, cuối năm học, cuối cấp học nhằm phối hợp với đánh giá thường xuyên, cung cấp thông tin để phân loại HS và điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục.

– Đánh giá định tính và đánh giá định lượng:

Đánh giá định tính: kết quả học tập được mô tả bằng lời nhận xét hoặc biểu thị bằng các chữ cái. HS sử dụng hình thức này để tự đánh giá sau khi kết thúc mỗi nội dung, mỗi chủ đề; GV sử dụng để đánh giá chẩn đoán và đánh giá thường xuyên không chính thức.

Đánh giá định lượng: kết quả học tập được biểu thị bằng điểm số, bảo đảm quan điểm phân hoá dần ở các lớp học trên.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

PHẦN
HAI

HƯỚNG DẪN DẠY HỌC

KIẾN THỨC CHUNG

CHỦ ĐỀ 1 GIAI ĐIỆU QUÊ HƯƠNG

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Một số loại quãng và tính chất của quãng

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nhận biết được quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic.

– Nhận biết được tính chất thuận, nghịch của quãng.

2. Năng lực

– Thành lập được hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic theo hai hướng đi lên và đi xuống.

– Xác định được các quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic trong giai điệu của bản nhạc, ca khúc.

3. Phẩm chất

HS hình thành thói quen khám phá, tìm hiểu bản nhạc trước khi thực hành; nâng cao NL, thẩm mĩ âm nhạc.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, bản nhạc ca khúc *Chào em cô gái Lam Hồng*, *Mùa xuân đầu tiên*; nhạc cụ (đàn phím điện tử, piano, guitar); phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS nắm được những cách xây dựng giai điệu khác nhau từ các loại quãng.

b) Nội dung

Tìm hiểu những cách xây dựng giai điệu khác nhau trên các bản nhạc, trích đoạn ca khúc Việt Nam: giai điệu được hình thành từ các quãng giai điệu và các quãng hoà thanh.

c) Sản phẩm

– HS có ý thức tìm hiểu về bản nhạc.

– HS tìm hiểu được những cách xây dựng giai điệu của bản nhạc.

d) Tổ chức thực hiện

– GV gợi lại những kiến thức về quãng mà HS đã học ở các lớp trước, điều chỉnh cho HS (nếu cần).

– GV cho HS xem và gợi ý HS nhận xét về các cách xây dựng giai điệu của hai trích đoạn bài hát *Chào em cô gái Lam Hồng* và *Mùa xuân đầu tiên*, từ đó dẫn dắt vào kiến thức bài học về quãng và tính chất của quãng.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS nắm được khái niệm, cấu tạo quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn và quãng diatonic.

– HS nhận biết được hướng chuyển động của các quãng theo hướng đi lên và đi xuống.

– HS nắm được tính chất của quãng thuận và quãng nghịch, từ đó có thể phân biệt được sự khác nhau giữa tính chất của quãng thuận và quãng nghịch.

b) Nội dung

– Khái niệm, cấu tạo quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic.

– Tính chất của quãng: tính chất của quãng thuận và tính chất của quãng nghịch.

c) Sản phẩm

HS trình bày được khái niệm, cấu tạo, đặc điểm của quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic và tính chất của quãng thuận, quãng nghịch.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS nhận biết cấu tạo, đặc điểm của các loại quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic qua các ví dụ minh hoạ bằng nốt nhạc cụ thể trong SGK.

– GV giải thích tính chất thuận và nghịch của quãng với các ví dụ minh hoạ trong SGK.

– GV thể hiện một quãng thuận và một quãng nghịch trên đàn cho HS nghe để giúp HS phân biệt tính chất của quãng thuận và quãng nghịch.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS trình bày được khái niệm, cấu tạo, đặc điểm của quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic.

– HS phân biệt được sự khác nhau cơ bản giữa tính chất của quãng thuận và quãng nghịch.

b) Nội dung

Luyện tập về khái niệm, cấu tạo, đặc điểm của quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic.

c) Sản phẩm

– HS trình bày được khái niệm, cấu tạo, đặc điểm của các loại quãng đã học.

– HS phân biệt được tính chất của quãng thuận và quãng nghịch.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm và giao cho mỗi nhóm HS trình bày lại các khái niệm, cấu tạo, đặc điểm của các loại quãng đã học.

– GV đàn và yêu cầu HS phân biệt tính chất của quãng.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS nhận biết được các loại quãng trong các bản nhạc cho trước.

b) Nội dung

Các trích đoạn ca khúc ở phần khởi động (SGK trang 7) hoặc các trích đoạn GV tự đưa ra (có bao gồm các quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic).

c) Sản phẩm

HS tìm được một quãng hoà thanh, quãng giai điệu, quãng đơn, quãng diatonic trong hai trích đoạn mà GV đưa ra.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS phân tích giai điệu của hai trích đoạn bài hát để xác định và tìm ra các loại quãng theo yêu cầu.

– GV cho HS làm việc nhóm để HS có thể trao đổi, thống nhất, cử một đại diện trả lời. GV nhận xét và sửa lỗi (nếu có).

ĐỌC NHẠC

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS đọc đúng cao độ gam Son trưởng; đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 1*; biết đọc hai bè và biết đọc nhạc kết hợp đánh nhịp.

2. Năng lực

Biết cách đọc gam Son trưởng, từ đó đọc được các đoạn nhạc hoặc bài hát (đơn giản) giọng Son trưởng.

3. Phẩm chất

HS có thái độ học tập chuyên cần, phát triển được NL âm nhạc.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*, nhạc cụ gõ.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS đọc đúng cao độ gam Son trưởng và các âm ổn định của giọng Son trưởng; đọc chuẩn xác cao độ và tiết tấu của bài luyện quãng hai.

b) Nội dung

– Gam, các âm ổn định của giọng Son trưởng.

– Đọc quãng hai theo tiết tấu.

Lưu ý: Mẫu luyện đọc quãng hai được coi là cách đọc khác của gam Son trưởng, mục đích để giờ học thêm sinh động.

c) Sản phẩm

HS đọc chính xác cao độ và các âm ổn định của giọng Son trưởng. HS thể hiện thành thục các mẫu đọc gam ở tốc độ từ chậm đến nhanh.

d) Tổ chức thực hiện

– GV thể hiện các mẫu ở mục 1, 2, 3 trên đàn phím điện tử và yêu cầu HS hát theo ở những lần đầu.

– Chia nhóm HS hát gam, mỗi nhóm hát từ 2 đến 3 âm. Phương pháp này cũng áp dụng cho các mẫu ở mục 2, 3 (SGK). Chú ý: trong những lần đầu, GV đàn cùng khi HS hát để đảm bảo sự chuẩn xác về cao độ.

– GV kiểm tra theo nhóm hoặc kiểm tra cá nhân những HS còn yếu để sửa riêng cho HS.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

HS thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái và biết hát bè *Bài đọc nhạc số 1*.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

b) Nội dung

– Luyện tập gõ theo tiết tấu.

– Học *Bài đọc nhạc số 1* (giọng Son trưởng).

– Đọc nhạc *Bài đọc nhạc số 1* kết hợp gõ đệm theo mẫu.

c) Sản phẩm

HS thể hiện thành thục *Bài đọc nhạc số 1* đúng cao độ, tiết tấu và sắc thái; biết gõ đệm cho bài đọc nhạc.

d) Tổ chức thực hiện

– Luyện tập gõ theo tiết tấu:

+ GV thể hiện mẫu luyện tiết tấu ba lần sau đó yêu cầu HS cùng thực hành.

+ GV yêu cầu HS tìm những âm hình tương tự trong *Bài đọc nhạc số 1* để từ đó hình dung ra cách thể hiện bài.

Lưu ý: HS cần cảm nhận được sự chuyển động luân phiên giữa phách mạnh và phách yếu ở mẫu luyện tiết tấu. Trong những lần đầu GV sẽ đánh đàn hoặc thổi sáo cùng HS để giúp các em cảm nhận về sự chuyển động của tiết tấu.

– Bài đọc nhạc số 1:

+ GV thể hiện giai điệu trên nhạc cụ cho HS nghe (1 – 2 lần).

+ GV yêu cầu HS phân tích bản nhạc (tìm các nhóm tiết tấu giống nhau, chia tiết nhạc, chia câu nhạc, giải thích các chỉ dẫn sắc thái,...)

+ GV hướng dẫn HS đọc đúng tên nốt nhạc theo tiết tấu (theo từng câu nhạc hoặc tiết nhạc, tuỳ theo khả năng của HS).

+ GV thị phạm từng tiết nhạc, luyện tập chậm từng tiết nhạc, yêu cầu HS hát theo, sau đó ghép thành câu nhạc. Khi HS đã hát thuần thục bè một thì GV hướng dẫn HS hát bè hai.

+ GV có thể đàn cùng trong những lần đầu để HS hát theo, giúp HS cảm nhận sự chuẩn xác của cao độ, tiết tấu và tính chất âm nhạc.

+ Chia từng nhóm HS để có thể luyện tập (hát bè) và quan sát, sửa sai cho nhau. GV quan sát chung các nhóm và sửa sai cho HS (nếu có). *Chú ý*: mỗi nhóm đều có một số HS có năng lực để làm nhân tố dẫn dắt.

+ GV yêu cầu HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè, điều chỉnh cường độ các bè để HS cảm nhận sự hoà quyện của âm nhạc.

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm:

+ GV yêu cầu HS chia nhóm để hát bài đọc nhạc và gõ tiết tấu. Nhạc cụ gõ do học sinh tự chọn và cũng có thể là nhạc cụ do các em tự sáng chế.

+ GV hướng dẫn HS thể hiện theo nhóm giữa đọc nhạc và gõ tiết tấu. GV lưu ý HS về sự ổn định tốc độ giữa các bè và giúp HS cảm nhận sự hoà quyện của âm nhạc khi kết hợp đọc nhạc và gõ đệm.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS có thể phân tích bản nhạc dựa trên lí thuyết đã học.

– HS biết đọc nhạc kết hợp đánh nhịp (cách đánh nhịp $\frac{2}{4}$ đã được học ở các lớp dưới).

b) Nội dung

– Các loại quãng trong *Bài đọc nhạc số 1*.

– Đọc nhạc kết hợp đánh nhịp.

c) Sản phẩm

– HS tìm được các loại quãng trong *Bài đọc nhạc số 1*.

– HS thể hiện thành thục *Bài đọc nhạc số 1*.

– HS có thể vừa hát vừa đánh nhịp hoặc hát kết hợp gõ tiết tấu.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia lớp thành hai nhóm, yêu cầu HS tìm các loại quãng trong *Bài đọc nhạc số 1* (HS chép quãng ra giấy hoặc GV chuẩn bị sẵn bài để HS khoanh tròn các đáp án) và luyện tập đọc nhạc kết hợp đánh nhịp.

– Các nhóm cử đại diện lên đánh nhịp cho cả nhóm cùng hát (chỉ hát hoặc vừa hát vừa gõ tiết tấu, tuỳ theo năng lực của HS, GV có thể linh động), GV khen ngợi, tổng kết và sửa sai (nếu có).

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

– HS vận dụng kiến thức lí thuyết vừa được học để lựa chọn những quãng phù hợp tạo thành bè hai cho 4 nhịp đầu bài tập đọc nhạc.

– HS có thể thể hiện một mẫu giai điệu mới bè hai trên cơ sở mẫu có sẵn ở ba nhịp cuối bài tập đọc nhạc.

b) Nội dung

Chọn quãng hoà thanh phù hợp để tạo thành bè hai cho 4 ô nhịp đầu của *Bài đọc nhạc số 1*.

c) Sản phẩm

HS thể hiện được mẫu giai điệu mới do mình sáng tạo.

d) Tổ chức thực hiện

– GV đưa ra một số cách kết hợp quãng (có thể sử dụng các nốt dưới một quãng 3) để tạo thành bè hai cho một số nốt nhạc ở 4 nhịp đầu *Bài đọc nhạc số 1*. GV có thể đàn mẫu bài của HS (đã tạo bè hai) trên đàn và điều chỉnh (nếu cần).

– HS hát bè một và GV đàn bè hai hoặc hát bè hai để HS cảm nhận sự hoà quyện của các bè.

HÁT

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Miệng mở tự nhiên, cơ thể thả lỏng, thoải mái khi hát.

2. Năng lực

HS hát đúng cao độ, trường độ với miệng và cơ thể được thả lỏng, thoải mái.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực trong giờ học. Yêu thích, có ý thức gìn giữ và lan toả các giá trị âm nhạc truyền thống.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc bài *Đèn cù*, nhạc cụ, nhạc đệm, phương tiện nghe nhìn,...

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS thả lỏng được các bộ phận miệng, khuôn mặt, hàm dưới và các cơ khi đọc lời ca theo tiết tấu.

b) Nội dung

HS đọc lời ca theo tiết tấu hai câu thơ lục bát của bài dân ca *Đèn cù*.

Khen ai khéo xếp đèn cù
Voi giấy, ngựa giấy tít mù vòng quanh.

c) Sản phẩm

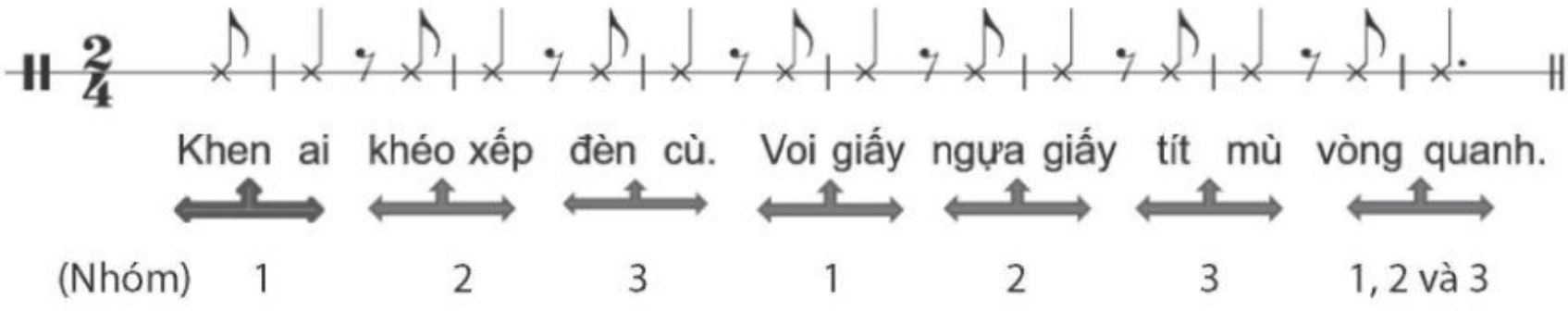
HS ghép được lời ca với tiết tiết tấu; nói rõ nét, miệng và cơ thể thả lỏng thoải mái, tự nhiên.

d) Tổ chức thực hiện

– Đọc lời ca theo tiết tấu: chia lớp thành các nhóm nhỏ, mỗi thành viên trong một nhóm, hoặc mỗi nhóm đọc luân phiên 2 ca từ/lần.

– Đọc lời ca kết hợp gõ tiết tấu: chia lớp thành các nhóm chẵn và lẻ, luyện riêng từng nhóm, hoặc nhóm chẵn đọc lời ca, nhóm lẻ gõ tiết tấu và ngược lại.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

HS hát chính xác cao độ, trường độ, rõ lời ca; khuôn miệng mở tự nhiên, nét mặt tươi tắn và cơ thể thoải mái.

b) Nội dung

– *Giới thiệu về bài dân ca Đèn cù* (SGK trang 11).

– *Khởi động giọng:*

+ Luyện các mẫu âm có giai điệu liền bậc, đơn giản, kết hợp các nguyên âm *i, ô, a,…* với các phụ âm *m, n, l,…* (tham khảo mẫu luyện thanh trong SGK Âm nhạc 10).

+ Thả lỏng miệng, khuôn mặt, hàm dưới và vùng cơ tham gia vào quá trình luyện thanh.

+ Luyện mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

– *Học hát bài dân ca:*

GV cho HS học bài dân ca *Đèn cù* (GV có thể thay thế bằng một số bài dân ca khác như: *Lí đất giồng, Lí chiều chiều, Lí kéo chài,…* (dân ca Nam Bộ), *Ru em (dân ca Xê Đăng), Dừng chân (dân ca Mông),… Hoa thơm bướm lượn, Bèo dạt mây trôi, Ba quan,…* (dân ca Bắc Bộ), *Ví đò đưa, Lí ngựa ô, Lí mười thương, …*(Dân ca Trung Bộ) hoặc một bài dân ca ở vùng, miền, địa phương nơi HS đang sinh sống) theo các yêu cầu sau:

+ Miệng mở tự nhiên, hát như nói. Một số ca từ có phụ âm ở cuối như: *khen, xếp,…* cần hát khép miệng nhanh;

+ Thể hiện đầy đủ các hư từ như *ơ, a,…*

+ Luyện kĩ các ca từ có dấu luyến như *voi, ngựa,…*

+ Lấy hơi tại những chỗ ngắt ý, ngắt câu, ngắt đoạn.

+ Đặt âm thanh nhẹ nhàng; nét mặt, cơ hàm thả lỏng.

+ Thể hiện đúng tính chất của bài dân ca.

c) Sản phẩm

HS hát rõ ràng, mạch lạc, rõ lời ca; miệng mở tự nhiên, cơ thể thoải mái.

d) Tổ chức thực hiện

– GV đặt các câu hỏi gợi ý về nội dung bài dân ca *Đèn cù* và yêu cầu HS trả lời. GV tổng hợp các ý và bổ sung (nếu cần).

– GV hát mẫu hoặc cho HS nghe, xem video bài dân ca *Đèn cù*.

– GV hướng dẫn cả lớp học từng câu.

– GV hướng dẫn cả lớp ghép giai điệu với lời ca.

– GV phân lớp thành các nhóm nhỏ để luyện tập kĩ các yêu cầu cần đạt trong bài học.

– Các nhóm hoặc đại diện trong mỗi nhóm thể hiện bài dân ca. Các nhóm cùng nhận xét chéo. GV nhận xét từng nhóm.

– GV hướng dẫn cả lớp hát bài dân ca với nhạc đệm hoặc vừa hát vừa gõ phách.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

HS thuộc bài dân ca và nêu được cảm nhận của bản thân về bài dân ca.

b) Nội dung

– Giai điệu, tiết tấu đặc trưng trong bài dân ca.

– Cảm nhận của HS về bài dân ca.

c) Sản phẩm

– HS thực hành thuần thục được một số âm luyến và âm hình tiết tấu đặc trưng trong bài dân ca được học,...

– HS nêu được cảm nhận về bài dân ca.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia lớp thành các nhóm và yêu cầu các nhóm tìm tiết tấu chủ đạo trong bài dân ca *Đèn cù*.

– Mỗi nhóm vừa hát và gõ tiết tấu chủ đạo trong bài.

– Mỗi HS trình bày cảm nhận khi hát bài dân ca được học.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS thả lỏng được cơ thể, miệng mở tự nhiên khi thể hiện bài hát dân ca ở các hình thức khác nhau.

b) Nội dung

Hát bài dân ca được học hoặc một bài dân ca mà HS tự đề xuất với các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca, hát bè, hát đuổi,...

c) Sản phẩm

HS thể hiện bài dân ca ở các hình thức hát khác nhau với cơ thể được thả lỏng và miệng mở thoải mái.

d) Tổ chức thực hiện

– Yêu cầu HS tìm một bài dân ca Nam bộ hoặc một bài dân ca tại địa phương nơi HS đang sinh sống để tập hát.

– Chia lớp thành nhóm nhỏ, mỗi nhóm đảm nhận nhiệm vụ hát lĩnh xướng, hát tập thể, hát bè, hát đuổi,...

– GV gợi ý HS thực hiện trên lớp. Từng nhóm có thể lựa chọn địa điểm để tự luyện tập, trình bày sản phẩm ở các buổi học tiếp theo hoặc quay lại phần bài tự luyện tập để GV nhận xét.

NHẠC CỤ

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS thể hiện đúng cao độ, trường độ bài tập giai điệu và duy trì được tốc độ ổn định.

2. Năng lực

HS thể hiện đúng cao độ, trường độ bài tập giai điệu; biết sử dụng các nhạc cụ kết hợp để hoà tấu; sử dụng các nhạc cụ đúng kĩ thuật.

3. Phẩm chất

HS có thái độ học tập chuyên cần, hiểu nội dung bài học và vận dụng được kiến thức đã học để thể hiện được những bài có trình độ tương đương.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, phương tiện nghe nhìn, recorder, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*, recorder hoặc đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Tạo hứng khởi cho HS trước khi bước vào bài học.

b) Nội dung

HS thể hiện mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể.

c) Sản phẩm

HS thể hiện được mẫu tiết tấu bằng các nhạc cụ tự chọn hoặc động tác cơ thể tự sáng tạo.

d) Tổ chức thực hiện

GV thể hiện mẫu tiết tấu và yêu cầu HS thực hành theo. Có thể cho HS sử dụng nhiều nhạc cụ gõ khác nhau để tạo ra các hiệu ứng giúp HS vui vẻ trước khi bước vào học bài mới.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS thể hiện chính xác cao độ, tiết tấu mẫu âm thứ nhất và mẫu âm thứ hai bởi đây là những âm hình đặc trưng của bài học trên recorder, kèn phím hoặc đàn phím điện tử.

– HS thể hiện bài tập giai điệu đúng cao độ, trường độ, ổn định tốc độ.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

b) Nội dung

– Mẫu âm 1, 2.

– Bài *Luyện tập giai điệu*.

c) Sản phẩm

– HS thể hiện được mẫu luyện âm ở tốc độ từ chậm đến nhanh.

– HS thể hiện thành thục bài *Luyện tập giai điệu* đúng cao độ, tiết tấu và ổn định về tốc độ.

d) Tổ chức thực hiện

Chú ý: GV có thể cho HS sử dụng 1 – 2 loại nhạc cụ hoặc tất cả các loại nhạc cụ, tuỳ thuộc vào trình độ và khả năng của HS.

– *Luyện mẫu âm:*

+ GV thể hiện các mẫu luyện âm.

+ GV hướng dẫn cách đặt ngón tay cho HS, yêu cầu HS làm theo hướng dẫn.

+ Chia nhóm HS để luyện tập và quan sát, chỉnh sửa cho nhau dưới sự quan sát và hướng dẫn của GV. GV hướng dẫn HS tập theo từng tiết nhạc và ghép cả câu khi HS đã thành thục.

+ GV gõ tiết tấu hoặc đàn các mẫu và yêu cầu các nhóm thể hiện cùng.

+ GV kiểm tra theo nhóm hoặc kiểm tra cá nhân những HS còn yếu để sửa riêng cho HS.

+ GV yêu cầu HS tìm những âm hình tương tự trong bài *Luyện tập giai điệu* để từ đó hình dung ra cách thể hiện bài.

Lưu ý: HS cần cảm nhận được sự chuyển động luân phiên giữa phách mạnh và phách yếu ở mẫu âm thứ nhất và hiện tượng đảo phách ở mẫu âm thứ hai. Trong những lần đầu, GV sẽ đánh đàn hoặc thổi sáo cùng HS để giúp các em cảm nhận về sự chuyển động của tiết tấu.

– *Luyện tập giai điệu:*

+ GV thể hiện giai điệu trên nhạc cụ (hoặc mở file thu sẵn) cho HS nghe 1 – 2 lần.

+ GV yêu cầu HS phân tích bản nhạc (tìm các nhóm tiết tấu giống nhau, chọn số ngón tay,...).

+ GV hướng dẫn HS chia tiết nhạc, câu nhạc.

+ Hướng dẫn HS đọc đúng tên nốt nhạc theo tiết tấu bài *Luyện tập giai điệu*.

+ GV thị phạm từng tiết nhạc, lưu ý đến số ngón tay, thế bấm. Yêu cầu HS luyện tập chậm từng tiết nhạc, sau đó ghép thành câu nhạc.

+ GV có thể sử dụng bản thu âm có sẵn để cho HS tập theo nhằm cảm nhận sự chuẩn xác của tiết tấu và tính chất âm nhạc.

+ Chia nhóm HS để có thể luyện tập và quan sát, sửa sai cho nhau. GV quan sát chung các nhóm và sửa lỗi cho HS (nếu có).

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

HS thể hiện thành thục giai điệu, biết kết hợp nhạc cụ giai điệu với các nhạc cụ gõ để hoà tấu.

b) Nội dung

– GV yêu cầu HS chia nhóm để gõ nhạc cụ tiết tấu 1 hoặc nhạc cụ tiết tấu 2. Nhạc cụ gõ do HS tự chọn và cũng có thể là nhạc cụ tái chế do HS tự sáng tạo.

– GV hướng dẫn HS thể hiện theo nhóm giữa nhạc cụ giai điệu và nhạc cụ tiết tấu. Chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các nhạc cụ khi kết hợp với nhau.

c) Sản phẩm

Thể hiện thành thục bài *Luyện tập giai điệu* với các bè nhạc cụ gõ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm nhỏ để thực hiện.

– GV chọn những HS thể hiện tốt hơn làm nòng cốt cho các nhóm lớn hơn.

– GV yêu cầu HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè để HS cảm nhận sự hoà quyện của các nhạc cụ với nhau.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

– HS thể hiện vững vàng bài *Luyện tập giai điệu* để làm cơ sở thể hiện được một câu của bài hát *Đèn cù*.

– HS có thể thể hiện một mẫu giai điệu mới trên cơ sở mẫu tiết tấu đặc trưng trong bài *Luyện tập giai điệu*.

b) Nội dung

GV đưa ra một số cao độ và yêu cầu HS tạo thành một mẫu giai điệu theo mẫu luyện âm.

c) Sản phẩm

HS thể hiện mẫu giai điệu mới do mình sáng tạo trên nhạc cụ giai điệu đã học.

d) Tổ chức thực hiện

GV yêu cầu HS thể hiện kết quả vận dụng trong đầu giờ của buổi học tiếp theo.

NGHE NHẠC

Tiếng hát giữa rừng Pác Bó

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– HS nêu được năm ra đời và tác giả của bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*.

– HS nắm được tính chất âm nhạc và chủ đề của bài hát.

2. Năng lực

– HS biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc về bài hát được nghe.

– HS biết liên tưởng khi nghe nhạc.

– Nuôi dưỡng tình yêu quê hương đất nước, lòng kính yêu của HS đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cha già dân tộc.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, bản nhạc *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*; nhạc cụ (đàn phím điện tử, piano); phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Khơi gợi, hướng HS vào tìm hiểu về phong cảnh vùng núi phía Bắc và hình ảnh Bác Hồ.

b) Nội dung

HS xem bản nhạc bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*, đọc lời ca và tìm hiểu về phong cảnh vùng núi phía Bắc gắn với hình ảnh Bác Hồ.

c) Sản phẩm

HS phát biểu được cảm nhận về phong cảnh vùng núi phía Bắc, hình ảnh Bác Hồ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS xem bản nhạc và đọc lời ca của bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*.

– GV khơi gợi, trò chuyện, dẫn dắt vào chủ đề bài học. Yêu cầu HS trình bày các thông tin liên quan đến bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* của nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

HS cảm nhận được tính chất âm nhạc và nêu được chủ đề của bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*.

b) Nội dung

Nghe và cảm nhận bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* của nhạc sĩ Nguyễn Tài Tuệ.

c) Sản phẩm

– HS trình bày được cảm nhận sau khi nghe bài hát.

– HS biết thể hiện cảm xúc, biết liên tưởng đến các hình ảnh về vùng núi phía Bắc và hình ảnh của chủ tịch Hồ Chí Minh.

– HS trình bày được nội dung lời ca và tính chất âm nhạc của bài hát.

d) Tổ chức thực hiện

– GV mở file âm thanh và hình ảnh bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* cho HS nghe.

– GV yêu cầu HS trình bày nội dung, tính chất âm nhạc, nêu cảm nhận về bài hát.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– Giúp HS ghi nhớ những thông tin về bài hát đã nghe.

– Giúp HS ghi nhớ tính chất âm nhạc, nội dung của bài hát đã nghe.

b) Nội dung

Thảo luận nhóm về các thông tin bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó*.

c) Sản phẩm

– HS trình bày chính xác tên bài hát, năm ra đời, tên nhạc sĩ sáng tác.

– HS trình bày được tính chất âm nhạc, chủ đề nội dung của bài hát.

d) Tổ chức thực hiện

– GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm và trình bày về bài hát *Tiếng hát giữa rừng Pác Bó* bao gồm các thông tin như tên bài hát, năm ra đời, tên nhạc sĩ sáng tác, tính chất âm nhạc, nội dung lời ca.

– GV tổng kết và nhận xét phần trình bày của từng nhóm.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS nêu được cảm nhận được về một bài dân ca miền Trung hoặc một bài dân ca ở địa phương mà HS đang sinh sống.

b) Nội dung

Một số bài dân ca miền Trung hoặc bài dân ca địa phương mà HS biết, tìm được.

c) Sản phẩm

HS nêu được cảm nhận về tính chất âm nhạc, nội dung của bài dân ca mà HS đã tìm và nghe được.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn, phân công mỗi HS hoặc mỗi nhóm HS tìm, nghe một bài dân ca mà HS biết, yêu cầu HS nêu tên và cảm nhận cá nhân về bài dân ca đó.

– GV có thể gợi ý cho HS tên một số bài dân ca miền Trung phổ biến trong kho tàng dân ca miền Trung Việt Nam hoặc lựa chọn một số bài dân ca phổ biến tại vùng, miền mà HS đang sinh sống.

– GV nhận xét, đánh giá phần trả lời của các nhóm và tổng kết bài học.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Sơ lược về điệu thức, tính chất của điệu trưởng và điệu thứ

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– HS trình bày được khái niệm điệu thức, gam, kí hiệu các bậc trong điệu thức và các loại điệu thức phổ biến nhất.

– HS trình bày được khái niệm giọng và tính chất của giọng trưởng và giọng thứ.

2. Năng lực

HS bước đầu nhận biết được tính chất của các bản nhạc, ca khúc viết ở giọng trưởng hoặc giọng thứ.

3. Phẩm chất

Hình thành phẩm chất ham học hỏi, tìm tòi về các điệu thức, tính chất của các giọng điệu trong các tác phẩm âm nhạc. Thông qua các hoạt động, rèn luyện tinh thần và ý thức làm việc nhóm.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh, hình ảnh, bản nhạc, ca khúc; nhạc cụ (đàn phím điện tử, piano, guitar); phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Giúp HS cảm nhận được những tính chất âm nhạc khác nhau trong giai điệu của hai trích đoạn bài hát, từ đó liên hệ với chủ đề bài học.

b) Nội dung

– Nghe hai trích đoạn ca khúc *Cùng hành quân giữa mùa xuân* và *Biết ơn Võ Thị Sáu*.

– HS cảm nhận về tính chất âm nhạc của hai trích đoạn ca khúc được nghe.

c) Sản phẩm

HS nêu được sự khác nhau về tính chất âm nhạc của hai trích đoạn ca khúc đã nghe.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS nghe hai trích đoạn ca khúc trên phương tiện nghe nhìn.

– GV yêu cầu HS phát biểu cảm nhận về tính chất âm nhạc của hai trích đoạn, có thể gợi ý cho HS (nếu cần).

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS trình bày được khái niệm điệu thức, gam, các kí hiệu bậc của điệu thức, các dạng điệu thức phổ biến nhất và cấu tạo.

– HS trình bày được khái niệm giọng, cấu tạo, tính chất của giọng trưởng và giọng thứ.

b) Nội dung

– Khái niệm điệu thức, gam, các kí hiệu bậc của điệu thức, các dạng điệu thức phổ biến nhất và cấu tạo.

– Khái niệm giọng, cấu tạo và tính chất của giọng trưởng, giọng thứ.

c) Sản phẩm

– HS nêu được khái niệm điệu thức, gam, kí hiệu các bậc của điệu thức.

– HS trình bày được đặc điểm của điệu thức trưởng và điệu thức thứ 7 âm.

– HS trình bày chính xác khái niệm giọng, tính chất của giọng trưởng và giọng thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu các kiến thức trong SGK.

– GV nêu các ví dụ minh hoạ về các loại điệu thức, giọng trưởng, giọng thứ: GV thể hiện trên đàn một đoạn nhạc giọng trưởng (giọng Đô trưởng), một đoạn nhạc giọng thứ (giọng La thứ) để HS nhận biết tính chất của từng loại giọng và yêu cầu HS trình bày trước lớp.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS củng cố kiến thức đã học, trình bày rõ ràng, chính xác khái niệm về điệu thức và giọng.

– HS phân biệt được sự khác nhau cơ bản giữa điệu trưởng và điệu thứ, giọng trưởng và giọng thứ.

b) Nội dung

Ôn luyện các kiến thức đã học về điệu thức và giọng.

c) Sản phẩm

– HS trình bày được rõ ràng, chính xác khái niệm điệu thức, cấu tạo, đặc điểm của điệu thức trưởng, điệu thức thứ.

– HS trình bày chính xác khái niệm giọng, phân biệt được sự khác nhau giữa tính chất của giọng trưởng và giọng thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm và tổ chức cho các nhóm HS trình bày về điệu thức, điệu thức trưởng, điệu thức thứ.

– GV luyện tập cho HS phân biệt và ghi nhớ sự khác nhau về tính chất giữa giọng trưởng giọng thứ. GV có thể cho HS nghe trên đàn một vài đoạn nhạc giọng trưởng và một vài đoạn nhạc giọng thứ, sau đó yêu cầu HS phân biệt đoạn nhạc nào được viết ở giọng trưởng, đoạn nhạc nào được viết ở giọng thứ.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS phân biệt được các đoạn nhạc, bài hát viết ở giọng trưởng hay giọng thứ.

b) Nội dung

Các đoạn nhạc, bài hát đã học ở cấp Tiểu học và THCS.

c) Sản phẩm

HS nêu được tên một bài hát hoặc tìm được một bản nhạc viết ở giọng trưởng hoặc giọng thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV gợi ý tên các bài hát đã học ở cấp Tiểu học hoặc THCS.

– GV chia nhóm và phân công mỗi nhóm cử một đại diện hát một bài hát đã học. GV yêu cầu HS nhận xét về tính chất, từ đó nhận biết về giọng (trưởng hay thứ) của bài hát.

– GV nhận xét về phần trình bày của các đại diện nhóm và tổng kết bài học.

ĐỌC NHẠC

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 2*; giải thích được ý nghĩa của các kí hiệu trong bài tập đọc nhạc.

2. Năng lực

HS đọc được các đoạn nhạc đơn giản viết ở giọng Son trưởng.

3. Phẩm chất

HS có thái độ học tập chuyên cần, hiểu nội dung bài học và vận dụng được kiến thức đã học để thể hiện được những bài với mức độ tương đương.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*, nhạc cụ gõ.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS đọc đúng cao độ gam Son trưởng và các âm ổn định của giọng Son trưởng. Đọc chuẩn xác cao độ và tiết tấu của bài luyện quãng hai.

b) Nội dung

– HS đọc gam, các âm ổn định của giọng Son trưởng.

– HS đọc quãng hai theo tiết tấu đảo phách (mẫu luyện đọc quãng hai được coi là cách đọc khác của gam Son trưởng).

c) Sản phẩm

HS đọc chính xác cao độ và các âm ổn định của giọng Son trưởng. HS thể hiện thành thục mẫu luyện tiết tấu và các mẫu luyện âm ở tốc độ từ chậm đến nhanh.

d) Tổ chức thực hiện

– GV thể hiện mẫu đọc quãng hai theo tiết tấu đảo phách trên đàn phím điện tử và yêu cầu HS hát theo ở những lần đầu.

– Chia nhóm HS đọc gam. Mỗi nhóm đọc từ 2 đến 3 âm. Chú ý: trong những lần đầu, GV đàn cùng khi HS hát để đảm bảo sự chuẩn xác về cao độ.

– GV gõ tiết tấu hoặc đàn mẫu và yêu cầu các nhóm thể hiện cùng.

– GV yêu cầu HS tìm những âm hình tương tự trong *Bài đọc nhạc số 2* để từ đó hình dung ra cách thể hiện bài đọc nhạc.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái và biết hát bè.

– HS cảm nhận được cách hát liền âm để tạo thành câu theo kí hiệu, cách hát to dần và nhỏ dần.

– HS thể hiện được bài đọc nhạc kết hợp với nhạc cụ gõ theo mẫu.

b) Nội dung

– Luyện tập gõ theo tiết tấu.

– *Bài đọc nhạc số 2.*

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

c) Sản phẩm

HS thể hiện được *Bài đọc nhạc số 2* đúng cao độ, tiết tấu, sắc thái và tính chất, biết hát liền tiếng để tạo thành câu nhạc.

d) Tổ chức thực hiện

– Luyện tập gõ theo tiết tấu:

GV thể hiện mẫu luyện tiết tấu ba lần sau đó yêu cầu HS cùng thực hành. Yêu cầu HS tập lại nhiều lần nhóm tiết tấu đảo phách.

– Bài đọc nhạc số 2:

+ GV thực hiện mẫu bài đọc nhạc trên đàn phím điện tử một vài lần cho HS nghe.

+ GV yêu cầu HS phân tích bản nhạc (tìm các nhóm tiết tấu giống nhau, chia tiết nhạc, chia câu nhạc, giải thích các chỉ dẫn sắc thái,...).

+ GV yêu cầu HS đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu.

+ GV thực hiện từng tiết nhạc của *Bài đọc nhạc số 2*, yêu cầu HS đọc theo. Yêu cầu HS luyện tập chậm từng tiết nhạc, sau đó ghép thành câu nhạc. Khi HS đã hát thuần thục bè một thì GV hướng dẫn HS hát bè hai.

+ GV có thể đàn cùng trong những lần đầu để HS hát theo nhằm cảm nhận sự chuẩn xác của cao độ, tiết tấu và tính chất âm nhạc.

+ Chia từng nhóm HS để có thể luyện tập và quan sát, sửa sai cho nhau. GV quan sát chung các nhóm và sửa sai cho HS (nếu có). Chú ý: mỗi nhóm đều có một số HS có năng lực để làm nhân tố dẫn dắt.

+ GV hướng dẫn HS cách hát liền tiếng để tạo thành câu và cách hát to dần, nhỏ dần theo kí hiệu trong bài để các em cảm nhận được sắc thái của bài đọc nhạc.

+ GV yêu cầu HS chia nhóm để luyện tập hát bè.

+ HS hát bè 1, GV hát bè 2.

+ HS hát bè 2, GV hát bè 1.

+ Các nhóm tập hát bè với nhau, GV quan sát và sửa sai cho HS (nếu có).

+ Yêu cầu HS nêu cảm nhận về việc hát bè và sự hoà quyện của các bè.

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm:

+ GV yêu cầu HS chia nhóm để đọc bài đọc nhạc và gõ tiết tấu. Nhạc cụ gõ do HS tự chọn và cũng có thể là nhạc cụ do các em tự sáng chế.

+ GV hướng dẫn HS thể hiện theo nhóm giữa đọc nhạc và gõ tiết tấu. GV lưu ý HS về sự ổn định tốc độ giữa các bè và giúp HS cảm nhận sự hoà quyện của âm nhạc khi kết hợp đọc nhạc và gõ đệm.

+ Nếu HS có thể, hướng dẫn HS hát đủ bè kết hợp gõ đệm.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS đọc thành thục bài đọc nhạc, có thể đọc nhạc hai bè và kết hợp nhạc cụ để gõ đệm cho bài đọc nhạc.

– HS có nhận thức ban đầu về cách xác định giọng của bản nhạc, phân tích được bản nhạc.

– Thể hiện đúng các kí hiệu trong bài đọc nhạc.

b) Nội dung

– *Bài đọc nhạc số 2*.

– Bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

c) Sản phẩm

– HS thể hiện thành thục *Bài đọc nhạc số 2* và gõ đệm được cho *Bài đọc nhạc số 2.*

– HS trả lời được các câu hỏi trong SGK (bản nhạc được viết ở giọng Son trưởng, ý nghĩa của các kí hiệu ***mf***, ***f***, sự khác biệt của câu 1 – 2 trong *Bài đọc nhạc số 2*).

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm nhỏ để luyện tập *Bài đọc nhạc số 2* và bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

– GV chọn những HS thể hiện tốt hơn làm nòng cốt cho các nhóm lớn hơn.

– GV yêu cầu HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các bè.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

– HS tạo được một giai điệu trên giọng Son trưởng với tiết tấu cho trước.

– HS có thể thêm các chỉ dẫn về câu nhạc và sắc thái.

– HS có thể thể hiện một mẫu giai điệu mới.

b) Nội dung

Sáng tạo một giai điệu mới ở giọng Son trưởng trên mẫu tiết tấu cho trước và đọc nhạc kết hợp gõ đệm cho giai điệu đó.

c) Sản phẩm

HS thể hiện được mẫu giai điệu mới do mình sáng tạo.

d) Tổ chức thực hiện

GV đưa ra một số mẫu giai điệu giọng Son trưởng và phân tích cách tạo thành giai điệu dựa trên các âm ổn định của giọng. GV yêu cầu HS tạo thành một mẫu giai điệu mới. Khuyến khích HS thêm chỉ dẫn câu nhạc và sắc thái.

GV yêu cầu HS thể hiện kết quả vận dụng trong đầu giờ của buổi học tiếp theo.

HÁT

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Thả lỏng được miệng và các cơ tham gia vào quá trình hát.

2. Năng lực

HS hát đúng cao độ, trường độ, thuộc lời ca với cơ thể được thả lỏng, nét mặt tươi vui.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực trong giờ học.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc bài hát *Ơi cuộc sống mến thương*, nhạc cụ, nhạc đệm, phương tiện nghe nhìn,...

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Các cơ ở cổ, vai, sườn được kéo giãn và giảm căng thẳng.

b) Nội dung

Hướng dẫn HS xoay nhẹ đầu, xoay vai, giãn sườn,...

c) Sản phẩm

HS thả lỏng được các vùng cơ ở cổ, vai, sườn,...

d) Tổ chức thực hiện

GV hướng dẫn HS đứng tại chỗ, hai chân đứng rộng bằng vai, thực hiện các động tác xoay nhẹ cổ, xoay vai, giãn sườn.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

Thả lỏng được cơ thể, miệng mở rộng, hàm dưới buông lỏng thoải mái khi hát.

b) Nội dung

– Khởi động giọng:

GV chọn một số mẫu âm liền bậc, kết hợp các nguyên âm *i, ô, a* với phụ âm *m, n, l* để luyện hát cho HS (xem gợi ý trong SGK *Âm nhạc 10*). Luyện mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

– Học hát:

Ngoài ca khúc *Ơi cuộc sống mến thương* trong SGK *Âm nhạc 10*, GV có thể chọn một ca khúc khác có giai điệu trong sáng, đơn giản, ca từ ý nghĩa để thay thế như: *Mỗi ngày tôi chọn một niềm vui, Nối vòng tay lớn* (Trịnh Công Sơn), *Đến với con người Việt Nam tôi* (Xuân Nghĩa), *Tám chữ có* (Lê Cát Trọng Lý), *Về ăn cơm* (Sa Huỳnh),... GV hướng dẫn HS học hát theo các gợi ý sau:

+ Miệng mở rộng thoải mái, ngáp nhẹ phía trong miệng khi hát các nốt cao hoặc nhảy quãng.

+ Luyện hát nhiều lần với các ca từ có dấu luyến như *nhỏ, ngỏ,...* để ca từ rõ nghĩa.

+ Tập nhiều lần tiết tấu đảo phách.

+ Lấy hơi tại các dấu lặng đơn, lặng đen.

+ Đặt âm thanh nhẹ nhàng, nét mặt tươi tắn, cơ hàm thả lỏng.

+ Hát đúng tính chất của bài hát.

c) Sản phẩm

HS hát chính xác cao độ, trường độ, rõ lời ca; thể hiện được sắc thái biểu cảm với nét mặt tươi vui.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS nghe hoặc xem ca khúc được học.

– GV hướng dẫn HS học từng câu, đoạn trong bài.

– GV hướng dẫn HS ghép giai điệu với lời ca.

– GV hướng dẫn HS hát cả bài với nhạc đệm hoặc vừa hát vừa gõ phách.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

HS thuộc bài hát, thể hiện được ca khúc đã học với các hình thức khác nhau.

b) Nội dung

Bài hát *Ơi cuộc sống mến thương*, thông tin về tác giả, tác phẩm, các hình thức ca hát.

c) Sản phẩm

HS thuộc bài hát, thể hiện được ca khúc đã học với các hình thức khác nhau.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS chia lớp thành các nhóm nhỏ, các nhóm tìm hiểu về tác giả, tác phẩm và trình bày trước lớp.

– GV hướng dẫn HS thể hiện bài hát ở các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

HS vận dụng được kiến thức vào các hoạt động ca hát một cách sáng tạo.

b) Nội dung

Hát đuổi trích đoạn ca khúc *Ơi cuộc sống mến thương*.

c) Sản phẩm

HS thể hiện được bài hát bằng hình thức hát đuổi.

d) Tổ chức thực hiện

– Chia lớp thành các nhóm nhỏ, hướng dẫn HS vào đúng nhịp theo mẫu trong SGK (trang 21).

– Nếu HS hát tốt, có thể hướng dẫn HS hát cả bài.

NHẠC CỤ

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS thể hiện đúng cao độ, trường độ bài *Luyện tập giai điệu 1, giai điệu 2* và duy trì được tốc độ ổn định. Thể hiện đúng âm hình đệm trên đàn ukulele. Cảm nhận được sự hoà quyện khi các nhạc cụ giai điệu hoà tấu với nhau.

2. Năng lực

HS biết sử dụng nhạc cụ để hoà tấu, biết điều chỉnh để tạo nên sự hài hoà.

3. Phẩm chất

HS có thái độ học tập chuyên cần, hiểu nội dung bài học và vận dụng được kiến thức đã học để thể hiện được những bài có trình độ tương đương.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, phương tiện nghe nhìn, recorder, kèn phím, ukulele, nhạc cụ gõ.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*, recorder hoặc đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS thể hiện được chính xác mẫu tiết tấu để chuẩn bị cho bài *Luyện tập giai điệu*.

b) Nội dung

HS luyện mẫu tiết tấu để thể hiện chính xác nhóm tiết tấu đảo phách bởi đây sẽ là âm hình đặc trưng của bài luyện giai điệu.

c) Sản phẩm

HS thực hiện chính xác mẫu tiết tấu, lớp học rộn ràng, vui vẻ.

d) Tổ chức thực hiện

GV thể hiện mẫu tiết tấu và yêu cầu HS thực hiện theo. HS có thể tự lựa chọn loại nhạc cụ gõ để thể hiện tiết tấu (trống, thanh phách, vỗ tay hoặc các nhạc cụ tự chế).

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS thể hiện bài *Luyện tập giai điệu 1* và *2* đúng cao độ, trường độ, ổn định tốc độ.

– HS thể hiện chuẩn xác âm hình đệm theo sơ đồ hợp âm cho trước.

– HS thể hiện được bài hoà tấu giai điệu 1 với giai điệu 2 kết hợp nhạc cụ đệm.

b) Nội dung

Sau khi đã luyện thành thục mẫu tiết tấu, HS sẽ luyện mẫu âm để đạt được sự chuẩn xác về cao độ và trường độ của mẫu luyện âm. Cuối cùng luyện mẫu âm hình đệm trên ukulele để đạt được sự ổn định về tốc độ và thể hiện chính xác trường độ khi nối tiếp các hợp âm.

HS cần cảm nhận được sự chuyển động luân phiên giữa phách mạnh và phách yếu và hiện tượng đảo phách. Trong những lần đầu GV sẽ đánh đàn hoặc thổi sáo cùng HS để giúp các em cảm nhận về sự chuyển động của tiết tấu.

c) Sản phẩm

HS thể hiện thành thục các mẫu luyện giai điệu ở tốc độ từ chậm đến nhanh.

d) Tổ chức thực hiện

Chú ý: GV có thể cho HS sử dụng 1 – 2 loại nhạc cụ hoặc tất cả các loại nhạc cụ, tuỳ thuộc vào trình độ và khả năng của HS.

– Luyện tập giai điệu:

+ GV thị phạm mẫu luyện âm và mẫu đệm cho HS (hoặc cho HS xem video clip).

+ GV yêu cầu HS phân tích bản nhạc (tìm các nhóm tiết tấu giống nhau, chọn số ngón tay,...).

+ GV hướng dẫn HS chia tiết nhạc, câu nhạc.

+ Hướng dẫn HS đọc đúng tên nốt nhạc theo tiết tấu 2 bài *Luyện tập giai điệu*.

+ GV hướng dẫn cách đặt ngón tay cho HS. Yêu cầu HS làm theo hướng dẫn.

+ GV thị phạm từng tiết nhạc, lưu ý đến số ngón tay, thế bấm. Yêu cầu HS luyện tập chậm từng tiết nhạc, sau đó ghép thành câu nhạc.

+ Chia nhóm HS để luyện tập và quan sát, chỉnh sửa cho nhau. (GV có thể gõ mẫu tiết tấu, đàn mẫu luyện và yêu cầu các nhóm thể hiện cùng trước khi tự tập luyện).

+ GV đệm đàn cho HS đàn mẫu luyện.

+ GV thể hiện mẫu luyện cho HS đệm tiết tấu.

+ GV kiểm tra theo nhóm hoặc kiểm tra cá nhân những HS còn yếu để sửa riêng cho HS.

– Luyện tập hợp âm:

+ GV thị phạm cách bấm hợp âm, chuyển hợp âm và cách nối tiếp hợp âm theo âm hình tiết tấu trong SGK.

+ GV hướng dẫn HS bấm từng hợp âm đến thành thục, hướng dẫn HS chuyển hợp âm và nối tiếp hợp âm theo âm hình tiết tấu.

+ GV thể hiện giai điệu cho HS đệm hợp âm ukulele, tốc độ điều chỉnh từ chậm đến nhanh khi HS đã thuần thục.

+ GV có thể sử dụng bản thu âm có sẵn để cho HS đàn theo nhằm cảm nhận sự chuẩn xác của tiết tấu và tính chất âm nhạc.

+ Chia từng nhóm HS để có thể luyện tập và quan sát, sửa sai cho nhau. GV quan sát chung các nhóm và sửa sai cho HS (nếu có).

– Thực hành hoà tấu trích đoạn bài hát *Ơi cuộc sống mến thương*:

+ GV yêu cầu HS chia nhóm thể hiện giai điệu 1, giai điệu 2 và phần đệm (chú ý lựa chọn HS thể hiện tốt hơn làm nòng cốt cho nhóm lớn hơn).

+ GV thể hiện giai điệu 1, HS thể hiện giai điệu 2.

+ GV thể hiện giai điệu 2, HS thể hiện giai điệu 1.

+ GV thể hiện phần đệm HS thể hiện giai điệu 1 hoặc giai điệu 2.

+ GV thể hiện giai điệu 1 hoặc giai điệu 2 HS thể hiện phần đệm.

+ Sử dụng file video có sẵn giai điệu 1, HS thể hiện giai điệu 2. GV quan sát, sửa lỗi cho HS.

+ Sử dụng file video có sẵn giai điệu 2, HS thể hiện giai điệu 1. GV quan sát, sửa lỗi cho HS.

+ Chia nhóm HS thể hiện giai điệu 1 và 2, GV quan sát, sửa lỗi cho HS.

+ Sử dụng file video có sẵn hai giai điệu, HS thể hiện phần đệm.

+ GV hướng dẫn HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và sau đó hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các nhạc cụ khi kết hợp với nhau.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

HS thể hiện thành thục các giai điệu và bài hoà tấu, giữ được tốc độ và cường độ ổn định để tạo sự hoà quyện khi kết hợp các nhạc cụ.

b) Nội dung

HS tập luyện thành thục bài hoà tấu và lưu ý đến tốc độ và cường độ giữa các bè.

c) Sản phẩm

Thể hiện thành thục bài hoà tấu, biết giữ tốc độ ổn định để đảm bảo sự hoà quyện giữa các bè nhạc cụ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS tự chia nhóm tập luyện và thể hiện lại các bài giai điệu, bài hoà tấu.

– GV yêu cầu các nhóm tự nhận xét về phần biểu diễn của nhau.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

HS có thể chọn thêm các nhạc cụ hoặc sử dụng các động tác cơ thể để làm phong phú cho bài hoà tấu.

b) Nội dung

Sử dụng các động tác cơ thể gợi ý trong SGK để đệm cho bài hoà tấu.

c) Sản phẩm

HS thể hiện bài hoà tấu kết hợp sử dụng động tác cơ thể, lớp học rộn ràng, vui vẻ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV làm mẫu cho HS theo hình bộ gõ cơ thể trong SGK và yêu cầu HS thực hiện theo.

– GV yêu cầu HS chia nhóm để hoà tấu và sử dụng bộ gõ cơ thể đệm cho hoà tấu.

– GV yêu cầu HS nêu cảm xúc sau khi hoà tấu nhiều nhạc cụ và bộ gõ cơ thể.

– GV yêu cầu HS lựa chọn thêm nhạc cụ hoặc các động tác cơ thể khác để đệm cho bài luyện giai điệu hoặc bài hoà tấu.

Sơ lược về thể loại giao hưởng và bản giao hưởng *Đồng quê* của L. V. Beethoven

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– HS nêu được một số đặc điểm của thể loại giao hưởng.

– HS kể tên được một số nhạc cụ trong mỗi bộ của dàn nhạc giao hưởng.

– HS kể tên được một số nhạc cụ tham gia diễn tấu giao hưởng *Đồng quê*.

– HS nhận biết được bản nhạc *Đồng quê* khi nghe câu chủ đề của tác phẩm.

2. Năng lực

– HS thể hiện được tiết tấu của giai điệu câu chủ đề trong chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* của nhạc sĩ L. V. Beethoven bằng các nhạc cụ gõ như trống, thanh phách,...

3. Phẩm chất

HS biết cảm thụ cái đẹp, nâng cao thẩm mĩ nghệ thuật thông tìm hiểu qua âm nhạc không lời, biết liên tưởng khi nghe nhạc không lời.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh, hình ảnh bản giao hưởng, hình ảnh dàn nhạc giao hưởng; nhạc cụ (đàn phím điện tử, piano, guitar); phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Khơi gợi, dẫn dắt vào chủ đề bài học.

b) Nội dung

HS nghe và xem một trích đoạn giao hưởng và nêu tên các nhạc cụ tham gia diễn tấu trong trích đoạn đó.

c) Sản phẩm

HS nêu được tên của một số nhạc cụ tham gia diễn tấu trong trích đoạn của bản giao hưởng vừa được nghe.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS nghe và xem một trích đoạn giao hưởng. GV nên chọn một trích đoạn giao hưởng nổi tiếng và âm sắc các nhạc cụ rõ ràng để HS dễ nhận biết.

– GV yêu cầu HS nêu tên các nhạc cụ tham gia diễn tấu trong trích đoạn tác phẩm giao hưởng. (Nếu có thể, GV sử dụng một vài nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng để giới thiệu với HS).

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS nêu được những nét sơ lược về thể loại giao hưởng.

– HS kể tên được các nhạc cụ thuộc các bộ trong dàn nhạc giao hưởng.

– HS kể tên được một số nhạc cụ tham gia diễn tấu chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* của nhạc sĩ L. V. Beethoven.

b) Nội dung

– Tìm hiểu về thể loại giao hưởng, dàn nhạc giao hưởng, các bộ trong dàn nhạc giao hưởng.

– Nghe và xem chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* của nhạc sĩ L. V. Beethoven, tìm hiểu câu chủ đề của chương I.

– Tìm hiểu các nhạc cụ tham gia diễn tấu chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* của nhạc sĩ L. V. Beethoven.

c) Sản phẩm

– HS nêu được một vài nét về thể loại giao hưởng.

– HS kể được đúng tên các bộ trong dàn nhạc giao hưởng.

– HS kể được tên một số nhạc cụ tham gia diễn tấu chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* của nhạc sĩ L. V. Beethoven.

d) Tổ chức thực hiện

– GV giới thiệu về thể loại giao hưởng và biên chế nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng thông qua nội dung SGK kết hợp với các hình ảnh minh hoạ (tranh, ảnh, video).

– GV giới thiệu những nét nổi bật của bản giao hưởng *Đồng quê*.

– GV cho HS nghe âm thanh, xem hình ảnh dàn nhạc giao hưởng trình diễn chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* của nhạc sĩ L. V. Beethoven 3 – 4 lần. Với lần 3, 4, có thể dừng lại ở mỗi đoạn và yêu cầu HS nêu tên các nhạc cụ tham gia diễn tấu từng đoạn.

– GV nhấn mạnh câu chủ đề và có thể đàn câu nhạc chủ đề của chương I cho HS nghe lại. Cho HS nghe chương I và chỉ ra vị trí câu chủ đề để HS nắm được.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– Giúp HS củng cố kiến thức về thể loại giao hưởng, dàn nhạc giao hưởng.

– Giúp HS ghi nhớ và trình bày lại được đặc điểm của bản giao hưởng *Đồng quê* và kể tên các nhạc cụ tham gia diễn tấu chương I.

– Giúp HS ghi nhớ được câu chủ đề của tác phẩm, từ đó nhận biết được tác phẩm khi nghe.

b) Nội dung

HS ôn lại các kiến thức về thể loại giao hưởng, dàn nhạc giao hưởng và bản giao hưởng *Đồng quê* của L. V. Beethoven, câu chủ đề của tác phẩm.

c) Sản phẩm

– HS trình bày được những nét cơ bản về thể loại giao hưởng và bản giao hưởng *Đồng quê* của nhạc sĩ L. V. Beethoven.

– HS nêu chính xác tên của các nhạc cụ tham gia diễn tấu chương I.

– HS nêu được vị trí của câu chủ đề khi nghe tác phẩm.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm và tổ chức cho các nhóm HS thảo luận, trình bày về thể loại giao hưởng, các nhạc cụ trong dàn nhạc giao hưởng và bản giao hưởng *Đồng quê* của nhạc sĩ L. V. Beethoven.

– GV mở file âm thanh, hình ảnh chương I, bản giao hưởng *Đồng quê*, dừng lại từng đoạn và yêu cầu HS nêu tên các nhạc cụ tham gia diễn tấu.

– GV cho HS nghe lại chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* và yêu cầu HS chỉ ra vị trí của câu chủ đề.

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

HS nhận biết được tác phẩm khi nghe.

b) Nội dung

Gõ tiết tấu của giai điệu câu chủ đề 1 chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* bằng các nhạc cụ gõ quen thuộc.

c) Sản phẩm

HS gõ đúng tiết tấu của giai điệu câu chủ đề 1 chương I, bản giao hưởng *Đồng quê*.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS thực hành gõ tiết tấu của giai điệu câu chủ đề 1 trong chương I, bản giao hưởng *Đồng quê* bằng các nhạc cụ gõ như trống, thanh phách,...

– GV nhận xét, đánh giá từng nhóm và tổng kết bài học.

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Nhận biết giọng Son trưởng và Mi thứ

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS nhận biết được các bản nhạc được viết ở giọng Son trưởng và Mi thứ.

2. Năng lực

HS biết vận dụng các kiến thức đã học về giọng Son trưởng, Mi thứ vào hoạt động tìm hiểu bản nhạc, học hát, chơi nhạc cụ, đọc nhạc,...

3. Phẩm chất

Hình thành phẩm chất ham học hỏi, tìm hiểu tính chất âm nhạc của các tác phẩm âm nhạc, vận dụng được vào các hoạt động âm nhạc.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh, hình ảnh, bản nhạc ca khúc; nhạc cụ (đàn phím điện tử, piano, guitar); phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Hướng HS vào hoạt động tìm hiểu những dấu hiệu cơ bản trên bản nhạc nhằm xác định giọng Son trưởng và Mi thứ.

b) Nội dung

Xem và nhận xét về hoá biểu, âm kết của hai trích đoạn bài hát *Con chim non* và *Một thời để nhớ*.

c) Sản phẩm

HS nêu được chính xác hoá biểu và âm kết của hai trích đoạn bài hát trong phần khởi động, bước đầu nhận thức được các dấu hiệu để xác định giọng.

d) Tổ chức thực hiện

GV cho HS quan sát hai trích đoạn bài hát và yêu cầu HS nêu hoá biểu, âm kết của từng trích đoạn.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS trình bày được đặc điểm, tính chất của giọng Son trưởng và Mi thứ cùng sự giống nhau, khác nhau cơ bản giữa hai giọng.

– HS nhận biết được các bản nhạc viết ở giọng Son trưởng, Mi thứ.

b) Nội dung

– Cấu tạo, đặc điểm và tính chất của giọng Son trưởng.

– Cấu tạo, đặc điểm và tính chất của giọng Mi thứ.

– Sự khác nhau giữa hai giọng.

c) Sản phẩm

HS nêu được cấu tạo, đặc điểm, tính chất của giọng Son trưởng và Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu các kiến thức về giọng Son trưởng và Mi thứ trong SGK bằng cách đặt các câu hỏi gợi ý.

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu điểm giống và khác nhau cơ bản giữa giọng Son trưởng và Mi thứ. GV thực hiện đánh gam trên đàn (hoặc cho HS nghe ca khúc) để HS phân biệt qua âm thanh.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– Giúp HS củng cố kiến thức đã học.

– Giúp HS nhận biết và phân biệt được sự giống và khác nhau cơ bản giữa giọng Son trưởng, Mi thứ.

b) Nội dung

– Ôn luyện các kiến thức đã học về giọng Son trưởng và Mi thứ.

– Nghe giọng Son trưởng và Mi thứ trên đàn.

c) Sản phẩm

HS nhận biết được bản nhạc giọng Son trưởng và bản nhạc giọng Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm và tổ chức cho các nhóm HS phân biệt bản nhạc giọng Son trưởng và Mi thứ.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– GV nhắc lại điểm giống nhau và khác nhau cơ bản giữa giọng Son trưởng và Mi thứ.

– GV thực hiện trên đàn giọng Son trưởng và Mi thứ để HS cảm nhận, phân biệt tính chất của hai giọng (có thể cho HS nghe ca khúc được viết ở giọng Son trưởng và ca khúc được viết ở giọng Mi thứ nếu có thời gian).

4. Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

HS nhận biết được những bản nhạc, bài hát giọng Son trưởng, Mi thứ.

b) Nội dung

Tìm và nêu tên một số bài hát đã học (trong chương trình Tiểu học và THCS) viết ở giọng Son trưởng và Mi thứ.

c) Sản phẩm

Một số bài hát đã học viết ở giọng Son trưởng và Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS tìm và nêu tên các bài hát khác nhau viết ở giọng Son trưởng và Mi thứ (có thể cung cấp cho HS một vài bản nhạc để HS nhận biết).

– GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của HS và tổng kết bài học.

ĐỌC NHẠC

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS đọc đúng cao độ gam Mi thứ; đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 3*.

2. Năng lực

HS bước đầu biết cách đọc gam Mi thứ, từ đó đọc nhạc được các câu nhạc đơn giản viết ở giọng Mi thứ.

3. Phẩm chất

HS có thái độ học tập chuyên cần, hiểu nội dung bài học và vận dụng được kiến thức đã học để thể hiện được những bài với mức độ tương đương.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*, nhạc cụ gõ.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS đọc đúng cao độ gam Mi thứ và các âm ổn định của giọng Mi thứ. Đọc chuẩn xác cao độ và tiết tấu của bài luyện quãng hai, quãng ba.

b) Nội dung

– HS đọc gam, các âm ổn định của giọng Mi thứ.

– HS luyện đọc quãng 2, quãng 3 theo tiết tấu.

c) Sản phẩm

HS đọc chính xác cao độ và các âm ổn định của giọng Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV thể hiện gam, các âm ổn định, mẫu đọc quãng hai, quãng ba theo tiết tấu trên đàn phím điện tử và yêu cầu HS hát theo ở những lần đầu.

– Chia nhóm HS hát gam. Mỗi nhóm hát từ 2 đến 3 âm. Phương pháp này cũng áp dụng cho bài đọc quãng 2, quãng 3. Chú ý: trong những lần đầu, GV đàn cùng khi HS hát để đảm bảo sự chuẩn xác về cao độ.

– GV kiểm tra theo nhóm hoặc kiểm tra cá nhân những HS còn yếu để sửa riêng cho HS.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái của bài đọc nhạc.

– HS hát được hai bè đơn giản.

– HS biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

b) Nội dung

– HS gõ theo nhóm tiết tấu.

– HS học bài đọc nhạc giọng Mi thứ.

– HS luyện tập bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo mẫu.

c) Sản phẩm

HS thể hiện được *Bài đọc nhạc số 3* đúng cao độ, tiết tấu, sắc thái; biết gõ đệm cho bài đọc nhạc.

d) Tổ chức thực hiện

– Luyện tập gõ theo tiết tấu:

GV thể hiện mẫu luyện tiết tấu ba lần sau đó yêu cầu HS cùng thực hành.

– *Bài đọc nhạc số 3:*

+ GV yêu cầu HS phân tích bản nhạc (tìm các nhóm tiết tấu giống nhau, chia tiết nhạc, chia câu nhạc, giải thích các chỉ dẫn sắc thái,...)

+ GV hướng dẫn HS đọc đúng tên nốt nhạc theo tiết tấu.

+ GV thị phạm từng tiết nhạc, yêu cầu HS luyện tập chậm từng tiết nhạc, sau đó ghép thành câu nhạc. Khi HS đã hát thuần thục bè một thì GV hướng dẫn HS hát bè hai.

+ GV có thể đàn cùng trong những lần đầu để HS hát theo nhằm cảm nhận sự chuẩn xác của cao độ, tiết tấu và tính chất âm nhạc.

+ Chia từng nhóm HS để có thể luyện tập, nghe và sửa sai cho nhau. GV quan sát chung các nhóm và sửa sai cho HS (nếu có). Chú ý: mỗi nhóm đều có một số HS có năng lực để làm nhân tố dẫn dắt.

+ GV hướng dẫn HS cách hát liền tiếng để tạo thành câu và cách hát to dần, nhỏ dần theo kí hiệu trong bài.

– *Đọc nhạc kết hợp gõ đệm:*

+ GV yêu cầu HS chia nhóm để hát bài tập đọc nhạc và gõ tiết tấu. Nhạc cụ gõ do HS tự chọn và cũng có thể là nhạc cụ do các em tự sáng chế.

+ GV hướng dẫn HS thể hiện theo nhóm giữa hát và gõ tiết tấu. GV yêu cầu HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các bè.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

Phân tích được bản nhạc và đọc nhạc thuần thục *Bài đọc nhạc số 3*.

b) Nội dung

– Phân tích lại bản nhạc về giọng điệu, giải thích các kí hiệu có trong bài đọc nhạc.

– Đọc *Bài đọc nhạc số 3*.

– Đọc bài đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

c) Sản phẩm

Thể hiện thành thục *Bài đọc nhạc số 3* và biết gõ đệm cho bản nhạc.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm nhỏ để thực hiện, yêu cầu HS phân tích bản nhạc và tự cử một HS tổng hợp ý kiến, trình bày.

– GV yêu cầu các nhóm hát bè và gõ tiết tấu. Chú ý: GV có thể chọn những HS thể hiện tốt hơn làm nòng cốt cho các nhóm lớn hơn.

– GV yêu cầu HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè để HS cảm nhận sự hoà quyện của âm nhạc.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS đọc nhạc được một câu trong bài hát *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ.*

b) Nội dung

Một câu nhạc trong bài hát *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* được học sinh lựa chọn.

c) Sản phẩm

HS đọc nhạc được một câu nhạc giọng Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV đọc nhạc một câu trong bài hát *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* sau khi đã bổ sung thêm các chỉ dẫn câu nhạc và sắc thái.

– GV yêu cầu HS chọn 1 câu nhạc trong bài hát *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* và đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu.

– GV đàn mẫu cho HS nghe và yêu cầu HS tập đọc nhạc câu hát đó.

– GV đàn theo khi HS đọc nhạc lần đầu, sửa sai cho HS (nếu có).

HÁT

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Thả lỏng được miệng và cơ thể khi hát ca khúc có tính chất hoạt bát.

2. Năng lực

Hát ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* với âm thanh đều đặn, thể hiện được tính chất vui tươi, trẻ trung.

3. Phẩm chất

Nuôi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, biết trân trọng những kí ức về tuổi thơ.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*, nhạc cụ, nhạc đệm, phương tiện nghe nhìn,...

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Giúp cơ thể được mềm mại, uyển chuyển, giảm căng thẳng.

b) Nội dung

HS nghe và vận động cơ thể theo nhịp điệu của ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.

c) Sản phẩm

HS thả lỏng được cơ thể, tinh thần tươi vui, thoải mái.

d) Tổ chức thực hiện

Cả lớp đứng với tư thế thoải mái, nghe và thực hiện các động tác cơ thể theo nhịp điệu của ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

Hát đúng cao độ, trường độ. Thả lỏng được miệng, cơ thể khi hát ca khúc có tính chất hoạt bát.

b) Nội dung

– Khởi động giọng:

+ GV chọn một số mẫu âm liền bậc, kết hợp các nguyên âm và phụ âm khác nhau để luyện hát cho HS (xem gợi ý trong SGK *Âm nhạc 10*).

+ Thả lỏng miệng, khuôn mặt, hàm dưới và các cơ tham gia vào quá trình luyện thanh.

+ Luyện mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

– Học bài hát:

GV chọn một ca khúc có giai điệu liền bậc, tươi vui, trong sáng, ca từ ý nghĩa như: *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh* của Châu Đăng Khoa, *Sắc màu* của Trần Tiến,... hoặc học ca khúc *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* theo các gợi ý sau:

+ Miệng mở tự nhiên, mềm mại, hàm dưới thả lỏng.

+ Lấy hơi tại những chỗ có dấu lặng đơn, lặng đen trong bài.

+ Đặt âm thanh mỏng, nhẹ nhàng, nét mặt tươi tắn.

+ Ngáp nhẹ phía trong miệng khi hát giai điệu nhảy quãng xa.

+ Thể hiện đúng tính chất, tình cảm của bài hát.

c) Sản phẩm

HS hát chính xác cao độ, trường độ, rõ lời ca; điều tiết câu hát nhịp nhàng, đều đặn; thể hiện được sắc thái biểu cảm với nét mặt tươi vui, hồn nhiên, yêu đời.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS nghe hoặc xem ca khúc được học.

– GV hướng dẫn HS học từng câu, đoạn trong bài.

– GV hướng dẫn HS ghép giai điệu với lời ca.

– GV cho HS hát cả bài với nhạc đệm hoặc vừa hát vừa gõ phách.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS hát thuần thục bài hát.

– HS nêu được một số nét chính về cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ Hồng Đăng.

– HS kể được một vài kỉ niệm tuổi thơ, qua đó cảm nhận được tình yêu đối với quê hương, nơi mình sinh sống.

b) Nội dung

– Cuộc đời, sự nghiệp của tác giả; nội dung của tác phẩm.

– Hát bài hát *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ* ở các hình thức khác nhau.

– Chia sẻ về những kỉ niệm của bản thân.

c) Sản phẩm

– HS trình bày được hiểu biết về tác giả, tác phẩm.

– HS thể hiện được ca khúc đã học với các hình thức ca hát khác nhau đạt sự tự nhiên, thoải mái.

– HS chia sẻ một vài kỉ niệm của bản thân.

d) Tổ chức thực hiện

– Chia lớp thành các nhóm nhỏ, các nhóm tìm hiểu về tác giả, tác phẩm, cử một HS đại diện tổng hợp, phát biểu.

– Thảo luận và luyện tập cách thả lỏng miệng, cơ thể khi hát ca khúc có tính chất vui, linh hoạt.

– GV hướng dẫn HS thể hiện bài hát ở các hình thức hát đơn ca, song ca, tốp ca.

– GV động viên HS chia sẻ về những kỉ niệm tuổi thơ, kỉ niệm gắn với quê hương.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS vận dụng được kiến thức đã học để hát kết hợp vận động cơ thể.

b) Nội dung

Chọn một trích đoạn trong ca khúc được học, hát kết hợp gõ đệm bằng các loại nhạc cụ khác nhau.

c) Sản phẩm

Thể hiện chính xác, hoà quyện giữa lời ca và vận động cơ thể.

d) Tổ chức thực hiện

– Lớp chia thành nhiều nhóm nhỏ, các nhóm luyện tập dưới sự trợ giúp của GV.

– Các nhóm tự luyện tập.

– Các nhóm trình bày sản phẩm và tự nhận xét cho nhau, GV nhận xét và gợi ý những trò chơi khác có thể kết hợp với bài hát.

NHẠC CỤ

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS thể hiện đúng cao độ, trường độ bài luyện tiết tấu và luyện tập giai điệu, duy trì được tốc độ ổn định; cảm nhận được sự hoà quyện khi các nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ gõ và giọng hát hoà quyện với nhau.

2. Năng lực

HS vận dụng bài luyện tập giai điệu để thể hiện hoà tấu cùng trích đoạn bài hát *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.

3. Phẩm chất

HS có thái độ học tập chuyên cần, hiểu nội dung bài học và vận dụng được kiến thức đã học để thể hiện được những bài khác với mức độ tương đương.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, phương tiện nghe nhìn, recorder, kèn phím, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*, recorder, kèn phím hoặc đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS thể hiện được chính xác mẫu tiết tấu để chuẩn bị cho bài *Luyện tập giai điệu*. Lớp học rộn ràng, vui vẻ.

b) Nội dung

HS luyện mẫu tiết tấu để thể hiện chính xác nhóm tiết tấu đơn chấm dôi.

c) Sản phẩm

HS thể hiện thành thục mẫu luyện tiết tấu, không khí lớp học rộn ràng để chuẩn bị vào bài học mới.

d) Tổ chức thực hiện

GV thể hiện mẫu tiết tấu ba lần và yêu cầu HS gõ theo. GV có thể hướng dẫn HS lựa chọn các nhạc cụ tiết tấu để bài gõ có nhiều âm sắc, lớp học rộn ràng, vui vẻ.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS thể hiện bài *Luyện tập giai điệu* đúng cao độ, trường độ, ổn định tốc độ.

– HS thể hiện được bài hoà tấu nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ tiết tấu và giọng hát.

b) Nội dung

HS thực hành mẫu *Luyện tập giai điệu* (SGK trang 31).

c) Sản phẩm

– HS thể hiện thành thục bài *Luyện tập giai điệu* đúng cao độ, tiết tấu và ổn định về tốc độ.

– HS thể hiện thành thục được bài hoà tấu *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ.*

d) Tổ chức thực hiện

Chú ý: GV có thể cho HS sử dụng 1 – 2 loại nhạc cụ hoặc tất cả các loại nhạc cụ, tuỳ thuộc vào trình độ và khả năng của HS.

– Luyện tập giai điệu:

+ GV hướng dẫn HS đọc đúng tên nốt nhạc theo tiết tấu bài *Luyện tập giai điệu.*

+ GV thể hiện các bài luyện giai điệu trên nhạc cụ yêu cầu các em hát theo.

+ GV mở file video để HS theo dõi và hát theo từng câu một.

+ GV yêu cầu HS phân tích bản nhạc (tìm các nhóm tiết tấu giống nhau, chọn số ngón tay,...).

+ GV hướng dẫn HS chia tiết nhạc, câu nhạc.

+ GV hướng dẫn HS tìm ra sự khác biệt giữa câu thứ nhất và câu thứ hai.

+ GV thị phạm từng tiết nhạc, lưu ý đến số ngón tay, thế bấm.

+ GV hướng dẫn cách đặt ngón tay cho HS. Yêu cầu HS làm theo hướng dẫn.

+ GV yêu cầu HS luyện tập chậm từng tiết nhạc, sau đó ghép thành câu nhạc.

+ GV có thể sử dụng bản thu âm có sẵn để cho HS tập theo nhằm cảm nhận sự chuẩn xác của tiết tấu và tính chất âm nhạc.

+ Chia từng nhóm HS để có thể luyện tập và quan sát, sửa sai cho nhau. GV quan sát chung các nhóm và sửa sai cho HS (nếu có).

+ GV kiểm tra theo nhóm cũng có thể kiểm tra cá nhân những HS còn yếu để sửa riêng cho các em.

+ GV yêu cầu HS tìm những âm hình tương tự trong bài hoà tấu để từ đó hình dung ra cách thể hiện bài.

– *Hoà tấu:*

+ GV yêu cầu HS chia nhóm theo thế mạnh của từng HS: nhóm hát, nhóm thể hiện giai điệu đệm và nhóm gõ đệm.

+ GV hướng dẫn HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các nhạc cụ khi kết hợp với giọng hát.

+ GV chú ý chọn những HS thể hiện tốt hơn làm nòng cốt cho các nhóm lớn hơn.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS thực hiện thuần thục bài *Luyện tập giai điệu* và bài *Hoà tấu*.

– HS nhận xét được về tiết tấu của các bè, từ đó cảm nhận được sự hoà quyện của các bè hoà tấu.

b) Nội dung

Ôn tập bài *Luyện tập giai điệu* và bài *Hoà tấu*.

c) Sản phẩm

– HS thực hiện thuần thục bài *Luyện tập giai điệu* và bài *Hoà tấu*.

– HS nhận xét được về tiết tấu của các bè, từ đó cảm nhận được sự hoà quyện của các bè hoà tấu.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS nhận xét về tiết tấu của các bè, nêu cảm nhận về sự hoà quyện của các bè hoà tấu.

– GV chia nhóm HS tập luyện các bè và có thể ghép bè ngẫu nhiên cho các em để luyện tập. GV sửa lỗi cho HS (nếu có).

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS có thể sử dụng giọng hát và nhiều nhạc cụ khác nhau để hoà tấu tác phẩm âm nhạc.

b) Nội dung

HS thay thế bè nhạc cụ giai điệu bằng hát vocalise và lựa chọn nhạc cụ gõ đệm phù hợp để thể hiện bài hoà tấu *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*.

c) Sản phẩm

HS thể hiện một bài hoà tấu mới trên nền giọng vocalise và nhạc cụ gõ tự chọn.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS chia nhóm theo NL: một nhóm lựa chọn một nguyên âm mà HS yêu thích (a, ô, ê), tập hát vocalist theo giai điệu của bài hoà tấu *Kỉ niệm thành phố tuổi thơ*, một nhóm lựa chọn nhạc cụ gõ đệm khác với nhạc cụ đã học (có thể sử dụng nhạc cụ tự chế) để đệm cho bài hát. GV chú ý chọn các em HS thể hiện tốt hơn làm nhân tố dẫn dắt.

– Các nhóm thể hiện và tự nhận xét về phần biểu diễn của mình. GV nhận xét và sửa lỗi cho HS (nếu có).

NGHE NHẠC

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– HS trình bày được tính chất âm nhạc và chủ đề bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp.

– HS chia sẻ cảm xúc về bài hát, cũng như tình yêu quê hương, đất nước.

2. Năng lực

– HS biết lắng nghe và biểu lộ cảm xúc khi nghe nhạc.

– HS cảm nhận được vẻ đẹp, giá trị nghệ thuật của tác phẩm.

3. Phẩm chất

Nuôi dưỡng ở HS tình yêu thiên nhiên, đất nước, tình yêu con người.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh, hình ảnh, bản nhạc; nhạc cụ: đàn phím điện tử, piano, guitar; phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Hướng sự chú ý của HS vào hoạt động nghe bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp.

b) Nội dung

– GV cho HS xem bản nhạc bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ.*

– GV khơi gợi chủ đề về dòng sông và kí ức tuổi thơ bằng một câu chuyện ngắn.

– HS chia sẻ về kí ức tuổi thơ.

c) Sản phẩm

HS chia sẻ được những trải nghiệm cá nhân về kí ức tuổi ấu thơ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV khơi gợi chủ đề học tập thông qua một câu chuyện ngắn có nội dung về tuổi thơ hay những phong cảnh thiên nhiên của đất nước.

– GV khuyến khích HS chia sẻ về những trải nghiệm cá nhân gắn với những kí ức tuổi ấu thơ, với các phong cảnh thiên nhiên đất nước, dòng sông, bến nước,...

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS cảm nhận được tính chất âm nhạc, hiểu và ghi nhớ được nội dung lời ca bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp.

– HS chia sẻ được cảm xúc sau khi nghe bài hát.

b) Nội dung

– Một số thông tin về cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ Hoàng Hiệp.

– Nghe bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ.*

– Nhận biết, cảm nhận tính chất âm nhạc và chủ đề của bài hát.

c) Sản phẩm

HS trình bày được tính chất âm nhạc và chủ đề của bài hát.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS tìm kiếm thông tin và nêu một vài nét về nhạc sĩ Hoàng Hiệp và bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ.*

– GV yêu cầu HS đọc lời ca và nêu sơ lược về nội dung bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp.

– GV khái quát tính chất âm nhạc, nội dung bài nghe.

– HS nghe bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp.

– GV hướng dẫn HS nghe nhạc trong tâm thế thoải mái, thả lỏng cơ thể.

– GV yêu cầu HS nêu cảm nhận về giai điệu và nội dung lời ca của bài hát.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3. Hoạt động 3: Luyện tập.

a) Mục tiêu

– Giúp HS củng cố kiến thức đã học bằng cách ghi nhớ và trình bày được những nét chính về bài hát (tên bài hát, tên tác giả, tính chất âm nhạc, nội dung lời ca).

– HS biết tưởng tượng và thể hiện cảm xúc khi nghe nhạc.

b) Nội dung

Thảo luận nhóm về bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ* (tên bài hát, tên tác giả, năm ra đời của bài hát, tính chất âm nhạc, chủ đề bài hát).

c) Sản phẩm

– HS trình bày được những thông tin về bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ* của nhạc sĩ Hoàng Hiệp.

– HS nêu được cảm nhận của bản thân về bài hát, liên tưởng đến những kí ức của bản thân về gia đình, quê hương,…

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm cho các nhóm HS trình bày các thông tin về bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ.*

– GV động viên HS chia sẻ một câu chuyện ngắn về kí ức tuổi thơ gắn với quê hương, gia đình.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS viết được một đoạn văn chia sẻ cảm xúc, những kỉ niệm thời ấu thơ.

b) Nội dung

Kỉ niệm của HS về tuổi ấu thơ, về gia đình, quê hương.

c) Sản phẩm

HS trình bày được một đoạn văn ngắn mô tả về những vùng đất, những kỉ niệm thời ấu thơ trên phần nhạc nền của ca khúc *Trở về dòng sông tuổi thơ.*

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu mỗi HS viết một đoạn văn ngắn về kỉ niệm thời ấu thơ.

– GV cho HS đọc các đoạn văn chia sẻ với các bạn trong lớp về kỉ niệm thời thơ ấu trên nền nhạc của bài hát *Trở về dòng sông tuổi thơ.*

– GV nhận xét, đánh giá phần trình bày của HS và tổng kết bài học.

LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng, Mi thứ

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Nhận biết được một số hợp âm của các giọng Son trưởng và Mi thứ.

2. Năng lực

– Có thể sử dụng các hợp âm ba chính của Son trưởng và Mi thứ để đặt hợp âm đệm cho các bản nhạc đơn giản cho trước.

– Biết cách ghi chép bản nhạc.

3. Phẩm chất

HS hình thành ý thức ham học hỏi, sử dụng các kiến thức được học để vận dụng vào các hoạt động âm nhạc.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh, hình ảnh, bản nhạc ca khúc; nhạc cụ: đàn phím điện tử, piano, guitar; phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS làm quen với các kí hiệu hợp âm của giọng Son trưởng và Mi thứ thông qua việc quan sát hai trích đoạn bản nhạc của hai bài hát *Màu cờ tôi yêu* và *Hát mãi khúc quân hành*.

b) Nội dung

HS xem và nhận xét về sự xuất hiện của các kí hiệu hợp âm trong bản nhạc của hai trích đoạn bài hát.

c) Sản phẩm

HS nhận xét về sự xuất hiện của các kí hiệu hợp âm trên bản nhạc của hai trích đoạn ca khúc.

d) Tổ chức thực hiện

GV hướng dẫn HS xem bản nhạc của hai trích đoạn ca khúc và tìm các kí hiệu hợp âm được thêm vào bản nhạc.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

Trình bày được vị trí, đặc điểm, kí hiệu, tính chất của các hợp âm ba chính giọng Son trưởng và Mi thứ.

b) Nội dung

– HS nhận biết vị trí, đặc điểm, kí hiệu, tính chất của các hợp âm ba chính giọng Son trưởng.

– HS nhận biết vị trí, đặc điểm, kí hiệu, tính chất của các hợp âm ba chính giọng Mi thứ (bao gồm cả giọng Mi thứ hoà thanh).

c) Sản phẩm

HS trình bày được vị trí, đặc điểm, kí hiệu, tính chất của các hợp âm ba chính giọng Son trưởng và Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS tìm hiểu các kiến thức trong SGK và yêu cầu HS trả lời về vị trí, đặc điểm, kí hiệu, tính chất của các hợp âm.

– GV thực hiện các hợp âm ba chính giọng Son trưởng và Mi thứ trên đàn để HS nhận biết, ghi nhớ tính chất của các hợp âm.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

Giúp HS củng cố kiến thức đã học về các hợp âm ba chính giọng Son trưởng và Mi thứ.

b) Nội dung

Ôn tập kiến thức về các hợp âm ba chính giọng Son trưởng và Mi thứ.

c) Sản phẩm

HS trình bày chính xác, rõ ràng các kiến thức đã học về các hợp âm ba chính giọng Son trưởng và Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm và tổ chức cho các nhóm HS trình bày về vị trí, tính chất của các hợp âm ba chính giọng Son trưởng và Mi thứ.

– GV hướng dẫn các nhóm HS phân biệt sự khác nhau giữa các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng và các hợp âm ba chính của giọng Mi thứ hoà thanh.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS đặt được các hợp âm ba chính phù hợp với giai điệu của *Bài đọc nhạc số 1* (SGK trang 10) và *Bài đọc nhạc số 4* (SGK trang 37).

b) Nội dung

– HS thực hành đặt các hợp âm ba chính cho *Bài đọc nhạc số 1* (giọng Son trưởng).

– HS thực hành đặt các hợp âm ba chính cho *Bài đọc nhạc số 4* (giọng Mi thứ).

c) Sản phẩm

HS đặt được các hợp âm ba chính cho giai điệu của *Bài đọc nhạc số 1* và *Bài đọc nhạc số 4*.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS thực hành cách đặt các hợp âm ba chính giọng Son trưởng và Mi thứ cho giai điệu của *Bài đọc nhạc số 1* và *Bài đọc nhạc số 4*.

– GS lưu ý nhắc nhở HS chỉ đặt hợp âm ba chính cho những âm ở đầu phách của nhịp và lựa chọn các hợp những hợp âm ba chính phù hợp với giai điệu của *Bài đọc nhạc số 1* và *Bài đọc nhạc số 4*.

– GV thực hiện trên đàn phần đặt hợp âm của HS cho bài đọc nhạc để HS tự nghe và đánh giá phần đặt hợp âm của mình.

– GV nhận xét, chỉnh sửa, đánh giá phần đặt hợp âm của HS cho *Bài đọc nhạc số 1*, *Bài đọc nhạc số 4* của HS và tổng kết bài học.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

ĐỌC NHẠC

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS đọc đúng cao độ gam Mi thứ; đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 4*; cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi hát bè.

2. Năng lực

HS biết cách đọc gam Mi thứ, từ đó đọc nhạc được các câu nhạc đơn giản viết ở giọng Mi thứ.

3. Phẩm chất

HS có thái độ học tập chuyên cần, hiểu nội dung bài học và vận dụng được kiến thức đã học để thể hiện được những bài với mức độ tương đương.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*, nhạc cụ gõ.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

– HS đọc đúng cao độ gam Mi thứ và các âm ổn định của giọng Mi thứ.

– HS đọc đúng cao độ, trường độ bài *Luyện đọc quãng 2, quãng 4* của giọng Mi thứ hoà thanh.

b) Nội dung

– HS đọc gam, các âm ổn định của giọng Mi thứ.

– HS đọc quãng 2, quãng 4 theo tiết tấu (giọng Mi thứ hoà thanh).

Mẫu luyện đọc quãng hai, quãng ba, quãng bốn được coi là cách đọc khác của gam Mi thứ, mục đích để giờ học thêm sinh động.

c) Sản phẩm

HS đọc chính xác cao độ và các âm ổn định của giọng Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV thể hiện gam, các âm ổn định, mẫu đọc quãng hai, quãng bốn theo tiết tấu trên đàn phím điện tử và yêu cầu HS đọc theo ở những lần đầu.

– Chia nhóm HS hát gam. Mỗi nhóm hát từ 2 đến 3 âm. Phương pháp này cũng áp dụng cho các mẫu ở mục 2, 3. Chú ý: trong những lần đầu GV đàn cùng khi các em hát để đảm bảo sự chuẩn xác về cao độ.

– GV gõ tiết tấu hoặc đàn các mẫu và yêu cầu các nhóm thể hiện cùng.

– GV kiểm tra theo nhóm cũng có thể kiểm tra cá nhân những HS còn yếu để sửa riêng cho các em.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

HS thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái của bài đọc nhạc và biết đọc nhạc hai bè.

b) Nội dung

– Luyện tập gõ theo tiết tấu.

– Bài đọc nhạc số 4.

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm.

c) Sản phẩm

HS thể hiện thành thục *Bài đọc nhạc số 4* đúng cao độ, tiết tấu, sắc thái, biết gõ đệm cho bài đọc nhạc.

d) Tổ chức thực hiện

– Luyện tập gõ theo tiết tấu:

GV thực hiện gõ tiết mẫu cho HS nghe mẫu, hướng dẫn HS tập kĩ phần đảo phách để thuận lợi hơn khi vào bài gõ đệm.

– Bài đọc nhạc số 4:

+ GV yêu cầu HS phân tích bản nhạc (tìm các nhóm tiết tấu giống nhau, chia tiết nhạc, chia câu nhạc, giải thích các chỉ dẫn sắc thái,...).

+ Hướng dẫn HS đọc đúng tên nốt nhạc theo tiết tấu.

+ GV thị phạm từng tiết nhạc, yêu cầu HS luyện tập chậm từng tiết nhạc, sau đó ghép thành câu nhạc. Khi HS đã hát thuần thục bè một thì GV hướng dẫn HS hát bè hai.

+ GV có thể đàn cùng trong những lần đầu để HS hát theo nhằm cảm nhận sự chuẩn xác của cao độ, tiết tấu và tính chất âm nhạc.

+ Chia từng nhóm HS để có thể luyện tập và quan sát, sửa sai cho nhau. GV quan sát chung các nhóm và sửa sai cho HS (nếu có). Chú ý mỗi nhóm đều có một hoặc hai HS có năng lực để làm nhân tố dẫn dắt.

+ GV hướng dẫn các em cách hát liền để tạo thành câu và cách hát to dần, nhỏ dần theo kí hiệu trong bài.

– Đọc nhạc kết hợp gõ đệm:

+ GV hướng dẫn HS chia nhóm theo NL: một nhóm đọc nhạc, một nhóm gõ đệm. Nếu HS có thể hát bè, nhóm đọc nhạc hát đủ 2 bè.

+ Trước khi cho các nhóm tự luyện tập, GV có thể gõ đệm mẫu cho HS hát bài đọc nhạc.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS thể hiện thuần thục bài đọc nhạc và thể hiện được các sắc thái âm nhạc thông qua việc đọc nhạc kết hợp các kí hiệu về cường độ.

– HS cảm nhận được sự hoà quyện của âm nhạc và tính chất của *Bài đọc nhạc số 4*.

b) Nội dung

– GV yêu cầu các em chia nhóm để hát bè.

– GV yêu cầu HS chia nhóm để hát bài tập đọc nhạc và gõ tiết tấu. Nhạc cụ gõ do HS tự chọn và cũng có thể là nhạc cụ do các em tự sáng chế.

– Hướng dẫn HS thể hiện theo nhóm giữa hát và gõ tiết tấu. Chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và sau đó hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các bè và nhạc cụ gõ.

c) Sản phẩm

– HS thể hiện thành thục *Bài đọc nhạc số 4*, thể hiện được sắc thái của bài đọc nhạc.

– HS nêu được cảm nhận về *Bài đọc nhạc số 4*, qua đó nhận biết rõ nét hơn tính chất của giọng Mi thứ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm nhỏ để thực hiện.

– GV chọn những HS thể hiện tốt hơn làm nòng cốt cho các nhóm lớn hơn.

– GV yêu cầu HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các bè.

– GV yêu cầu HS nêu cảm nhận về bài đọc nhạc và sự hoà quyện của âm nhạc khi hát bè.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS hát được vocalise bài đọc nhạc, cảm nhận được sự hoà quyện của các bè.

b) Nội dung

– Thay thế tên nốt nhạc bằng âm *a* để trình bày *Bài đọc nhạc số 4*.

– HS nêu cảm nhận về sự hoà quyện của các bè trong *Bài đọc nhạc số 4*.

c) Sản phẩm

HS thể hiện được bài đọc nhạc với cách hát vocalise và nêu được cảm nhận về sự hoà quyện của âm thanh khi hát bè.

d) Tổ chức thực hiện

– GV có thể làm mẫu một câu hoặc một tiết nhạc, yêu cầu HS đọc lại từng câu nhạc và thay thế âm *a* để hát vocalise.

– GV yêu cầu HS thể hiện cả bài bằng vocalise, chú ý tập kĩ đoạn có bè và các kí hiệu sắc thái trong bài.

– GV yêu cầu HS nêu cảm nhận về bài đọc nhạc sau khi đã hát bài đọc nhạc bằng hình thức vocalise.

HÁT

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Biết điều chỉnh giọng hát để tạo nên sự hài hoà khi thể hiện bài hợp xướng, mở rộng âm vực giọng hát.

2. Năng lực

HS thể hiện chính xác cao độ, trường độ, tạo được sự hoà quyện giữa các bè của bài hợp xướng.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực và luyện tập chăm chỉ, biết cách làm việc nhóm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc bài dân ca nước ngoài *Cánh đồng yên tĩnh*, nhạc cụ, nhạc đệm, phương tiện nghe nhìn,…

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Giúp HS tìm hiểu về bài học, áp dụng lí thuyết vào việc tìm hiểu bài học.

b) Nội dung

HS xem bản nhạc bài dân ca *Cánh đồng yên tĩnh* và tìm 4 quãng đơn trong bài.

c) Sản phẩm

HS tìm được các quãng đơn trong bài dân ca *Cánh đồng yên tĩnh*.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS nhắc lại khái niệm quãng đơn, tóm lược và sửa sai cho HS (nếu có).

– GV cho cả lớp nghe và xem bản nhạc bài dân ca *Cánh đồng yên tĩnh*.

– GV yêu cầu HS tìm các quãng đơn trong bài.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– Giúp HS mở rộng âm vực giọng hát.

– HS biết điều tiết hơi đều đặn trong câu hát.

b) Nội dung

– Khởi động giọng:

+ GV cho HS luyện một số mẫu âm nhảy quãng gần, quãng xa (xem gợi ý trong SGK *Âm nhạc 10*). GV hướng dẫn HS xướng âm mẫu âm hoặc luyện bằng các nguyên âm *a, ô, i, ê,…* kết hợp các phụ âm *n, m,…*

+ HS luyện mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

– Học bài hát:

Ngoài bài hợp xướng *Cánh đồng yên tĩnh*, tuỳ theo năng lực tiếp nhận của HS, GV có thể lựa chọn một số bài hợp xướng đơn giản để thay thế.

Hát chính xác phần bè được giao với các yêu cầu:

+ Miệng luôn mở rộng rãi, ngáp nhẹ phía trong miệng khi hát các nốt cao hoặc nhảy quãng.

+ Các từ *lướt, tiếng, chim,…* không khép chữ ngay, luyện hát nối âm.

+ Lấy hơi khi ngắt ý, ngắt câu.

+ Đặt âm thanh nhẹ nhàng, cơ hàm thả lỏng.

+ Hát hoà quyện giữa các bè.

+ Hát đúng tính chất, tình cảm của bài dân ca.

c) Sản phẩm

Mỗi nhóm hát chính xác cao độ, trường độ, rõ lời ca; ghép được các bè với nhau.

d) Tổ chức thực hiện

– Khởi động giọng:

+ Khi luyện thanh cho HS, GV chú ý nhắc nhở HS mở miệng rộng, thoải mái, cơ thể thả lỏng.

+ GV đàn cho HS luyện mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

– Học bài hát:

+ GV có thể cho HS nghe trước bài hợp xướng *Cánh đồng yên tĩnh* đã được biểu diễn.

+ GV chia lớp thành các nhóm nhỏ để hát các bè, chú ý đến các HS thể hiện tốt để làm nòng cốt.

+ Mỗi nhóm tự tập luyện phần giai điệu được giao. Ở những lần đầu, GV có thể hỗ trợ đàn giai điệu và yêu cầu HS hát theo để HS hát chính xác cao độ và tiết tấu.

+ Hướng dẫn HS ghép các bè. Có thể ghép từng câu hay từng đoạn, tuỳ theo năng lực của HS. Khi HS đã thuần thục, ghép cả bài.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

HS hát thuần thục bài hợp xướng *Cánh đồng yên tĩnh*, cảm nhận được sự hoà quyện của các bè khi hát hợp xướng.

b) Nội dung

Luyện tập bài hợp xướng *Cánh đồng yên tĩnh*, trả lời các câu hỏi trong SGK.

c) Sản phẩm

HS phân tích được những điều cần lưu ý khi hát hợp xướng. Thực hành được bài hợp xướng đạt sự đều đặn và hoà quyện; thể hiện được sắc thái biểu cảm của bài hát.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS phân tích sự khác biệt của các bè, sự chuyển bè giai điệu từ bè nữ sang bè nam.

– GV hướng dẫn các nhóm chỉnh sửa kĩ các bè.

– GV hướng dẫn ghép các bè để đạt sự hoà quyện.

– GV yêu cầu HS nêu cảm nhận về sự hoà quyện giữa các bè hợp xướng.

– GV hướng dẫn HS tập chép tổng phổ 2 bè. Với các em học tốt, có thể hướng dẫn chép cả 3 bè.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS hát được bài hợp xướng bằng hình thức vocalise.

b) Nội dung

Thay lời ca trong bài *Cánh đồng yên tĩnh* bằng nguyên âm *a* hoặc *ô* và thể hiện giai điệu của bài hát bằng hình thức vocalise.

c) Sản phẩm

HS hát bài hợp xướng bằng hình thức vocalise.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS thay lời hát bằng nguyên âm *a* và hát từng đoạn.

– Sau khi đã hát thuần thục từng bè bằng nguyên âm *a*, GV yêu cầu HS tự ghép bè. GV quan sát và sửa sai cho HS (nếu cần).

– GV yêu cầu HS trình bày lại bài hợp xướng bằng hình thức hát vocalise và yêu cầu HS tự nhận xét về phần trình diễn của cả lớp.

NHẠC CỤ

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS thể hiện đúng cao độ, trường độ bài luyện tiết tấu và luyện tập giai điệu, duy trì được tốc độ ổn định. Cảm nhận được sự hoà quyện khi các nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ gõ và giọng hát kết hợp với nhau.

2. Năng lực

HS vận dụng bài luyện tập tiết tấu, giai điệu để thể hiện hoà tấu với giọng hát phần trích đoạn bài hát *Cánh đồng yên tĩnh*, từ đó có nhận thức về việc hoà tấu nhạc cụ với giọng hát.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3. Phẩm chất

HS có thái độ học tập chuyên cần, hiểu nội dung bài học và vận dụng được kiến thức đã học để thể hiện trong hoạt động âm nhạc.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, phương tiện nghe nhìn, recorder, kèn phím, đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*, recorder, kèn phím hoặc đàn phím điện tử, nhạc cụ gõ.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS thể hiện chính xác tiết tấu trên nhạc cụ gõ bởi đây sẽ là âm hình đặc trưng khi tham gia phần hoà tấu, lớp học rộn ràng, vui vẻ.

b) Nội dung

Thực hành mẫu tiết tấu (SGK trang 40) bằng nhạc cụ gõ hoặc động tác cơ thể. GV cần lưu ý HS thể hiện chính xác lặng đen và tiết tấu đảo phách.

c) Sản phẩm

HS thể hiện thành thục các mẫu tiết tấu, mẫu luyện ở tốc độ từ chậm đến nhanh.

d) Tổ chức thực hiện

– GV thể hiện mẫu tiết tấu.

– GV gõ tiết tấu và yêu cầu HS cùng thực hiện. GV hướng dẫn HS tự chọn những nhạc cụ gõ mà HS thích để thể hiện bài luyện tiết tấu. (HS có thể lựa chọn nhiều nhạc cụ để tạo nên nhiều âm sắc cho bài học).

– GV kiểm tra theo nhóm cũng có thể kiểm tra cá nhân những HS còn yếu để sửa riêng cho các em.

– GV yêu cầu HS tìm những âm hình tương tự trong bài hoà tấu để từ đó hình dung ra cách thể hiện bài hoà tấu.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS thể hiện chính xác cao độ và trường độ của mẫu luyện âm trên nhạc cụ giai điệu.

– HS thể hiện bài luyện giai điệu đúng cao độ, trường độ, ổn định tốc độ.

– HS thực hành được bài hoà tấu *Cánh đồng yên tĩnh*.

b) Nội dung

– Luyện mẫu âm (SGK trang 40).

– Luyện tập giai điệu (SGK trang 41).

– Hoà tấu *Cánh đồng yên tĩnh* (SGK trang 41).

c) Sản phẩm

HS thể hiện thành thục bài *Luyện mẫu âm* và *Luyện tập giai điệu* đúng cao độ, tiết tấu và ổn định về tốc độ.

d) Tổ chức thực hiện

Chú ý: GV có thể cho HS sử dụng 1 – 2 loại nhạc cụ hoặc tất cả các loại nhạc cụ, tuỳ thuộc vào trình độ và khả năng của HS.

– *Luyện mẫu âm:*

+ GV thể hiện mẫu luyện âm.

+ GV hướng dẫn cách đặt ngón tay cho HS, yêu cầu HS làm theo hướng dẫn.

+ GV thực hành mẫu luyện âm và yêu cầu HS làm theo.

+ Chia nhóm HS để HS tự luyện tập và quan sát, chỉnh sửa cho nhau, GV có thể chỉnh sửa cho HS (nếu cần).

– *Luyện tập giai điệu:*

+ GV yêu cầu HS phân tích bản nhạc (tìm các nhóm tiết tấu giống nhau, chọn số ngón tay,...).

+ GV hướng dẫn HS chia tiết nhạc, câu nhạc.

+ GV hướng dẫn HS tìm ra sự khác biệt giữa câu thứ nhất và câu thứ hai.

+ GV hướng dẫn HS đọc đúng tên nốt nhạc theo tiết tấu bài *Luyện tập giai điệu*.

+ GV thể hiện các bài luyện giai điệu trên nhạc cụ yêu cầu các em hát theo.

+ GV mở file video để HS theo dõi và hát theo từng câu một.

+ GV thị phạm từng tiết nhạc, lưu ý đến số ngón tay, thế bấm. Yêu cầu HS luyện tập chậm từng tiết nhạc, sau đó ghép thành câu nhạc.

+ GV có thể sử dụng bản thu âm có sẵn để cho HS đàn theo nhằm cảm nhận sự chuẩn xác của tiết tấu và tính chất âm nhạc.

+ Hướng dẫn HS chia nhóm để HS có thể luyện tập và quan sát, sửa sai cho nhau. GV quan sát chung các nhóm và sửa sai cho HS (nếu có).

– *Hoà tấu "Cánh đồng yên tĩnh":*

+ GV yêu cầu HS chia nhóm theo thế mạnh của từng HS: nhóm hát, nhóm sử dụng recorder hoặc kèn phím, nhóm sử dụng guitar và nhóm sử dụng trống.

+ GV hướng dẫn HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các nhạc cụ khi kết hợp với giọng hát.

+ GV chú ý chọn những HS thể hiện tốt hơn làm nòng cốt cho các nhóm lớn hơn.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

Biết thể hiện hoà tấu nhạc cụ giai điệu, nhạc cụ gõ và giọng hát.

b) Nội dung

– GV yêu cầu HS chia nhóm thể hiện giai điệu.

– GV chia nhóm gõ tiết tấu, nhóm thể hiện giai điệu để luyện tập.

– GV hướng dẫn HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và sau đó hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của các nhạc cụ khi hoà tấu.

– Trong trường hợp lớp không có HS chọn học đàn guitar có thể bỏ phần này. Có thể thay thế bè đàn guitar bằng kèn phím hoặc đàn phím điện tử để cho HS cảm nhận sự phong phú của các bè khi hoà tấu.

c) Sản phẩm

HS thể hiện thuần thục bài hoà tấu *Cánh đồng yên tĩnh*.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm nhỏ để thực hiện.

– GV chọn những HS thể hiện tốt hơn làm nòng cốt cho các nhóm lớn hơn.

– GV yêu cầu HS chú ý đến sự ổn định về tốc độ giữa các bè và hướng dẫn HS cảm nhận sự hoà quyện của âm nhạc khi các loại nhạc cụ kết hợp với giọng hát.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS biết vận dụng bài học, sử dụng nhạc cụ để đệm cho bài hát.

b) Nội dung

Sử dụng các nhạc cụ trong bài hoà tấu để đệm cho hợp xướng *Cánh đồng yên tĩnh.*

c) Sản phẩm

HS thể hiện được bài hợp xướng kết hợp đệm bằng nhạc cụ giai điệu hoặc nhạc cụ gõ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm HS theo NL, hướng dẫn HS lựa chọn nhạc cụ để đệm cho hợp xướng.

– GV có thể thu âm trước phần hát hợp xướng để làm tư liệu.

– GV gõ đệm cho nhóm hợp xướng hát.

– GV mở file thu âm hát hợp xướng để HS đệm bằng nhạc cụ giai điệu hoặc nhạc cụ gõ.

– GV yêu cầu các nhóm HS tự đệm tự hát hợp xướng.

– GV yêu cầu HS nêu cảm nhận về bài hợp xướng khi có nhạc cụ đệm.

THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Vài nét về lịch sử âm nhạc phương Tây

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– HS nêu được vài nét về các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới.

– HS kể tên được một số nhạc sĩ tiêu biểu của từng giai đoạn.

2. Năng lực

– HS ghi nhớ và hệ thống được các thời kì lịch sử âm nhạc phương Tây.

– HS biết sử dụng PowerPoint để thuyết trình.

– HS cảm nhận được giá trị nghệ thuật của một số tác phẩm âm nhạc.

3. Phẩm chất

HS hình thành được tư duy hệ thống, phát triển nhận thức thẩm mĩ, có ý thức tìm hiểu, học hỏi các nền văn hoá trên thế giới.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, tư liệu âm thanh, hình ảnh về các giai đoạn của lịch sử âm nhạc thế giới; nhạc cụ: đàn phím điện tử, piano, guitar; thiết bị nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Hướng HS vào hoạt động tìm hiểu các thời kì trong lịch sử âm nhạc trên phương Tây.

b) Nội dung

HS nêu những hiểu biết về một tác phẩm âm nhạc thuộc một giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây như tên tác phẩm, tác giả, thời kì.

c) Sản phẩm

HS có nhận thức ban đầu về lịch sử âm nhạc thế giới thông qua các thời kì lịch sử âm nhạc phương Tây.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS nghe lại một số tác phẩm HS đã được giới thiệu trong phần *Nghe nhạc* và *Thường thức âm nhạc* ở cấp Tiểu học và THCS. GV yêu cầu HS chia sẻ những hiểu về tác giả, tác phẩm được nghe và gợi ý HS tìm hiểu về thời kì mà tác phẩm ra đời.

– GV tổng kết và sửa sai cho HS (nếu có).

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS trình bày được những nét nổi bật về các thời kì lịch sử âm nhạc phương Tây.

– HS kể tên được một số nhạc sĩ và tác phẩm tiêu biểu trong từng thời kì lịch sử âm nhạc phương Tây.

– HS cảm nhận được giá trị nghệ thuật của tác phẩm âm nhạc không lời, biết liên tưởng khi nghe nhạc.

b) Nội dung

– Tìm hiểu về đặc điểm của các thời kì lịch sử âm nhạc phương Tây.

– Nghe tiểu phẩm viết cho piano *Bài ca người chèo thuyền thành Venice* của nhạc sĩ F. Mendelssohn.

c) Sản phẩm

– HS trình bày được những đặc điểm cơ bản của các thời kì lịch sử âm nhạc phương Tây.

– HS nêu được cảm nhận về *Bài ca người chèo thuyền thành Venice*.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung kiến thức trong SGK và tóm lược lại các ý chính bao gồm những đặc điểm nổi bật của từng thời kì lịch sử âm nhạc, tên tuổi của các nhạc sĩ và tác phẩm tiêu biểu.

– GV hướng dẫn HS tìm hiểu về tiểu phẩm *Bài ca người chèo thuyền thành Venice* và nhạc sĩ F. Mendelssohn.

– GV cho HS xem bản nhạc và nghe/ xem tiểu phẩm *Bài ca người chèo thuyền thành Venice* bằng phương tiện nghe nhìn một vài lần. Hướng dẫn HS nghe nhạc với cơ thể thả lỏng, có thể chuyển động cơ thể theo nhạc.

– GV yêu cầu HS nhận xét về về tính chất âm nhạc, hình tượng của tiểu phẩm.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– Giúp HS củng cố kiến thức đã học về các giai đoạn của lịch sử âm nhạc phương Tây.

– Giúp HS ghi nhớ tính chất âm nhạc và nhạc sĩ sáng tác tiểu phẩm *Bài ca người chèo thuyền thành Venice*.

– HS nêu được cảm nhận về tiểu phẩm cũng như nhắc lại được giai điệu câu chủ đề của tiểu phẩm.

b) Nội dung

Thảo luận nhóm về các giai đoạn lịch sử âm nhạc phương Tây và tiểu phẩm *Bài ca người chèo thuyền thành Venice*.

c) Sản phẩm

– HS trình bày rõ ràng các kiến thức về các thời kì lịch sử âm nhạc phương Tây.

– HS nêu được tên tác giả, tác phẩm của từng thời kì.

– HS nêu được cảm nhận về *Bài ca người chèo thuyền thành Venice*, biết tưởng tượng khi nghe nhạc.

d) Tổ chức thực hiện

– GV tổ chức chia nhóm cho HS thảo luận, ôn lại các kiến thức về lịch sử âm nhạc của từng giai đoạn, có thể tóm lược các kiến thức đã học bằng hình thức sơ đồ hoá (infographic) hoặc có thể cho HS vẽ bản đồ tư duy (mindmap).

– GV tổ chức cho đại diện các nhóm HS trình bày về tiểu phẩm *Bài ca người chèo thuyền thành Venice*.

– GV khuyến khích HS chia sẻ cảm nhận về tiểu phẩm *Bài ca người chèo thuyền thành Venice*.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS biết sử dụng kiến thức Tin học và Mĩ thuật để tạo ra một bài thuyết trình Âm nhạc.

b) Nội dung

HS thiết kế PowerPoint và thuyết trình về một số tác phẩm nổi tiếng của các nhạc sĩ tiêu biểu trong nền âm nhạc thế giới.

c) Sản phẩm

HS thiết kế được một phần trình chiếu (PowerPoint) khoảng 12 đến 15 slide và thuyết trình được về một số tác phẩm nổi tiếng của các nhạc sĩ tiêu biểu trong nền âm nhạc thế giới.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia nhóm và hướng dẫn HS phân công thực hiện các công việc tìm hiểu và thiết kế slide về một số tác phẩm của các nhạc sĩ tiêu biểu thuộc các giai đoạn lịch sử âm nhạc thế giới.

– GV có thể gợi ý cho HS lựa chọn các tác phẩm và nhạc sĩ tiêu biểu nhất trong các thời kì lịch sử âm nhạc đã học.

– GV yêu cầu các nhóm nhận xét, đánh giá phần thuyết trình của nhau, GV đánh giá PowerPoint, phần thuyết trình, khích lệ tinh thần của HS và tổng kết bài học.

PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: A – HÁT

Bài 1. TƯ THẾ HÁT VÀ MIỆNG HÁT

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Biết đứng, ngồi hát đúng tư thế.

– Biết cách mở miệng phù hợp khi hát.

2. Năng lực

– Phân biệt được tư thế hát đúng, sai. Vận dụng được tư thế đúng khi hát.

– Mô tả được và mở miệng phù hợp khi hát.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực và luyện tập chăm chỉ.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc bài *Hát ru* và *Hát với chú ve con*, file hình ảnh minh hoạ tư thế hát, nhạc cụ, nhạc đệm, phương tiện nghe nhìn,...

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Thả lỏng được miệng, hàm dưới và các vùng cơ trên khuôn mặt.

b) Nội dung

– HS thực hiện một số động tác khởi động để chuẩn bị cho tư thế hát và miệng hát.

– HS làm động tác nhai để tạo sự thư giãn cho cơ mặt và thả lỏng hàm.

c) Sản phẩm

HS thả lỏng được miệng, hàm dưới và các vùng cơ trên khuôn mặt.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn cả lớp đứng, làm các động tác xoay vai, xoay cổ, động tác nhai,... (Với động tác nhai: HS tưởng tượng có hai miếng kẹo cao su lớn trong miệng, mỗi bên miệng một miếng. Nhai mạnh với miệng há, kết hợp nói *mum, moang*. Nhai vài giây rồi ngừng, lặp lại động tác 3 đến 4 lần).

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– GV hướng dẫn HS hát hoặc nói một câu hát đã học trong khi môi, hàm và má vẫn chuyển động mạnh.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

HS thực hành được tư thế hát đúng, phân tích được hình dáng của miệng khi hát.

b) Nội dung

– *Tư thế và miệng hát:*

+ Tư thế hát: GV phân tích cách để HS có tư thế hát đúng; GV minh hoạ bằng tư thế đứng và ngồi hát (xem phần mô tả trong SGK).

+ Miệng hát: Cách mở miệng mềm mại; vận dụng mở miệng với các nguyên âm khác nhau.

– *Khởi động giọng:*

+ Luyện một số mẫu âm với các nguyên âm *i, ê a, ô, u* để phân biệt hình dáng của miệng khi hát các nguyên âm khác nhau;

+ Luyện các mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

– *Học hát:*

Ngoài ca khúc *Hát ru* và *Hát với chú ve con* được biên soạn trong SGK *Âm nhạc 10*, GV có thể lựa chọn một ca khúc Việt Nam hoặc nước ngoài có giai điệu và tính chất âm nhạc tương tự như: *Tổ quốc* (dân ca Nga, dịch lời Việt: Trung Kiên); *Vì sao cô em xinh đẹp trẻ trung* (nhạc: M. Glinka, dịch lời Việt: Trung Kiên); *Donna Donna* (nhạc: Sholom Secunda, lời thơ: Aaron Zeitlin, dịch lời Việt: Trần Tiến); *Giấc mơ trưa; Hà Nội 12 mùa hoa* (Giáng Son); *Đường đến ngày vinh quang* (Trần Lập); *Ngày mùa* (Văn Cao); *Lá Xanh* (Hoàng Việt),... để hướng dẫn HS học hát.

+ Vận dụng hát ca khúc có tính chất mềm mại, chậm rãi (*Hát ru*).

Yêu cầu:

- Miệng luôn mở rộng, ngáp nhẹ phía trong miệng.
- Luyến đủ nốt, luyện nhiều lần các âm có dấu luyến: *à ơi, con, ngủ, mẹ, rung,...*
- Luyện nhiều lần các tiết tấu móc giật.
- Đặt âm thanh nhẹ nhàng, cơ hàm thả lỏng; lấy hơi khi ngắt ý, ngắt câu.
- Khẩu hình mở thoải mái, tự nhiên.

– Vận dụng hát ca khúc có tính chất hoạt bát (*Hát với chú ve con*).

Yêu cầu:

- Miệng mở thoải mái, linh hoạt.
- Đặt âm thanh nhẹ nhàng, cơ hàm thả lỏng; lấy hơi khi ngắt ý, ngắt câu.

c) Sản phẩm

HS nhận dạng và mô tả được tư thế hát đúng, sai, thực hành được tư thế hát đúng; phân biệt và phân tích được hình dáng của miệng khi hát các nguyên âm khác nhau.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

HS hát chính xác cao độ, trường độ; vận dụng được tư thế hát đúng, mở miệng thoải mái và phù hợp khi hát.

d) Tổ chức thực hiện

– Tư thế hát:

+ GV giới thiệu một số tư thế hát khác nhau, nhấn mạnh hai tư thế thường sử dụng là tư thế đứng hát và ngồi hát.

+ GV cho HS xem hình ảnh minh hoạ và làm mẫu cho HS nhận biết, so sánh với tư thế sai.

+ GV hướng dẫn HS thực hành hai tư thế đứng hát và ngồi hát.

+ Chia lớp thành từng nhóm nhỏ để thực hành tư thế hát và tập mở khẩu hình. Từng nhóm tự luyện tập và chỉnh sửa cho nhau.

– Miệng hát:

+ GV cho HS xem hình ảnh minh hoạ, xem các clip về việc mở khẩu hình.

+ GV giới thiệu cách mở khẩu hình một số nguyên âm, phụ âm khác nhau khi hát. So sánh cách mở khẩu hình đúng và sai.

+ Chia lớp thành từng nhóm nhỏ để thực hành, luyện tập. Đại diện HS các nhóm mô tả và thực hành trước lớp; GV nhận xét.

** Lưu ý:* Trong quá trình luyện tập, GV thường xuyên nhắc nhở HS thả lỏng các bộ phận môi, lưỡi, hàm ếch mềm, cằm đồng thời giữ cho cơ thể thoải mái.

– Khởi động giọng:

+ GV cho HS luyện một số mẫu âm (xem gợi ý trong SGK Âm nhạc 10). GV hướng dẫn HS xướng âm mẫu âm hoặc luyện bằng các nguyên âm *a, ô, i, ê,…* kết hợp các phụ âm *n, m, l,…*

+ Miệng mở phù hợp với các nguyên âm và phụ âm khác nhau. Giữ khuôn mặt, hàm dưới và cơ thể được thả lỏng khi luyện thanh.

+ GV luyện mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm âm phù hợp.

– Học hát

+ GV cho HS nghe ca khúc được học qua phương tiện nghe nhìn hoặc hát mẫu.

+ GV hướng dẫn HS phân tích tác phẩm.

+ GV hướng dẫn HS học từng câu.

+ GV hướng dẫn HS ghép giai điệu với lời ca, hát với nhạc đệm hoặc vừa hát vừa gõ phách.

+ Các nhóm trình bày ca khúc trước lớp, GV nhận xét.

3. Hoạt động 4: Luyện tập

a) Mục tiêu

HS hát đúng tư thế, kĩ thuật, thể hiện được sắc thái của bài hát.

b) Nội dung

Trả lời các câu hỏi liên quan tới bài học; luyện tập và thực hành tư thế đứng và mở miệng khi hát.

c) Sản phẩm

HS trình bày được những hiểu biết về tác giả, tác phẩm; phân biệt được tư thế hát đúng sai; miệng mở phù hợp khi hát.

d) Tổ chức thực hiện

– Chia lớp thành các nhóm nhỏ để tìm hiểu về tác giả, tác phẩm, tư thế hát, miệng hát, trả lời các câu hỏi trong SGK.

– Các nhóm luyện tập các ca từ có dấu luyến, tiết tấu khó, giai điệu có âm treo,...

– GV khuyến khích HS thể hiện bài hát và nêu cảm nhận của bản thân về bài hát.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS trình bày được ý tưởng để thể hiện ca khúc được học ở các hình thức hát khác nhau.

b) Nội dung

Chọn một trong hai ca khúc được học, trình bày ý tưởng và thể hiện ca khúc đó ở các hình thức đơn ca, song ca, tốp ca.

c) Sản phẩm

Nhóm hoặc cá nhân thể hiện ca khúc với khẩu hình thoải mái, hơi thở đều đặn, kết hợp đơn ca, song ca, hát bè, hát đuổi ở mức độ đơn giản.

d) Tổ chức thực hiện

Chia lớp thành các nhóm, lựa chọn câu, đoạn trong bài, sử dụng nhóm phương pháp dạy học tích cực để thảo luận và đưa ra các ý tưởng hình thức hát bè, hát đuổi,...

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Bài 2. LÀM CHỦ HƠI THỞ

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS nhận biết được cách lấy hơi, giữ hơi và đẩy hơi khi hát.

2. Năng lực

– Mô tả được cách lấy hơi, giữ hơi và đẩy hơi khi hát.

– Vận dụng được cách điều tiết hơi với giai điệu ngắn gọn, liền bậc.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực và luyện tập chăm chỉ.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc bài *Hành quân xa* và *Màu cờ tôi yêu*, file hình ảnh minh hoạ về điều tiết hơi thở trong ca hát, nhạc đệm, phương tiện nghe nhìn,…

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS cảm nhận được sự chuyển động của hơi thở, giữ được cơ thể thoải mái, cơ mặt, miệng và cơ hàm thả lỏng.

b) Nội dung

Thực hiện một số động tác rung môi hoặc "hừm" nhẹ.

c) Sản phẩm

Miệng, hàm dưới, cơ mặt được thả lỏng, thoải mái. HS cảm nhận được sự chuyển động của hơi thở khi thực hành hoạt động khởi động.

d) Tổ chức thực hiện

GV hướng dẫn HS thực hiện động tác hít thở sâu, "hừm" nhẹ với môi mím chặt, mép trong của môi rung nhẹ.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

Phân tích được cách lấy hơi và điều tiết hơi thở khi hát. Vận dụng được cách điều tiết hơi thở khi hát.

b) Nội dung

– Phương pháp lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi khi hát:

Phân tích phương pháp lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi khi hát (SGK trang 53).

– Khởi động giọng:

+ Luyện một số mẫu âm với các nguyên âm *i, ê a, ô, u,…* để phân biệt hình dáng của miệng khi hát các nguyên âm khác nhau.

+ Luyện các mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tầm giọng phù hợp.

– Học hát:

Ngoài hai ca khúc được biên soạn trong SGK *Âm nhạc 10*, GV có thể lựa chọn những ca khúc có giai điệu đơn giản, liền bậc để luyện tập hơi thở cho HS như: *Từ đó* của Phan Mạnh Quỳnh, *Làng tôi* của Văn Cao, *Sống như đoá hoa, Lá cờ* của Tạ Quang Thắng, *Niềm tin chiến thắng* của Lê Quang,…

+ Vận dụng hát ca khúc có tính chất nhịp đi (*Hành quân xa*).

Yêu cầu:

• Miệng mở rộng, cơ thể thoải mái, cơ hàm thả lỏng.

• Âm thanh phát ra gọn gàng, dứt khoát, tròn tiếng và có độ vang.

• Hát nhấn mạnh hơn vào đầu nhịp, cơ hàm thả lỏng.

• Lấy hơi sâu tại những chỗ ngắt ý, ngắt câu. Điều tiết hơi đều đặn trong suốt câu hát.

+ Vận dụng hát ca khúc trữ tình (*Màu cờ tôi yêu*).

Yêu cầu:

• Lấy hơi sâu, nhanh và nhẹ nhàng, giữ hơi ở phần bụng quanh cơ hoành. Giữ và nén chắc hơi để âm thanh đều đặn.

• Đặt âm thanh nhẹ ở đầu mỗi câu hát.

• Miệng mở phù hợp, giữ cơ thể thả lỏng, thoải mái khi hát.

c) Sản phẩm

– HS mô tả được cách điều tiết hơi thở trong ca hát.

– HS vận dụng được cách điều tiết hơi thở khi hát.

– Hát đúng cao độ, trường độ, thể hiện được sắc thái của bài hát.

d) Tổ chức thực hiện

– *Phương pháp lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi:*

+ GV mô tả chi tiết cách điều tiết hơi thở qua hình ảnh minh hoạ.

+ GV làm mẫu cách lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi bằng một câu hát cụ thể.

+ GV hướng dẫn HS cách lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi.

+ GV yêu cầu một số HS lên thực hành. GV sửa sai cho HS (nếu có).

+ GV hướng dẫn HS chia thành các nhóm nhỏ để tự thực hành, luyện tập. GV sửa sai cho HS (nếu có).

– *Khởi động giọng:*

HS đứng tại chỗ, GV chọn một số mẫu âm liền bậc, kết hợp các nguyên âm *i, ô, a* với phụ âm *m, n, l* để luyện hát cho HS.

– *Học hát:*

+ GV cho HS nghe ca khúc được học qua phương tiện nghe nhìn hoặc hát mẫu.

+ GV hướng dẫn HS đọc xướng âm từng câu, ghép từng câu với phụ âm và nguyên âm như: *ma, ha, nô, na, la,…* Khi HS đã quen với giai điệu bài hát thì ghép giai điệu với lời ca.

+ GV lưu ý HS lấy hơi ở những chỗ ngắt ý, ngắt câu.

+ GV hướng dẫn HS ghép cả bài với nhạc đệm hoặc nhạc beat.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS thuộc bài hát, vận dụng được cách điều tiết hơi thở khi hát.

– HS hát đúng cao độ, trường độ và thể hiện được sắc thái của bài hát.

b) Nội dung

– HS thực hành cách điều tiết hơi thở qua các tác phẩm được học.

– HS trả lời được các câu hỏi trong SGK.

c) Sản phẩm

HS biết điều tiết hơi thở khi hát, thể hiện được sắc thái của bài hát.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK. GV tổng kết các kiến thức.

– Chia lớp thành các nhóm nhỏ để luyện tập cách lấy hơi, giữ hơi, đẩy hơi khi hát; thành viên trong mỗi nhóm trình bày kết quả, thực hiện trước lớp.

– GV nhận xét và gợi ý HS thực hiện bài hát với các hình thức hát đơn ca, song ca, tốp ca.

– Lớp trình bày kết quả luyện tập trước lớp. GV nhận xét và sửa sai cho HS (nếu có).

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS điều tiết được hơi thở khi hát kết hợp với động tác hình thể.

b) Nội dung

Chọn một trích đoạn trong hai ca khúc được học, HS hát kết hợp động tác cơ thể.

c) Sản phẩm

Nhóm hoặc cá nhân thể hiện trích đoạn trong ca khúc được học với khẩu hình thoải mái, hơi thở đều đặn, kết hợp nhịp nhàng với động tác hình thể.

d) Tổ chức dạy học

Chia lớp thành các nhóm, lựa chọn câu, đoạn trong bài, sử dụng nhóm phương pháp dạy học tích cực để thảo luận và đưa ra các ý tưởng hình thức hát bè, hát đuổi,...

Bài 3. PHÁT ÂM RÕ CHỮ

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Phân tích được cách phát âm rõ chữ.

2. Năng lực

Vận dụng được cách phát âm rõ chữ khi hát.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực và cảm nhận được nét đẹp của âm nhạc dân gian Việt Nam, có ý thức gìn giữ và phát triển âm nhạc dân tộc.

THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc bài dân ca *Cò lả* và *Lí hoài nam*, file hình ảnh minh hoạ về điều tiết hơi thở trong ca hát, nhạc đệm, phương tiện nghe, nhìn,…

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS nói rõ và nét tiếng, miệng mở mềm mại, linh hoạt.

b) Nội dung

Luyện tập phát âm một số nguyên âm, phụ âm cho rõ tiếng.

c) Sản phẩm

HS nói được rõ, nét tiếng; miệng, hàm dưới, cơ mặt được thả lỏng, thoải mái.

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS chia lớp thành từng nhóm nhỏ, thực hiện nói rõ và nét tiếng.

– GV đặt câu hỏi về cách HS thực hiện cách nói tròn và nét tiếng.

– HS thực hành và trình bày trước lớp về cách thực hiện.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

HS phân tích và vận dụng được cách phát âm tròn và rõ chữ khi hát.

b) Nội dung

– Phát âm rõ chữ

– Khởi động giọng:

+ Luyện một số mẫu âm với các nguyên âm *i, ê, a, ô, u* để phân biệt hình dáng của miệng khi hát các nguyên âm khác nhau.

+ Luyện các mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong phạm vi quãng 10 đến 12.

– Học hát:

Ngoài 2 bài dân ca trong SGK *Âm nhạc10*, GV có thể lựa chọn những bài dân ca như: *Trống quân* (dân ca Bắc Bộ), *Xe chỉ vá may* (Hát Xoan), *Lí kéo chài* (dân ca Nam Bộ), *Sáng trong buôn* (dân ca Tây Nguyên)…, hoặc ca khúc mang chất liệu dân ca Việt Nam như: *Những cô gái*

quan họ (Phó Đức Phương), *Bà tôi* (Nguyễn Vĩnh Tiến), *Thương ca tiếng Việt* (nhạc: Đức Trí, lời: Hà Minh Quang),… để hướng dẫn HS học hát.

Để HS hát rõ lời, GV cần quan tâm tới sáu thanh điệu với các nguyên tắc khởi chữ, mở chữ, đóng chữ. Những chữ cần ngân dài phần nguyên âm, hoặc ngân bằng âm ngậm, hoặc phải hát gọn từ, hoặc đóng tiếng ngay,…

+ Vận dụng hát bài dân ca *Cò lả.*

Yêu cầu:

• Lấy hơi ở các ô nhịp thứ 4, 6, 8, 10, 12, 14, 16.

• Tập riêng những ca từ có dấu luyến trong bài như: *lả, bay, phủ, cánh,…*

• Ngân dài các ca từ có kết chữ bằng các nguyên âm như: *cò, lả, phủ, ra,…*; đóng tiếng ngay với các ca từ kết bằng các phụ âm như: *đồng, rằng, biết,…*

• Đặt âm thanh nhẹ nhàng, miệng mở thoải mái, hát tự nhiên như nói.

• Hát nhấn mạnh hơn vào các phách mạnh.

+ Vận dụng hát bài dân ca *Lí hoài nam.*

Yêu cầu:

• Lấy hơi tại các ô nhịp 2, 4, 6, 8 và những chỗ có dấu lặng đơn, lặng đen.

• Đặt âm thanh nhẹ nhàng, thả lỏng cơ thể.

• Miệng mở tự nhiên, mềm mại, hở hàm răng trên, hàm dưới thả lỏng khi hát các giai điệu nhảy quãng.

• Tập nhiều lần các hư từ luyến, láy như: *ơ*, các ca từ như: *uẩy, oả, chi rứa,…*

• Thể hiện được sắc thái tình cảm của bài hát.

c) Sản phẩm

– HS phân tích được cách khởi chữ, mở chữ, đóng chữ.

– HS vận dụng được cách phát âm rõ chữ khi hát.

– HS hát đúng cao độ, trường độ, thể hiện được sắc thái của bài hát.

d) Tổ chức thực hiện

– Phát âm rõ chữ:

+ GV phân tích cách khởi chữ, mở chữ, đóng chữ.

+ Chia lớp thành từng nhóm nhỏ để thực hành luyện tập cách phát âm, nhả chữ qua một ca từ, một câu hát cụ thể.

+ Đại diện HS các nhóm thực hiện trước lớp, GV nhận xét.

– Khởi động giọng:

Tất cả HS đứng tại chỗ, luyện mẫu âm với các nguyên âm và phụ âm khác nhau. GV chú ý tới cách phát âm nhả chữ, sửa sai cho HS (nếu có).

– *Học hát:*

+ GV cho HS nghe tác phẩm được học qua phương tiện nghe nhìn hoặc hát mẫu.

+ GV hướng dẫn HS học từng câu, đoạn.

+ GV phân tích những ca từ cần ngân dài phần nguyên âm, những ca từ cần đóng chữ ngay.

+ Chia lớp thành từng nhóm để thực hành luyện tập những ca từ có nhiều luyến láy và tiết tấu khó trong bài học.

+ GV khuyến khích một số HS trình bày những đoạn khó trước lớp và nhận xét.

+ GV hướng dẫn HS ghép giai điệu với lời ca.

3. Hoạt động 4: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS hát thuần thục bài hát đạt tròn vành, rõ chữ.

– HS tìm hiểu được các bài hát địa phương nơi HS đang sinh sống, góp phần gìn giữ và phát triển dân ca tại địa phương cũng như âm nhạc truyền thống của dân tộc.

b) Nội dung

Trả lời các câu hỏi liên quan tới bài học; luyện tập phát âm rõ chữ các nguyên âm, phụ âm khó trong bài học.

c) Sản phẩm

HS hát rõ lời, hát chính xác giai điệu và lời ca, thể hiện được sắc thái tình cảm của bài hát.

d) Tổ chức thực hiện

– Chia lớp thành các nhóm nhỏ để luyện tập cách phát âm, nhả chữ khi hát; thành viên trong mỗi nhóm trình bày kết quả thực hiện được trước lớp.

– GV nhận xét và gợi ý HS thực hiện bài hát với các hình thức hát bè, hát đuổi,...

– GV yêu cầu HS kể tên một số bài hát dân ca tại địa phương nơi HS đang sinh sống.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

– Vận dụng được cách hát tròn vành rõ chữ khi hát các bài dân ca.

– Hát được bài hát ở các hình thức khác nhau.

b) Nội dung

Đặt lời mới cho bàn dân ca *Cò lả* và thể hiện theo các hình thức khác nhau hoặc chọn một bài dân ca của địa phương, lên ý tưởng và thể hiện bài hát tròn vành, rõ chữ.

c) Sản phẩm

Đặt được lời mới cho bài dân ca hoặc thể hiện bài hát dân ca tự trọn đạt tròn vành, rõ chữ.

d) Tổ chức dạy học

GV yêu cầu HS lựa chọn một trong hai yêu cầu trong SGK.

– Yêu cầu 1: GV yêu cầu HS đặt lời mới và thể hiện bài dân ca với lời mới. GV sửa lỗi cho HS (nếu có).

– Yêu cầu 2: GV yêu cầu HS nêu tên bài dân ca của địa phương, lựa chọn và lên ý tưởng thể hiện bài hát, cho HS tự luyện tập, thể hiện, sửa lỗi cho HS (nếu có).

Bài 4. HÁT GIỌNG CHUYỂN

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS nhận biết được cách chuyển giọng hát giữa các âm khu khác nhau.

2. Năng lực

Biết hát chuyển giọng từ âm thấp lên âm cao và ngược lại.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực và luyện tập chăm chỉ.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc bài hát *Mùa xuân đầu tiên* và *Giấc mơ sẽ đến bên ngưỡng cửa*, file hình ảnh minh hoạ về điều tiết hơi thở trong ca hát, nhạc đệm, phương tiện nghe nhìn,...

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS giữ được hơi thở ổn định, miệng, nét mặt và hàm thả lỏng.

b) Nội dung

Thực hiện rung môi, duy trì hơi thở đều đặn.

c) Sản phẩm

HS đặt và duy trì âm thanh với hơi thở đều đặn, thả lỏng được miệng, hàm dưới, cơ mặt.

d) Tổ chức thực hiện

GV chia lớp đứng hoặc ngồi tại chỗ, thực hiện rung môi. Khi môi đã rung đều, thêm cao độ và lướt tự nhiên.

Đặt âm nhẹ, nên bắt đầu từ âm vực trung, luyện đi lên và đi xuống một quãng 2 thứ.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

HS nhận dạng và vận dụng được cách hát giọng chuyển.

b) Nội dung

– Hát giọng chuyển

– Khởi động giọng:

Luyện các mẫu âm đi lên, đi xuống liền bậc một quãng 2 thứ trong tàm giọng phù hợp.

– Học hát:

Bên cạnh hai ca khúc biên soạn trong SGK *Âm nhạc 10*, GV có thể lựa chọn những ca khúc có giai điệu liền bậc, lời ca ý nghĩa để thay thế như: *Phố xa* (Lê Quốc Thắng), *Những bông hoa trong vườn Bác* (Vân Dung), *Mặt trời bé con* (Trần Tiến), *Ba kể con nghe* (Nguyễn Hải Phong),... và thực hiện theo gợi ý sau:

+ Vận dụng hát ca khúc với giai điệu có những quãng liền bậc (*Mùa xuân đầu tiên*).

Yêu cầu:

- Lấy hơi tại những chỗ ngắt ý, ngắt câu, ngắt đoạn.
- Đặt âm nhẹ nhàng, miệng mở rộng, lấy hơi sâu, giữ chắc hơi khi hát chuyển từ âm khu thấp sang âm khu cao và ngược lại.
- Tập nhiều lần giai điệu có âm vực rộng như: *mùa xuân mơ ước ấy đang đến đầu tiên; gà đang gáy trưa bên sông,...*
- Tập nhiều lần nhóm tiết tấu trong giai điệu: *với khói bay trên sông, gà đang gáy trưa bên sông.*
- Nhấn nhẹ vào phách mạnh khi hát.

+ Vận dụng hát ca khúc với giai điệu có nhảy quãng xa (*Giấc mơ sẽ đến bên ngưỡng cửa*).

Yêu cầu:

- Lấy hơi tại những chỗ có dấu chấm, dấu phảy trong bài; giữ và điều tiết hơi đều đặn.
- Miệng mở rộng, đặt âm thanh nhẹ nhàng khi hát chuyển giọng từ âm thấp lên âm cao và ngược lại.
- Luôn thả lỏng cơ thể khi hát giai điệu nhảy quãng gần, quãng xa.
- Các ca từ: *giấc, hãy, xinh đẹp, thế giới,...* ngân dài âm cho đến hết trường độ của nốt mới khép chữ.

c) Sản phẩm

HS biết chuyển giọng nhẹ nhàng với âm thanh đều đặn khi hát.

d) Tổ chức thực hiện

– Hát chuyển giọng:

GV cho HS nghe trích đoạn hoặc hát mẫu để HS phân biệt âm thanh khi hát chuyển từ giọng thật (giọng tự nhiên) sang giọng chuyển.

– *Luyện thanh:*

Cả lớp đứng tại chỗ, luyện mẫu âm với các nguyên âm và phụ âm khác nhau. Nên luyện giai điệu từ cao xuống thấp. Hát chuyển nhẹ nhàng từ nốt này sang nốt kia.

– *Học hát:*

+ GV cho HS nghe ca khúc qua phương tiện nghe nhìn hoặc hát mẫu.

+ GV hướng dẫn HS học từng câu, đoạn, ghép cả bài.

+ GV chia lớp thành từng nhóm để thực hành luyện tập những giai điệu và tiết tấu khó trong bài học.

+ GV yêu cầu một số HS trình bày trước lớp, GV nhận xét.

+ GV hướng dẫn HS ghép giai điệu với lời ca.

4. Hoạt động 4: Luyện tập

a) Mục tiêu

HS thuộc bài hát, biết cách chuyển giọng trong khi hát.

b) Nội dung

Trả lời các câu hỏi liên quan tới bài học; luyện tập hát chuyển giọng.

c) Sản phẩm

Hát chính xác giai điệu và lời ca, âm thanh đạt sự đều đặn.

d) Tổ chức thực hiện

– Chia lớp thành các nhóm nhỏ để luyện hát chuyển giọng; thành viên trong mỗi nhóm trình bày kết quả thực hiện được trước lớp.

– GV nhận xét và gợi ý HS thực hiện bài hát với các hình thức hát bè, hát đuổi,...

– GV yêu cầu HS trình bày bài hát, GV khuyến khích và sửa lỗi cho HS (nếu có).

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

Vận dụng nhuần nhuyễn cách hát chuyển giọng, biết biểu diễn ca khúc với nhiều hình thức khác nhau, có thể kết hợp một số động tác cơ thể.

b) Nội dung

Biểu diễn ca khúc *Mùa xuân đầu tiên* của Văn Cao bằng các hình thức hát đơn ca, song ca, tốp ca, kết hợp một số động tác cơ thể.

c) Sản phẩm

HS hát chính xác cao độ, trường độ, biết biểu diễn bài hát kết hợp các động tác cơ thể.

d) Tổ chức dạy học

Sử dụng nhóm phương pháp dạy học tích cực để thảo luận và đưa ra các ý tưởng trình diễn bài hát với các hình thức hát đơn ca, song ca, tốp ca, hát bè, hát đuổi,... kết hợp vận động cơ thể.

PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN: B – NHẠC CỤ

Bài 1. GIỚI THIỆU ĐÀN GUITAR VÀ KĨ THUẬT BẤM, GẢY TRÊN DÂY 5, DÂY 4

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nắm được những kiến thức cơ bản của đàn guitar: tư thế ngồi, quy ước hai bàn tay.

– Làm quen với một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên đàn guitar.

2. Năng lực

– Ôm đàn đúng tư thế, bấm, gảy dây đàn đúng kĩ thuật, đúng kí hiệu số ngón.

– Thực hành được kĩ thuật bấm, gảy trên dây 5, dây 4 (với một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất).

– Chơi được bản nhạc đơn giản trên dây 5, dây 4.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực và rèn luyện tính kiên trì, cố gắng.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc *Bài luyện tập số 1*, nhạc cụ, phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS làm quen với cây đàn guitar và nhận biết được một số loại đàn guitar.

b) Nội dung

Xem một video clip giới thiệu về các loại đàn guitar.

Thông tin cung cấp thêm cho GV:

Trên thế giới, có rất nhiều các loại đàn guitar nhưng thường gặp nhất có ba loại:

– Guitar classic: Đàn guitar được làm từ các loại gỗ chuyên dụng có hình dạng giống số 8, bề ngang của cần đàn rộng, gồm 19 phím bấm và sử dụng dây nilon. Thùng đàn có lỗ thoát âm.

– Guitar acoustic: Đàn guitar được làm từ các loại gỗ chuyên dụng, hình dáng hơi giống đàn classic nhưng khác ở phần nửa dưới thân đàn, bề ngang của cần đàn cũng nhỏ hơn đàn classic, thường gồm 21 phím bấm và sử dụng dây kim loại.

– Guitar electric (còn được gọi là đàn điện): Cấu tạo có nhiều điểm giống guitar classic và guitar acoustic. Tuy nhiên, guitar điện có thân đặc và không có lỗ thoát âm, sử dụng pickup để chuyển đổi rung động của dây đàn thành xung điện và tạo ra âm thanh. Đàn thường có từ 22 – 28 phím.

c) Sản phẩm

HS nhận biết, phân biệt được một số loại đàn guitar.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS xem một video clip (hoặc tranh ảnh) giới thiệu về ba loại đàn guitar.

– GV cho HS chia nhóm, thảo luận và nêu những điểm khác biệt của 3 loại đàn guitar.

– GV nhận xét và tóm lược lại các ý chính về ba loại đàn guitar.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS nắm được cấu tạo đàn guitar, tên và thứ tự các dây trên đàn.

– HS nhận biết được các nốt nhạc cơ bản của thế tay thứ nhất.

– HS biết ngồi chơi đàn đúng tư thế (cổ điển và đệm hát).

– HS làm quen với kí hiệu hai bàn tay và kĩ thuật bấm, gảy.

– HS làm quen với một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 5, dây 4.

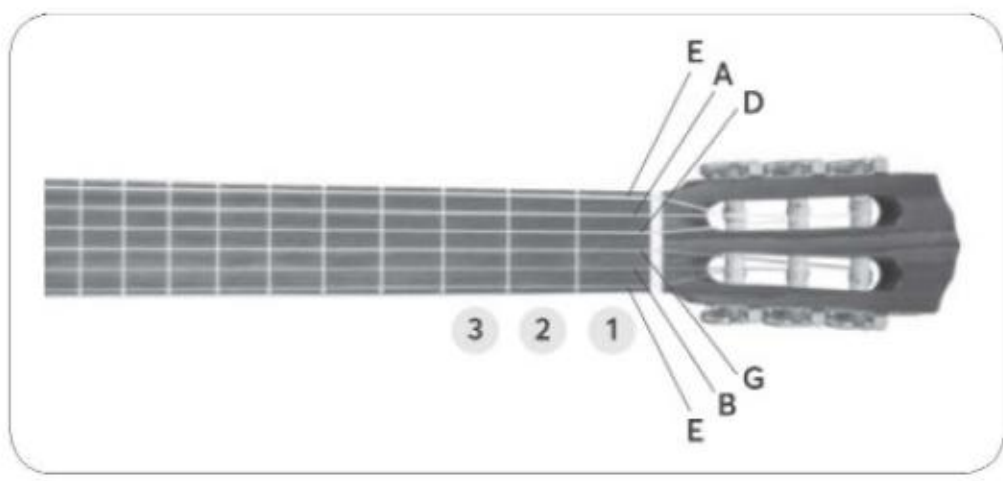
b) Nội dung

Lưu ý: GV nên hướng dẫn HS sử dụng đàn guitar classic do đặc tính dễ dùng, không gặp nhiều khó khăn khi tập (dây nilon dễ bấm hơn so với dây kim loại).

– Giới thiệu đàn guitar:

+ Cấu tạo đàn guitar classic.

Lưu ý về vị trí các phím đàn. Trên dây số 6, phím 1 là phím đầu tiên trên đàn được ngăn bằng miếng kim loại ngăn phím, tiếp theo là phím 2, 3,... tương tự với các dây còn lại.



+ Thứ tự các dây buông trên đàn guitar: 1 (Mi) – 2 (Si) – 3 (Son) – 4 (Rê) – 5 (La) – (6) Mi.

+ Các nốt nhạc cơ bản của thế tay thứ nhất.

– Tư thế ngồi chơi đàn guitar:

Tư thế cổ điển, tư thế đệm hát. Với các HS đã nắm vững lí thuyết và năng lực tiếp thu tốt, có thể giới thiệu thêm tư thế ôm đàn khi đứng cho HS. Tuy nhiên tư thế này khó, yêu cầu lực tay khoẻ do phải kết hợp giữa bấm, gảy và giữ được đàn khi đứng.

– Vị trí hai tay trên đàn guitar và kĩ thuật bấm, gảy:

+ Quy ước về kí hiệu ngón tay.

+ Vị trí hai tay và kĩ thuật bấm của tay trái, kĩ thuật gảy móc dây của tay phải.

** Lưu ý:*

Khi bấm, GV hướng dẫn HS bấm vuông góc với phím đàn. Vị trí bấm có thể ở trong phím nhưng do đặc thù của đàn guitar, không nên bấm ở đầu phím (vì tốn lực) mà nên bấm ở gần vị trí miếng kim loại ngăn phím. Vị trí bấm đó sẽ giúp người chơi không phải dùng quá nhiều lực, âm thanh rõ ràng, tròn trịa hơn, không bị tạp âm.

Khi gảy, GV hướng dẫn HS giữ yên cổ tay, chỉ sử dụng lực từ các khớp ngón tay. Điều này sẽ giúp cho người chơi cải thiện về tốc độ, kéo dài thời gian chơi đàn. Để HS hạn chế sử dụng cổ tay khi chơi đàn, GV có thể yêu cầu cổ tay của HS hơi cong lên, cách mặt đàn khoảng 3 – 5 cm.

– Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 5, dây 4:

Vị trí nốt nhạc trên đàn ở thế tay thứ nhất và các bài thực hành. Phần thực hành câu nhạc sẽ hỗ trợ HS thuộc được nốt nhạc ở thế thứ nhất trên dây 5, dây 4. Với các nốt nhạc được thể hiện trên dây 5, dây 4, chỉ sử dụng ngón (p) để gảy.

c) Sản phẩm

– HS trình bày được cấu tạo đàn guitar, tên, thứ tự các dây trên đàn và hệ thống phím bấm.

– HS ngồi chơi đàn đúng tư thế (cổ điển và đệm hát).

– HS nắm được kí hiệu hai bàn tay và bấm, gảy dây đàn đúng kĩ thuật.

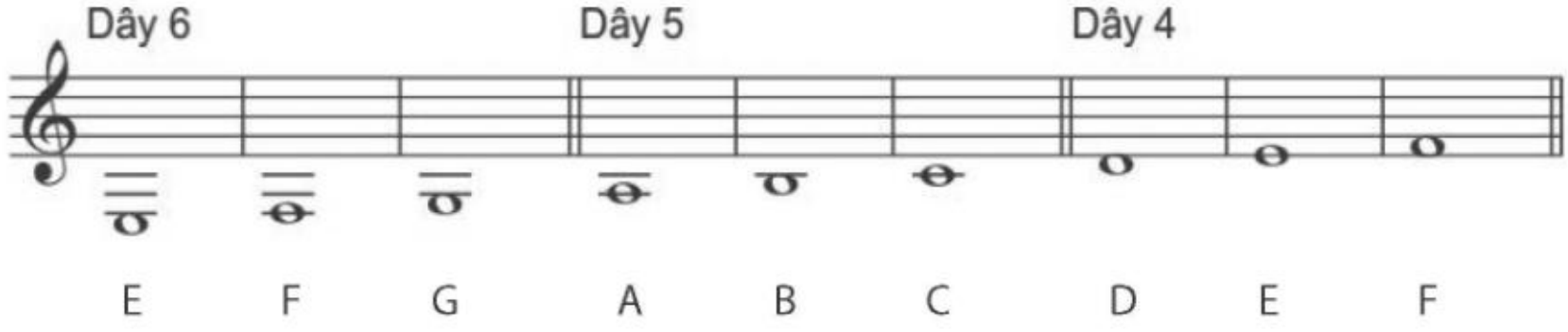
– HS thể hiện được một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 5, dây 4.

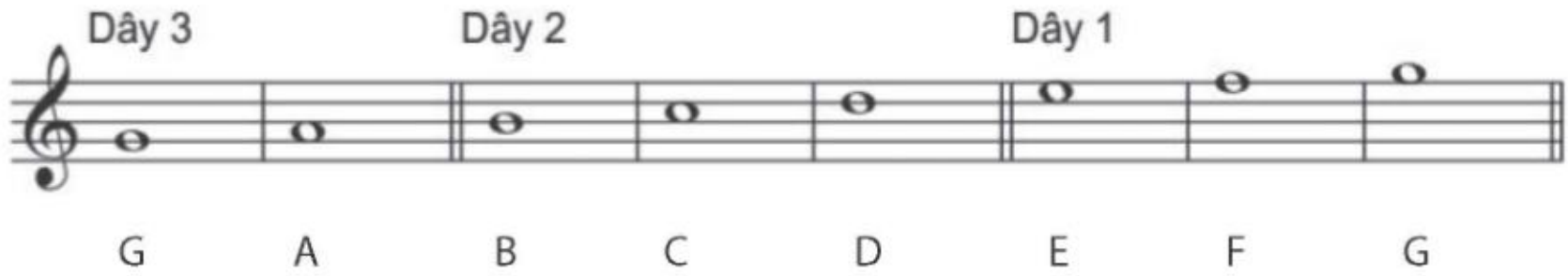
d) Tổ chức thực hiện

– Giới thiệu đàn guitar:

+ GV hướng dẫn HS tham khảo SGK và Internet, chia nhóm thảo luận về cấu tạo của đàn guitar (classic), tên cũng như thứ tự các dây đàn. HS cử đại diện trình bày, GV nhận xét và sửa sai (nếu có).

+ GV cho HS nhắc lại kiến thức về dòng kẻ phụ, yêu cầu các nhóm xác định tên của các nốt nhạc cơ bản của thế tay thứ nhất.





– Tư thế ngồi chơi đàn guitar, vị trí hai tay và kĩ thuật bấm, gảy:

+ GV hướng dẫn HS ôm đàn đúng tư thế, lưng luôn thẳng, các điểm tì chính xác.

+ GV hướng dẫn HS đặt tay lên đàn đúng vị trí, các ngón tay trái bấm vuông góc với phím đàn, bàn tay phải khum tròn.

+ GV cho các nhóm thực hành ôm đàn, tự nhận xét và chỉnh sửa cho nhau. GV quan sát, sửa sai cho HS (nếu có).

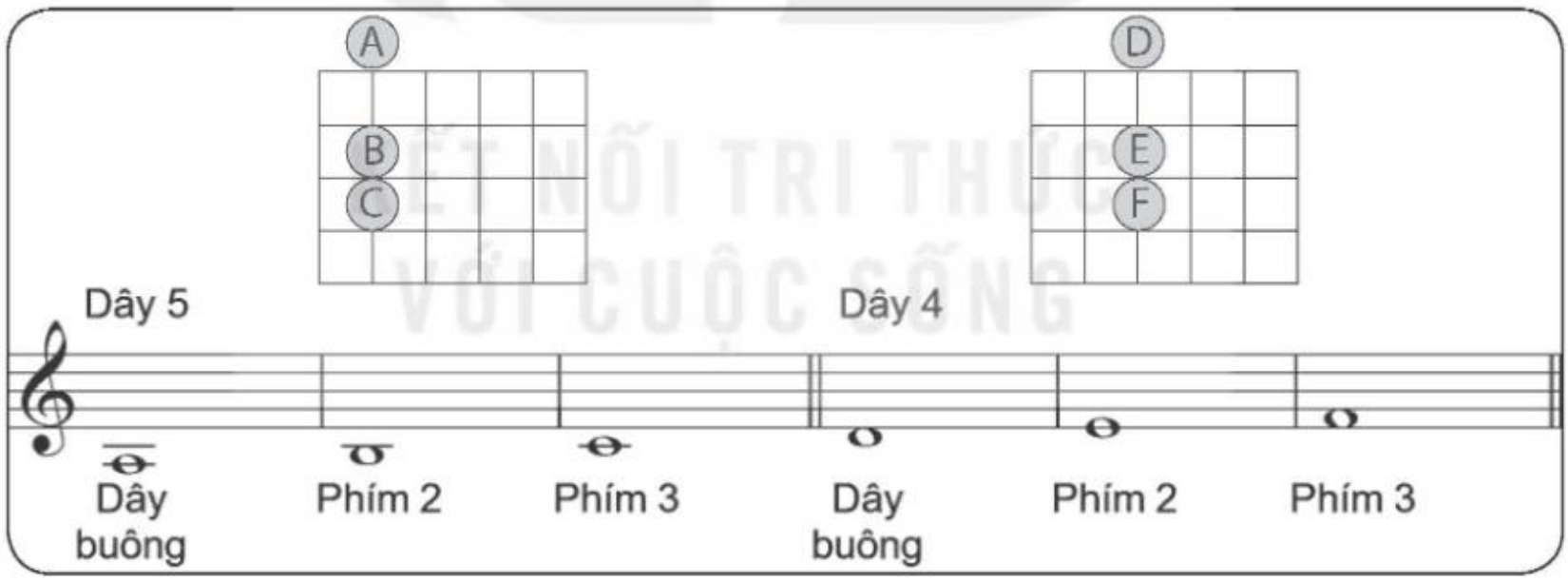
+ GV thực hiện bấm, gảy mẫu cho HS. GV thực hiện động tác chậm, yêu cầu HS nhận xét về vị trí các ngón tay.

+ GV yêu cầu HS xem hình về kí hiệu của hai bàn tay (SGK trang 68), thực hành đặt bàn tay lên đàn và bấm, gảy dây.

– Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 5, dây 4:

+ GV yêu cầu HS nêu quy ước của thế tay thứ nhất, từ đó có thể cho HS nêu ý kiến về quy ước thế tay thứ hai, thế tay thứ ba.

+ GV cho HS xem hình minh hoạ các nốt trên dây 5, dây 4, gảy trên đàn để HS nhận biết vị trí nốt nhạc.



+ GV yêu cầu HS đọc tên và chỉ ra vị trí các nốt nhạc trên đàn.

+ GV thực hiện làm mẫu cho HS các bài thực hành.

+ GV hướng dẫn HS chia câu nhạc, tiết nhạc.

+ GV yêu cầu HS đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu các bài thực hành.

+ GV thực hiện chậm từng nốt nhạc và yêu cầu HS gảy theo, khi HS đã bấm, gảy chính xác, cho HS thực hành từng tiết nhạc và ghép câu nhạc.

+ Tuỳ theo mức độ tiếp nhận của HS, GV có thể cho HS luyện ngón thêm để luyện tập bấm, gảy.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– Củng cố lại kiến thức cơ bản về guitar bao gồm: cấu tạo của đàn, tư thế ôm đàn và kĩ thuật bấm, gảy của hai tay.

– Dựa vào quy ước thế tay thứ nhất, HS có thể phát triển sang các thế tay thứ hai, thế tay thứ ba.

b) Nội dung

– Các kiến thức cơ bản về đàn guitar.

– Tư thế ôm đàn, kĩ thuật bấm gảy và các bài thực hành trên dây 5, dây 4 của thế tay thứ nhất.

c) Sản phẩm

– HS ôm đàn đúng tư thế, thực hành các bài tập đúng kĩ thuật.

– Nắm được quy ước bấm trên thế tay thứ nhất, thế tay thứ hai, thế tay thứ ba.

d) Tổ chức thực hiện

– Chia nhóm tập luyện các bài thực hành và luyện ngón (nếu có).

– GV nhắc nhở HS thả lỏng cơ thể, luôn giữ lưng thẳng khi chơi đàn.

– GV quan sát và sửa sai cho HS (nếu có).

– GV nhấn mạnh về quy ước chung khi thể hiện các nốt nhạc ở thế tay thứ nhất:

+ Tay trái:

Ngón 1 chỉ bấm ở phím 1, ngón 2-3-4 tuần tự bấm ở phím 2-3-4. Tuyệt đối không được bấm sai ngón trừ khi bản nhạc yêu cầu.

+ Tay phải:

• Ngón (p) gảy trên dây 6, 5, 4 liên tục, không cần thay thế.

• Ngón (i) gảy trên dây 3, nhưng nếu phải gảy liên tục thì nên dùng thêm ngón (m) hỗ trợ (không được dùng một ngón gảy liên tiếp hai lần mà phải thay đổi liên tục).

• Ngón (m) gảy trên dây 2, khi gảy liên tục thì dùng ngón (i) hỗ trợ.

• Ngón (a) gảy trên dây 1, khi gảy liên tục thì dùng ngón (m) hỗ trợ.

– GV yêu cầu HS nêu ý kiến về quy ước về thế tay thứ hai và thế tay thứ ba. GV nhận xét và thực hiện mẫu cho HS cách bấm ngón tay trái ở thế tay thứ hai và thế tay thứ ba.

Ví dụ:

Thế tay thứ nhất	**Thế tay thứ hai**	**Thế tay thứ ba**
Dây 5 – phím 3 là nốt Đô, bấm bằng ngón số 3.	Dây 5 – phím 3 là nốt Đô, bấm bằng ngón số 2.	Dây 5 – phím 3 là nốt Đô, bấm bằng ngón số 1.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS vận dụng được các kiến thức đã học để thực hành bản nhạc có độ khó tương đương.

b) Nội dung

Thực hành bấm, gảy đúng kĩ thuật. (Tham khảo câu nhạc mẫu trong SGK hoặc GV có thể khuyến khích HS thực hành một giai điệu HS tự sáng tạo).

c) Sản phẩm

HS chơi được câu nhạc đúng kĩ thuật.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS tự tập luyện, thể hiện và nhận xét lẫn nhau. GV nhận xét và sửa sai cho HS (nếu có).

– GV có thể hướng dẫn HS tự tìm những bản nhạc yêu thích để tự tập luyện, tìm kiếm những HS có năng khiếu để bồi dưỡng thêm cho các em.

Bài 2. KĨ THUẬT BẤM, GẢY TRÊN DÂY 3, DÂY 2

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Biết bảo quản đàn và điều chỉnh âm thanh đúng cách.

– Thể hiện được các nốt nhạc của thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2.

2. Năng lực

– Ngồi chơi đàn và đặt hai tay đúng tư thế, kĩ thuật.

– Chơi được các bản nhạc đơn giản trên dây 3, dây 2.

– Biết ứng tác, biến tấu đơn giản khi chơi nhạc cụ.

3. Phẩm chất

– Có thái độ tích cực trong giờ học, biết cách làm việc nhóm.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, nhạc cụ, phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS tiếp cận bài học chủ động, có nhận thức ban đầu về sự cần thiết của việc điều chỉnh âm thanh đúng cho nhạc cụ.

b) Nội dung

Nghe âm thanh của đàn guitar.

c) Sản phẩm

HS nhận biết được cao độ chuẩn của đàn guitar và sự cần thiết phải điều chỉnh âm thanh đúng cho đàn guitar.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS nghe mẫu sai hoặc GV tự đàn mẫu và yêu cầu HS nhận xét về đoạn nhạc vừa được nghe.

– GV cho HS nghe mẫu chuẩn và yêu cầu HS so sánh, nhận xét về hai đoạn nhạc.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS biết điều chỉnh âm thanh và bảo quản nhạc cụ đúng cách.

– HS thể hiện được một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2.

b) Nội dung

– Điều chỉnh âm thanh và bảo quản đàn:

+ Điều chỉnh âm thanh: Trên đàn guitar, việc điều chỉnh âm thanh còn được gọi là lên dây đàn. Hiện nay có rất nhiều phương pháp lên dây đàn guitar như lên dây kiểu truyền thống (SGK), sử dụng các phần mềm hỗ trợ hoặc máy lên dây. Tuỳ vào điều kiện và năng lực, GV có thể hỗ trợ, hướng dẫn HS.

+ Bảo quản đàn: Do đàn guitar được làm bằng gỗ nên yêu cầu HS bảo quản như đồ gỗ thông thường (tránh nhiệt độ cao, nước và va đập), chú ý vệ sinh đàn bằng khăn mềm trước và sau khi sử dụng.

– Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2:

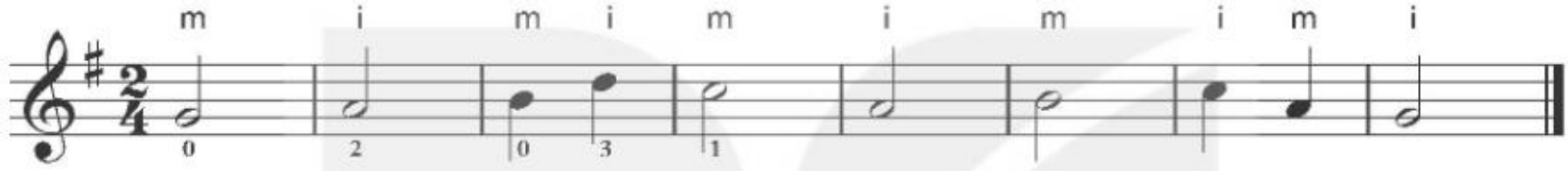
Phần thực hành câu nhạc sẽ hỗ trợ HS thuộc được nốt nhạc ở thế thứ nhất trên dây 3, dây 2. Bài tập thực hành thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2 (*Inh lả ơi*) chỉ sử dụng ngón (i) và (m) để gảy (thực hành đúng kí hiệu số ngón trong bản nhạc).

Chú ý: Theo quy tắc gảy, ngón (i) sẽ gảy dây 3, khi cần hỗ trợ có thể sử dụng ngón (m), tương tự với dây 2 là ngón (m) và hỗ trợ là ngón (i). Tuy nhiên, có một số trường hợp, mặc dù ngón (i) gảy dây 3 trước nhưng có thể làm ngược các ngón gảy tiếp theo. Khi đó, có thể chia lại ngón gảy cho phù hợp hơn.

Ví dụ:

Theo quy tắc:	Đổi thành
Nốt Si dây 2: ngón (m)	Nốt Si dây 2: ngón (i)
Nốt Đô dây 2: ngón (i)	Nốt Đô dây 2: ngón (m)
Nốt La dây 3: ngón (m)	Nốt La dây 3: ngón (i)

Bài thực hành trên dây 3, dây 2 (SGK trang 71), có thể tham khảo thêm cách chia ngón bấm như sau:



Bài *Inh lả ơi* (SGK trang 71), có thể tham khảo thêm cách chia ngón bấm như sau:



c) Sản phẩm

– HS biết điều chỉnh âm thanh trên đàn guitar chính xác cao độ, đúng cách.

– HS bảo quản nhạc cụ đúng cách.

– HS thể hiện được một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2.

– HS có thể chơi được một số đoạn nhạc trên 4 dây: 5, 4, 3, 2.

d) Tổ chức thực hiện

– Điều chỉnh âm thanh và bảo quản đàn:

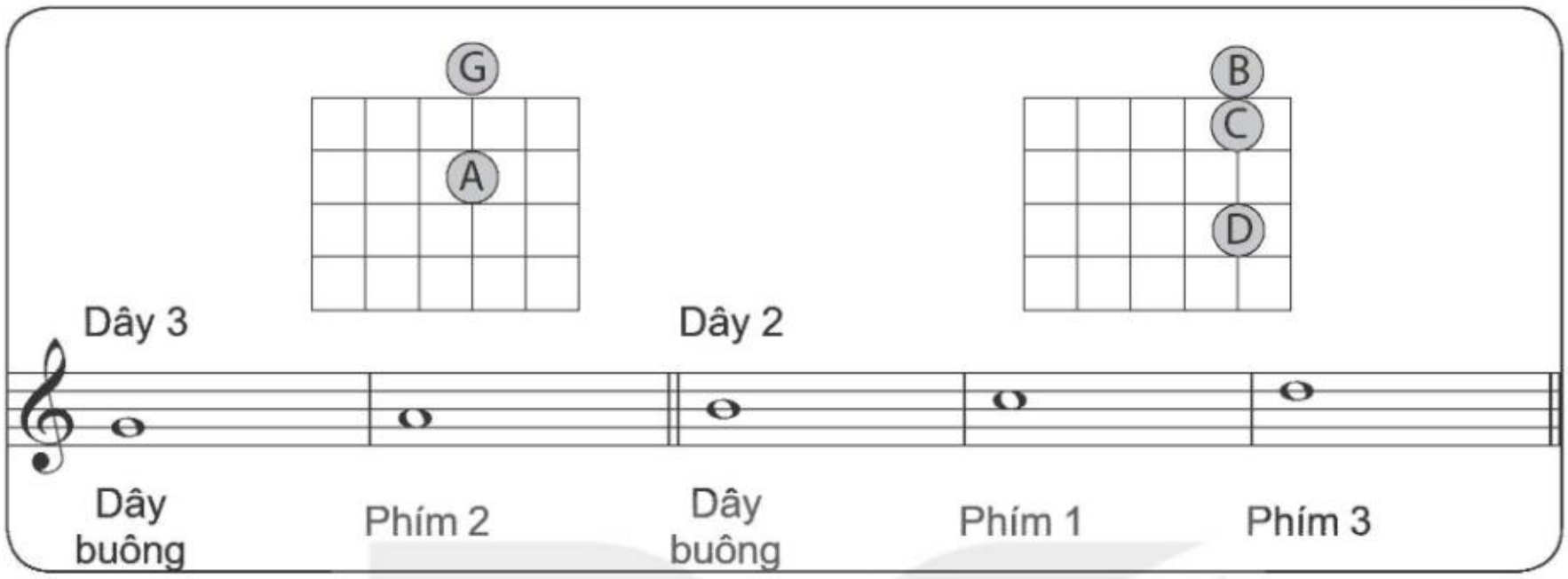
+ GV hướng dẫn HS lên dây đàn (tham khảo cách lên dây truyền thống trong SGK). GV có thể sử dụng phần mềm hỗ trợ lên dây hoặc máy lên dây (nếu có điều kiện).

+ GV nhắc nhở HS vặn núm điều chỉnh dây đúng chiều, vặn từ từ để tránh làm đứt dây đàn.

+ GV yêu cầu HS thảo luận về những vấn đề có thể ảnh hưởng đến cây đàn cũng như chất lượng âm thanh của đàn, đưa ra hướng giải quyết các vấn đề. GV có thể gợi ý về chất liệu của đàn và dây đàn để HS phán đoán. GV tổng kết phương thức bảo quản đàn guitar.

– *Một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 3, dây 2:*

+ GV cho HS xem hình minh hoạ các nốt trên dây 3, dây 2, bấm, gảy trên đàn để HS nhận biết vị trí nốt nhạc.



+ GV yêu cầu HS đọc tên chỉ ra vị trí các nốt nhạc trên đàn.

+ GV thực hiện làm mẫu cho HS các bài thực hành.

+ GV hướng dẫn HS chia câu nhạc, tiết nhạc.

+ GV yêu cầu HS đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu các bài thực hành.

+ GV thực hiện chậm từng nốt nhạc và yêu cầu HS bấm, gảy theo, khi HS đã bấm, gảy chính xác, cho HS thực hành từng tiết nhạc và ghép câu nhạc.

+ Tuỳ theo mức độ tiếp nhận của HS, GV có thể cho HS luyện ngón thêm để luyện tập bấm, gảy.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS có thể tự tìm những phương pháp điều chỉnh âm thanh phù hợp.

– Trình bày được cách bảo quản đàn guitar.

– Thực hiện thuần thục các bài tập, bấm, gảy đúng kĩ thuật.

b) Nội dung

– Một số cách điều chỉnh âm thanh.

– Cách bảo quản đàn guitar.

– Các bài thực hành, luyện ngón (nếu có).

Trong quá trình tập luyện, GV có thể chia HS thành các nhóm nhỏ, biểu diễn *Bài luyện tập số 2* thông qua đại diện của nhóm hoặc cả nhóm cùng chơi.

c) Sản phẩm

– HS biết tự chỉnh dây đàn.

– HS biết bảo quản nhạc cụ đúng cách.

– Thể hiện thuần thục các bài thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia lớp thành các nhóm nhỏ, lập bảng so sánh những ưu nhược điểm các cách chỉnh âm thanh hiện nay và chia sẻ lại với cả lớp.

– GV đưa ra một số tình huống trong quá trình bảo quản đàn, HS thảo luận và đưa ra phương án khắc phục

– GV cho HS luyện tập và thể hiện các bài thực hành.

GV cần đặc biệt lưu ý HS một số điểm sau:

+ Tay phải: Trước và sau khi gảy dây đàn, không được tì các ngón tay hoặc cổ tay lên trên mặt đàn vì có thể làm ảnh hưởng đến tốc độ gảy. Các ngón tay cũng không được tì lên các dây đàn vì làm ảnh hưởng đến tốc độ chơi đàn, gây nhầm lẫn dây gảy, ảnh hưởng đến độ ngân vang của các nốt nhạc.

Ngoài ra, trước và sau khi gảy, các ngón tay không gảy vẫn phải khum tròn gần các dây đàn. (GV có thể hướng dẫn HS làm động tác "cầm cốc nước" để HS dễ tưởng tượng). Tư thế này vừa mang tính thẩm mĩ, vừa giúp cho các ngón tay không gảy được cố định gần sát các dây đàn, giúp cải thiện tốc độ khi tập các bài khó hoặc cần chơi với nhịp độ nhanh.

+ GV lưu ý HS trong quá trình gảy, không nên để ngón tay vào dây đàn quá sâu vì khi gảy sẽ phát ra tạp âm, ảnh hưởng đến chất lượng âm thanh. Ngoài ra, khi gảy, không để ngón tay vừa gảy tì vào dây bên cạnh (vô tình sẽ trở thành kĩ thuật gảy ép dây), có thể tạo ra những sắc thái âm thanh không theo ý muốn.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

Biết ứng tác, biến tấu đơn giản khi chơi nhạc cụ.

b) Nội dung

Điền thêm nốt nhạc (cao độ, trường độ) vào chỗ trống trong câu nhạc cho trước trong SGK (làm vào vở), và thể hiện câu nhạc đó trên đàn guitar.

c) Sản phẩm

HS hoàn thiện được câu nhạc trong SGK và thể hiện được trên đàn guitar.

d) Tổ chức thực hiện

– GV có thể chia lớp thành các nhóm nhỏ, hướng dẫn HS điền thêm nốt nhạc phù hợp cho đúng nhịp, phách. GV yêu cầu HS tự luyện tập, thể hiện lại giai điệu mới trên đàn và các nhóm tự nhận xét chéo nhau.

– GV nhận xét, khuyến khích và tổng kết bài học.

Bài 3. KĨ THUẬT BẤM, GẢY TRÊN DÂY 6, DÂY 1

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– HS thể hiện đúng cao độ, trường độ, sắc thái và duy trì tốc độ ổn định các bài thực hành.

– Thể hiện được một số nốt nhạc của thế tay thứ nhất trên dây 6, dây 1.

2. Năng lực

– Tự luyện tập được các bài tập đơn giản với các nốt nhạc trên thế tay thứ nhất.

– Biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự hài hoà; biểu lộ cảm xúc phù hợp với tính chất âm nhạc.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực trong giờ học.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, nhạc cụ, phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS cảm nhận được sắc thái của âm nhạc thông qua sự điều chỉnh về cường độ và kĩ thuật của người chơi đàn, từ đó có nhận thức về việc cần xử lí kĩ thuật để diễn đạt được sắc thái của tác phẩm âm nhạc.

b) Nội dung

Nghe một trích đoạn guitar và nhận xét về tính chất, sắc thái của trích đoạn.

c) Sản phẩm

HS cảm nhận được sắc thái âm nhạc của trích đoạn, nhận biết được sự thay đổi về cường độ âm thanh trong tác phẩm.

d) Tổ chức thực hiện

GV cho HS nghe một trích đoạn tác phẩm guitar hoặc tự đánh mẫu một trích đoạn (có xử lý cường độ ***p***, ***f***) và yêu cầu HS nhận xét về tính chất âm nhạc cũng như sự thay đổi của âm nhạc trong từng câu.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS nắm được cách xử lí cường độ trên đàn guitar.

– Thể hiện được một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất trên dây 6, dây 1.

– Thể hiện được tác phẩm được viết với các nốt nhạc ở thế tay thứ nhất.

b) Nội dung

– Cách xử lí cường độ trên đàn guitar.

– Các bài thực hành một số nốt nhạc ở thế tay thứ nhất.

c) Sản phẩm

– HS thể hiện được cường độ âm nhạc trong bài thực hành.

– Thể hiện được bài thực hành trên dây 6, dây 1.

– Thể hiện được bài thực hành trên cả 6 dây.

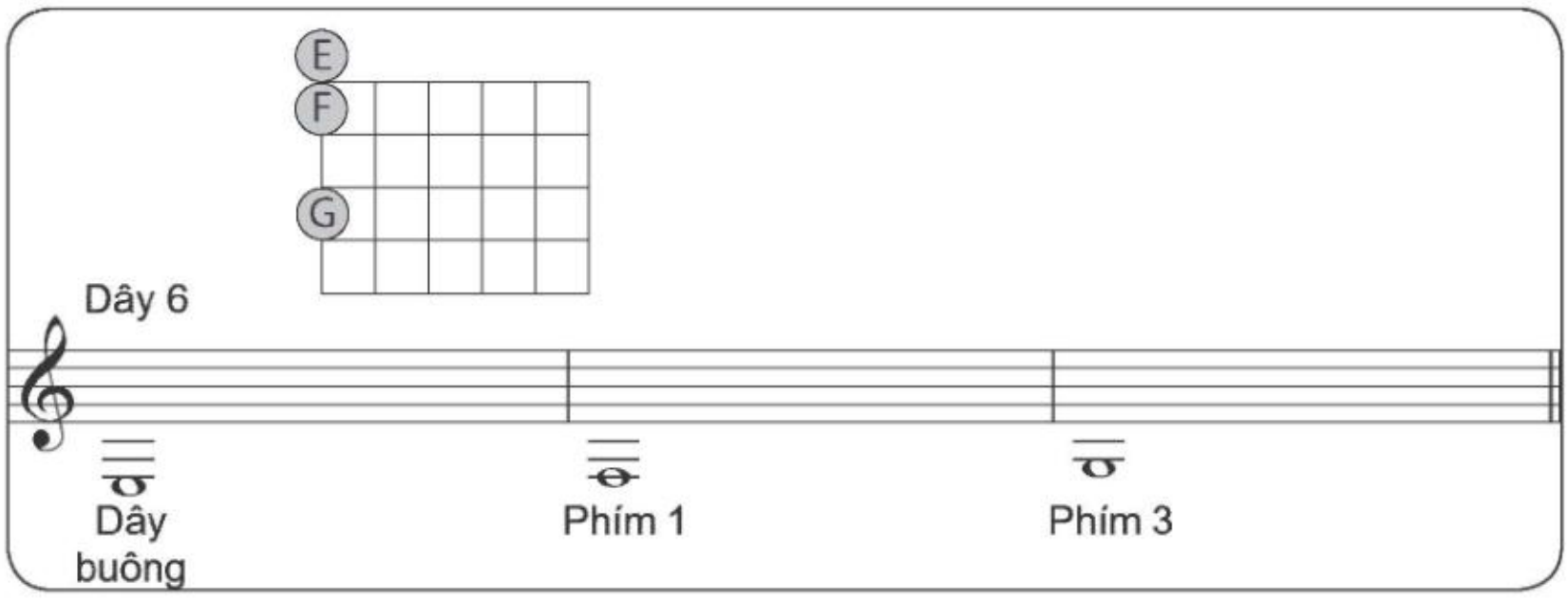
d) Tổ chức thực hiện

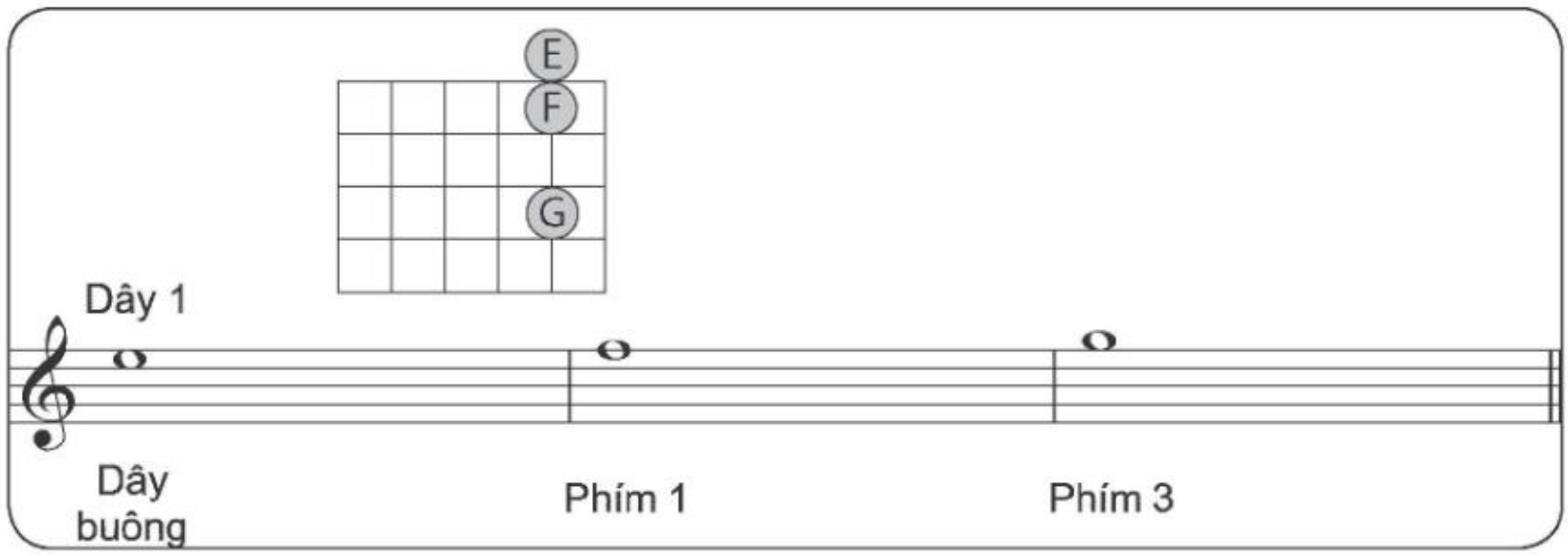
– *Cách xử lí cường độ trên đàn guitar:*

+ GV cho HS nhắc lại kiến thức về các kí hiệu cường độ âm nhạc.

+ GV đặt câu hỏi về kí hiệu ***p***, ***f***. GV có thể làm mẫu về cường độ ***p***, ***f*** sau khi HS trả lời.

+ GV cho HS xem hình minh hoạ các nốt trên dây 6, dây 1, bấm, gảy trên đàn để HS nhận biết vị trí nốt nhạc.





+ GV yêu cầu HS đọc tên chỉ ra vị trí các nốt nhạc trên đàn.

– *Bài thực hành trên dây 6, dây 1:*

+ GV thực hiện làm mẫu cho HS.

+ GV hướng dẫn HS chia tiết nhạc.

+ GV yêu cầu HS đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu.

+ GV thực hiện chậm từng nốt nhạc và yêu cầu HS gảy theo, khi HS đã bấm, gảy chính xác, cho HS thực hành từng tiết nhạc và ghép câu nhạc.

– *Happy Birthday*

+ GV yêu cầu HS nhắc lại những quy ước của các bài trước do bài tập này có sử dụng cả 6 dây đàn.

+ GV làm mẫu trích đoạn *Happy Birthday* và yêu cầu HS chỉ ra tính chất âm nhạc cũng như sự thay đổi về cường độ khi xử lí bài.

+ GV hướng dẫn HS chia câu nhạc, tiết nhạc.

+ GV yêu cầu HS đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu.

+ GV thực hiện chậm từng nốt nhạc và yêu cầu HS gảy theo, khi HS đã bấm, gảy chính xác, cho HS thực hành từng tiết nhạc và ghép câu nhạc. Ghép hoàn chỉnh cả bài khi HS đã thuần thục các câu nhạc.

+ GV yêu cầu HS xử lí kí hiệu cường độ ***p***, ***f***.

• Với cường độ ***f*** (mạnh), khi gảy, cần nhiều lực hơn so với thông thường. Cách xử lí như sau: Đầu ngón tay tì nhẹ lên dây ngay trước khi gảy (khác với kĩ thuật ép dây – tì vào dây sau khi gảy).

• Với cường độ ***p*** (nhỏ, nhẹ), chỉ cần giảm lực tay phải.

+ Tuỳ theo mức độ tiếp nhận của HS, GV có thể cho HS luyện ngón thêm để luyện tập bấm, gảy.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

Thể hiện thuần thục bài thực hành và xử lí được cường độ trong bài thực hành.

b) Nội dung

– Trả lời câu hỏi trong SGK.

– Các bài thực hành.

c) Sản phẩm

Thể hiện thuần thục bài thực hành và xử lí được cường độ trong bài thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS chia nhóm, tiếp tục luyện tập các bài thực hành. GV khuyến khích các nhóm thể hiện và nhận xét cho nhau. GV quan sát, lắng nghe và sửa sai (nếu có).

– GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

Biết xử lí cường độ để diễn tả sắc thái của bản nhạc.

b) Nội dung

Đặt các kí hiệu cường độ phù hợp và thể hiện trên đàn guitar bản nhạc cho trước.

c) Sản phẩm

Đặt được kí hiệu cho bản nhạc và thể hiện được bản nhạc trên đàn guitar.

d) Tổ chức thực hiện

– GV có thể chơi mẫu bản nhạc cho HS nghe.

– GV chia HS thành các nhóm nhỏ, yêu cầu HS đặt kí hiệu cường độ phù hợp, cùng luyện tập và sửa sai cho nhau.

– GV yêu cầu các nhóm thể hiện bài tập và nhận xét chéo. GV khuyến khích, nhận xét và tổng kết bài học.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Bài 4. KĨ THUẬT GẢY QUÃNG HOÀ ÂM

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Gảy được quãng hoà âm trên đàn guitar

2. Năng lực

Thể hiện được các bản nhạc có quãng hoà âm (chồng âm).

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực trong giờ học, rèn luyện tính chủ động, kiên trì.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, nhạc cụ, phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10.*

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

HS nghe và nhận biết quãng hoà âm trên đàn guitar, bước đầu có nhận thức về cách chơi chồng âm.

b) Nội dung

Xem video clip biểu diễn guitar và nhận xét sự khác biệt về tính chất âm nhạc khi nghe quãng hoà âm.

c) Sản phẩm

Nhận biết được các chồng âm khi nghe, làm quen với cách chơi chồng âm trên đàn guitar.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS xem video clip hoặc làm mẫu một trích đoạn âm nhạc ngắn có quãng hoà âm (gảy chồng âm).

– GV yêu cầu HS nhận xét về tính chất âm nhạc cũng như sự khác biệt của âm thanh khi nghe chồng âm (dày tiếng hơn khi gảy đơn âm).

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– Nắm được cách gảy quãng hoà âm trên đàn guitar.

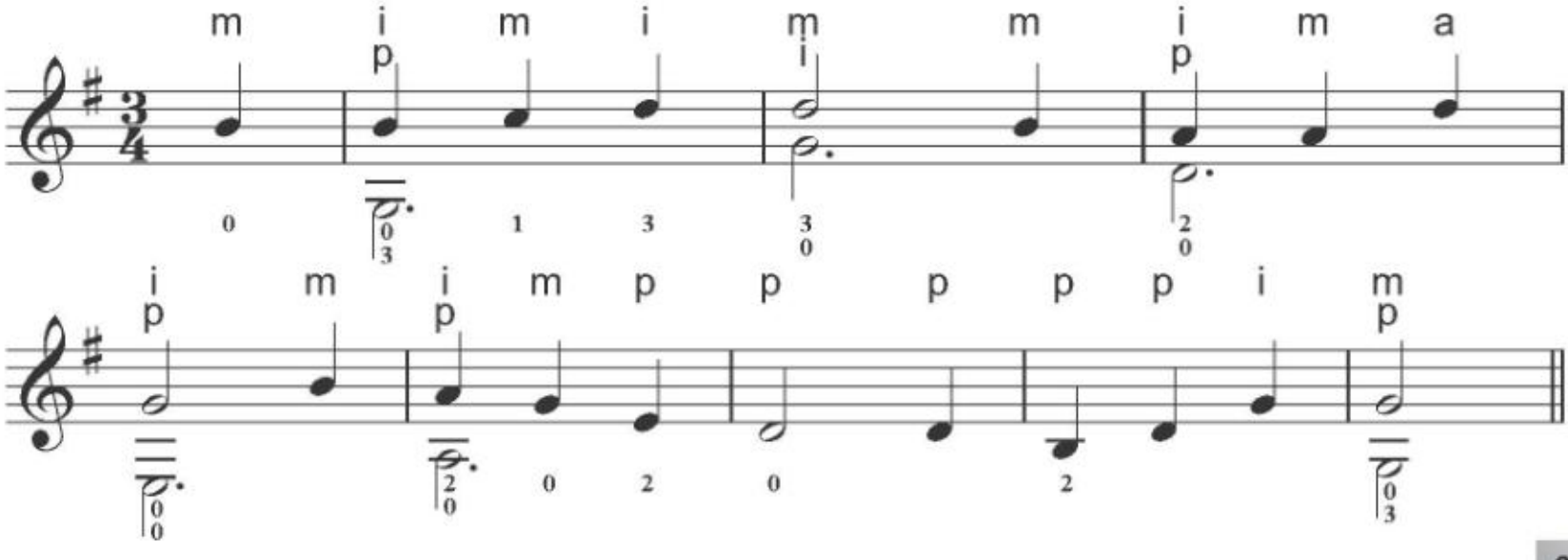
– Thực hành được các bài tập trong SGK.

b) Nội dung

– Cách gảy quãng hoà âm trên đàn guitar.

– Các bài tập thực hành gảy quãng hoà âm.

Bài *Ngày mùa* (SGK trang 74), có thể tham khảo thêm cách chia ngón bấm như sau:



c) Sản phẩm

Thể hiện được chính xác các bài tập thực hành gảy quãng hoà âm.

d) Tổ chức thực hiện

– Cách gảy quãng hoà âm trên đàn guitar:

+ GV gảy mẫu một vài quãng hoà âm, hướng dẫn HS về quy tắc đặt ngón tay.

+ GV yêu cầu HS thực hiện theo, quan sát và chỉnh sửa về tư thế tay, số ngón tay cho HS (nếu cần).

– Thực hành câu nhạc:

+ GV thực hiện làm mẫu cho HS.

+ GV hướng dẫn HS chia tiết nhạc.

+ GV yêu cầu HS đọc tên nốt nhạc của từng chồng âm.

+ GV thực hiện chậm từng chồng âm và yêu cầu HS thực hành theo, khi HS đã bấm, gảy chính xác, cho HS thực hành từng tiết nhạc và ghép câu nhạc.

– Bài thực hành dựa theo chất liệu bài hát *Ngày mùa* của nhạc sĩ Văn Cao.

+ GV thể hiện mẫu bài thực hành và yêu cầu HS nêu tính chất âm nhạc cũng như các quãng hoà âm trong bài.

+ GV hướng dẫn HS chia tiết nhạc.

+ GV yêu cầu HS đọc tên nốt nhạc theo tiết tấu. Có thể chia nhóm để đọc theo bè.

+ GV chơi chậm từng nốt, từng chồng âm và yêu cầu HS tập theo. Khi HS đã thuộc nốt và các chồng âm, ghép từng tiết nhạc và ghép cả bài.

Lưu ý: Khi gảy quãng hoà âm trên dây 4 và dây 3, không nên dùng ngón (i) gảy dây 4 và ngón (m) gảy dây 3 mà thay vào đó, GV hướng dẫn HS sử dụng ngón (p) gảy dây 4 và ngón (i) gảy dây 3. (Dây 4 của đàn guitar có cấu tạo từ các vòng xoắn đan vào nhau, nếu dùng ngón (i) để gảy có thể gây ra nhiều tạp âm).

GV nhắc HS cần phải chú ý phân chia lực bấm, gảy trong khi gảy quãng hoà âm.

Tay trái: Vẫn giữ nguyên tắc các ngón bấm vuông góc với phím đàn, nhưng trong trường hợp bấm quãng hoà âm, sẽ có một số nốt với khoảng cách bấm cách xa nhau, khó có thể bấm vuông góc được. Khi đó, ngón số 1 và ngón số 4 có thể bấm nghiêng (do khoảng cách các nốt xa nhau, ngón 1 có thể bấm hơi nghiêng về bên trái và ngón 4 hơi nghiêng về bên phải), các ngón còn lại vẫn phải bấm vuông góc.

Tay phải: Gảy quãng hoà âm đối với đàn guitar là tương đối khó, do đặc thù cấu tạo các ngón tay khác nhau nên lực phát động sẽ khác nhau. Chính vì thế, GV cần quan sát, hướng dẫn và đưa ra một số bài tập nhỏ trước khi cho HS gảy quãng hoà âm. Có thể cho HS tập thêm nhiều lần các nốt trên dây 3, 2, 1 đã được học để nâng cao lực gảy của các ngón (i-m-a), giúp cho lực tay khoẻ hơn.

Ngoài ra để móng tay cũng là một cách để hỗ trợ lực cho HS khi gảy. Móng tay có thể hơi vát chéo về bên phải.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

Thể hiện thuần thục các bài thực hành gảy quãng hoà âm trong SGK.

b) Nội dung

– Trả lời câu hỏi trong SGK.

– Các bài thực hành gảy quãng hoà âm.

c) Sản phẩm

Thể hiện thuần thục các bài thực hành gảy quãng hoà âm trong SGK.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

– GV hướng dẫn HS chia nhóm, luyện tập, thể hiện các bài thực hành và tự nhận xét cho nhau. GV quan sát, sửa sai nếu có.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

Biết ứng tác và biến tấu đơn giản khi chơi nhạc cụ.

b) Nội dung

Vận dụng cách chơi quãng hoà âm, ứng tác và thực hành đoạn nhạc cho trước trên đàn guitar.

c) Sản phẩm

HS thêm được nốt nhạc bè cho bản nhạc cho trước, thực hành được bản nhạc mới trên đàn guitar.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu chép bản nhạc vào vở và thêm nốt nhạc phù hợp để tạo thành quãng hoà âm ở đầu các phách mạnh.

– GV cho HS tập luyện và chơi thử, nhận xét và sửa cho HS (nếu cần). Đánh mẫu cho HS nghe phần quãng phù hợp và chưa phù hợp để HS so sánh, nhận xét.

– GV khuyến khích để HS tự thể hiện trước lớp, khen ngợi, nhận xét, sửa lỗi và tổng kết bài học.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài 5. CÁCH ĐỆM TIẾT ĐIỆU WALTZ

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nắm được âm hình cơ bản của tiết điệu Waltz.

– Thể hiện được một số hợp âm ba chính của giọng Son trưởng trên thế tay thứ nhất.

2. Năng lực

– Biết sử dụng tiết điệu Waltz để đệm cho bài hát.

– Đặt được hợp âm ba chính cho bài hát.

– Biết kết hợp các loại nhạc cụ đệm cho bài hát.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực trong giờ học.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, nhạc cụ, phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Nhắc lại một số kiến thức đã học về nhịp $\frac{3}{4}$.

b) Nội dung

Đặc điểm của nhịp $\frac{3}{4}$ và các bài hát nhịp $\frac{3}{4}$.

c) Sản phẩm

HS nhắc lại được các đặc điểm của nhịp $\frac{3}{4}$ và kể dược tên một số bài hát được viết ở nhịp $\frac{3}{4}$.

d) Tổ chức thực hiện

– GV có thể cho HS nghe một trích đoạn đàn guitar hoặc tự chơi một đoạn nhạc nhịp $\frac{3}{4}$ và yêu cầu HS nhận xét về loại nhịp.

– GV yêu cầu HS nhắc lại các đặc điểm của nhịp $\frac{3}{4}$ và kể tên một số bài hát được viết ở nhịp $\frac{3}{4}$. GV có thể gợi ý HS hát lại những bài hát đã học được viết ở nhịp $\frac{3}{4}$.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– Nắm được đặc điểm và âm hình cơ bản của tiết điệu Waltz.

– Biết cách đọc hợp âm trên bản nhạc, cách bấm ba hợp âm chính của giọng Son trưởng: G, C, D.

– Thực hành đệm được cho bài hát bằng tiết điệu Waltz.

b) Nội dung

– Tiết điệu Waltz: đặc điểm, âm hình cơ bản, cách đệm tiết điệu Waltz trên đàn guitar.

– Các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng: G, C, D. Với những hợp âm có nhiều nốt, cần sắp xếp ngón bấm cho chính xác. Với các ngón bấm gần sát nhau, cần bấm vuông góc và tách nhau ra để tránh tình trạng đè vào dây bên cạnh.

– Thực hành đệm tiết điệu Waltz cho trích đoạn bài hát *Đếm sao* của nhạc sĩ Văn Chung.

c) Sản phẩm

– HS nêu được đặc điểm của tiết điệu Waltz.

– Thể hiện được âm hình cơ bản của tiết điệu Waltz trên đàn guitar.

– Thuộc và thể hiện được ba hợp âm chính của giọng Son trưởng trên thế tay thứ nhất.

– Đệm được guitar bài hát *Đếm sao* (nhịp $\frac{3}{4}$) bằng tiết điệu Waltz.

d) Tổ chức thực hiện

– *Tiết điệu Waltz:*

+ GV yêu cầu HS đọc sách và cho biết đặc điểm của tiết điệu Waltz (sử dụng đệm cho các ca khúc được viết ở nhịp $\frac{3}{4}$ hoặc $\frac{3}{8}$).

+ GV cho HS sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay lại âm hình cơ bản của tiết điệu Waltz.

+ GV thể hiện âm hình cơ bản của tiết tiệu Waltz trên đàn guitar.

Lưu ý: Gảy mạnh hơn vào phách mạnh (ngón p), hai phách sau thì gảy đều và nhẹ hơn (ngón i+m+a).

+ GV yêu cầu HS tập theo.

+ GV yêu cầu HS tự vẽ lại âm hình cơ bản tiết điệu Waltz.

– *Cách bấm các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng trên thế tay thứ nhất:*

+ GV giới thiệu cho HS các hợp âm ba chính của giọng Son trưởng: G, C, D.

+ GV hướng dẫn HS đặt ngón bấm hợp âm theo hình trong SGK.

+ GV hướng dẫn HS cách chuyển hợp âm. Có thể hướng dẫn HS vừa bấm hợp âm vừa đọc theo tiết tấu nhịp $\frac{3}{4}$.

+ GV hướng dẫn HS cách gảy tay phải kết hợp với bấm hợp âm tay trái.

– GV hướng dẫn HS chuyển hợp âm kết hợp gảy tay phải.

– *Đệm bài hát "Đếm sao":*

+ GV yêu cầu HS nhắc lại về quy tắc bấm, gảy, lưu ý HS cần thực hiện đúng quy tắc.

+ GV hướng dẫn HS chia câu nhạc, tiết nhạc.

+ GV hướng dẫn HS bấm chuyển hợp âm tay trái kết hợp với hát bài hát *Đếm sao*.

+ GV hướng dẫn HS tập bấm hợp âm tay trái kết hợp gảy tay phải với từng tiết nhạc. Sau khi HS đã thuần thục thì ghép từng câu, ghép cả bài. GV quan sát và sửa sai cho HS (nếu cần).

+ GV hướng dẫn HS nhấn vào phách mạnh nhưng vẫn phải giữ được tốc độ đều đặn, ổn định cho bài đệm.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– Thể hiện thuần thục bài đệm hát *Đếm sao*.

– HS có thể xác định tiết điệu đệm (Waltz) cho các bài hát, bản nhạc (nhịp $\frac{3}{4}$).

b) Nội dung

– Bài đệm hát *Đếm sao*.

– Tiết điệu Waltz và các bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Waltz.

c) Sản phẩm

Thể hiện thuần thục cách đệm tiết điệu Waltz cho bài hát đơn giản nhịp $\frac{3}{4}$.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS chia nhóm, thảo luận các kiến thức về tiết điệu Waltz, các bài hát có thể được đệm bằng tiết điệu Waltz.

– Nhóm HS cử đại diện trả lời các câu hỏi trong SGK.

– GV yêu cầu HS tập tại bài hát *Đếm sao*, có thể cho HS ghép cặp, 1 HS hát, 1 HS đệm, đổi vai khi HS đã đệm thuần thục.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS đạt được một trong hai mục tiêu sau:

– HS có thể sử dụng guitar kết hợp các động tác cơ thể hoặc nhạc cụ tiết tấu để đệm cho bài hát.

– HS đặt được hợp âm đệm (hợp âm ba chính của giọng Son trưởng) cho các bản nhạc, bài hát đơn giản.

b) Nội dung

Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

– Sử dụng các động tác cơ thể hoặc nhạc cụ tiết tấu kết hợp với guitar để đệm cho bài hát *Đếm sao*.

– Đặt hợp âm đệm cho trích đoạn bài hát *Con chim non*.

c) Sản phẩm

HS thực hiện được một trong hai yêu cầu sau:

– Kết hợp được các nhạc cụ để đệm cho bài hát.

– Đặt được hợp âm và đệm được cho trích đoạn bài hát *Con chim non*.

d) Tổ chức thực hiện

GV hướng dẫn HS chia thành 2 nhóm lớn, mỗi nhóm lựa chọn một trong hai yêu cầu trong SGK để thực hiện. GV có thể khuyến khích HS thực hiện cả hai yêu cầu.

– Kết hợp được các nhạc cụ để đệm cho bài hát:

+ GV hướng dẫn các nhóm lựa chọn nhạc cụ để gõ đệm.

+ GV chia nhóm lớn thành 2 nhóm nhỏ, 1 nhóm vừa hát vừa đệm, 1 nhóm sử dụng nhạc cụ tiết tấu vừa hát vừa gõ đệm, hoặc vừa hát vừa sử dụng các động tác cơ thể (tham khảo mẫu trong SGK).

– Đặt hợp âm đệm cho trích đoạn bài hát *Con chim non*:

+ GV hướng dẫn HS sử dụng ba hợp âm ba chính của giọng Son trưởng để đặt hợp âm cho bản nhạc *Con chim non*.

+ GV có thể gợi ý cho HS về cấu tạo của các hợp âm ba chính giọng Son trưởng (hợp âm G bao gồm ba nốt nhạc: G-B-D; hợp âm C bao gồm ba nốt nhạc: C-E-G; hợp âm D bao gồm ba nốt nhạc: D-F#-A).

+ GV hướng dẫn HS đặt các hợp âm phù hợp (đặt hợp âm vào đầu các phách và vị trí phách đó có nốt nhạc xuất hiện trong một trong các hợp âm G, C, D). Cho HS tập đệm và hát, tự nêu nhận xét về độ phù hợp của hợp âm mình vừa đặt. GV có thể hướng dẫn HS đặt hợp âm khác phù hợp hơn (nếu có).

+ GV có thể khuyến khích HS tìm những bài hát yêu thích, tập luyện và biểu diễn trước lớp vào buổi học sau.

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

Bài 6. CÁCH ĐỆM TIẾT ĐIỆU FOX

MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nắm được âm hình cơ bản của tiết điệu Fox.

– Thể hiện được một số hợp âm của giọng Mi thứ trên thế tay thứ nhất.

2. Năng lực

– Biết sử dụng tiết điệu Fox để đệm cho bài hát.

– Đặt được hợp âm ba chính cho bài hát.

– Biết nhận xét và đánh giá cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực trong giờ học. Rèn luyện tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm trong các hoạt động học tập của bản thân.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, nhạc cụ, phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Tạo hứng thú cho HS, giúp HS có nhận thức ban đầu về tiết điệu Fox.

b) Nội dung

Nghe một trích đoạn đệm hát guitar và nhận xét về tính chất âm nhạc của trích đoạn đó.

c) Sản phẩm

HS nhận biết được điệu Fox khi nghe đệm hát.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS xem một trích đoạn đệm hát điệu Fox hoặc tự thực hiện đệm một bài hát bằng tiết điệu fox, yêu cầu HS nhận xét về tính chất âm nhạc và so sánh với tiết điệu Waltz (điệu Waltz thường sử dụng đệm cho các bài hát có tính chất nhẹ nhàng, du dương, trong khi đó, các bài hát điệu Fox lại có phần nhí nhảnh, vui nhộn hơn).

– GV khuyến khích HS tìm các bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Fox. GV có thể kể tên một vài bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Fox đang thịnh hành.

2. Hoạt động 2: Khám phá kiến thức mới

a) Mục tiêu

– Nắm được âm hình cơ bản của tiết điệu Fox.

– Biết cách đọc hợp âm trên bản nhạc, cách bấm một số hợp âm của giọng Mi thứ: Em, Am, B^7.

– Thực hành đệm được bài hát bằng tiết điệu Fox.

b) Nội dung

– Tiết điệu Fox: đặc điểm, âm hình cơ bản, cách đệm tiết điệu Fox trên đàn guitar.

– Một số hợp âm của giọng Mi thứ: Em, Am, B^7 và hợp âm G (đã học từ bài trước).

– Thực hành đệm tiết điệu Fox cho bài hát *Cachiusa*.

Lưu ý: Điệu Fox thường mang tính chất nhí nhảnh, vui tươi nên GV cần hướng dẫn HS nhận biết một số điểm khác biệt so với điệu Waltz. Trong khi điệu Waltz cần nhấn ở bè bass và gảy liền mạch, thì ở điệu Fox, cần nhấn nhả giữa các hợp âm đệm, ngắt được độ vang của chồng âm.

Ví dụ với hợp âm Son trưởng (G):

Ngón **p** gảy dây 6.

Ngón **i** + **m** + **a** gảy dây 3+2+1 (gảy xong ngắt độ vang ngay).

Ngón **p** gảy dây 4.

Ngón **i** + **m** + **a** gảy dây 3+2+1 (gảy xong ngắt độ vang ngay).

Cách ngắt độ vang: dùng ngón **i** + **m** + **a** vừa gảy đặt lên dây 3+2+1, âm thanh sẽ được ngắt ngay lập tức.

c) Sản phẩm

– Thể hiện được âm hình cơ bản của tiết điệu Fox trên đàn guitar.

– Thuộc và thể hiện được một số hợp âm của giọng Mi thứ trên thế tay thứ nhất.

– Đệm được guitar bài hát *Cachiusa* bằng tiết điệu Fox.

d) Tổ chức thực hiện

– *Tiết điệu Fox:*

+ GV cho HS sử dụng nhạc cụ gõ hoặc vỗ tay lại âm hình cơ bản của tiết điệu Fox.

+ GV thể hiện âm hình cơ bản của tiết tiệu Fox trên đàn guitar.

+ GV yêu cầu HS tập theo.

+ GV yêu cầu HS tự vẽ lại âm hình cơ bản tiết điệu Fox.

– *Cách bấm một số hợp âm của giọng Mi thứ trên thế tay thứ nhất:*

+ GV yêu cầu HS nhắc lại về cấu tạo và cách bấm hợp âm G trên đàn guitar (hợp âm đã học từ bài trước).

+ GV giới thiệu cho HS một số hợp âm của giọng Mi thứ: Em, Am, B^7.

+ GV hướng dẫn HS đặt ngón bấm hợp âm theo hình trong SGK.

+ GV hướng dẫn HS cách chuyển hợp âm. Có thể hướng dẫn HS vừa bấm hợp âm vừa đọc theo tiết tấu nhịp $\frac{2}{4}$.

+ GV hướng dẫn HS cách gảy tay phải, hướng dẫn HS cách nhấn nhả giữa các hợp âm đệm, ngắt độ vang của chồng âm.

+ GV hướng dẫn HS chuyển hợp âm kết hợp gảy tay phải.

– *Đệm bài hát "Cachiusa":*

+ GV yêu cầu HS nhắc lại về quy tắc bấm, gảy, lưu ý HS cần thực hiện đúng quy tắc.

+ GV hướng dẫn HS chia câu nhạc, tiết nhạc.

+ GV hướng dẫn HS bấm chuyển hợp âm tay trái kết hợp hát bài hát *Cachiusa.*

+ GV hướng dẫn HS tập bấm hợp âm tay trái kết hợp gảy tay phải với từng tiết nhạc. Sau khi HS đã thuần thục thì ghép từng câu, ghép cả bài. GV quan sát và sửa sai cho HS (nếu cần).

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS thể hiện thuần thục bài đệm hát *Cachiusa*.

– HS có thể xác định tiết điệu đệm (Fox) cho các bài hát, bản nhạc (nhịp $\frac{2}{4}$).

b) Nội dung

– Bài đệm hát *Cachiusa*.

– Tiết điệu Fox và các bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Fox.

GV nên yêu cầu HS tập luyện nhiều lần cách ngắt độ vang của chồng âm khi thực hiện điệu Fox để HS đệm được thuần thục.

c) Sản phẩm

HS thể hiện thuần thục cách đệm tiết điệu Fox cho bài hát đơn giản nhịp $\frac{2}{4}$.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS chia nhóm, thảo luận các kiến thức về tiết điệu Fox, sự khác biệt giữa tiết điệu Fox và tiết điệu Waltz (loại nhịp, cách nhấn phách,...) và trả lời câu hỏi trong SGK.

– GV yêu cầu HS tìm và kể tên một số bài hát có thể đệm bằng tiết điệu Fox. (GV có thể gợi ý cho HS một số bài hát đệm bằng tiết điệu Fox đang thịnh hành, phù hợp với lứa tuổi).

– GV yêu cầu HS tập tại bài hát *Cachiusa*, có thể cho HS ghép cặp, 1 HS hát, 1 HS đệm, đổi vai khi HS đã đệm thuần thục.

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS có thể đặt hợp âm đệm và thực hành đệm hát bằng tiết điệu Fox.

b) Nội dung

Lựa chọn một bài hát đã học phù hợp với tiết điệu Fox, đặt hợp âm và thực hành đệm cho bài hát đó.

c) Sản phẩm

Tìm được bài hát phù hợp với điệu Fox, đặt được một số hợp âm cơ bản và đệm được cho bài hát đó.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS tìm một số bài đã học ở Tiểu học và THCS phù hợp để đệm tiết điệu Fox hoặc có thể gợi ý HS tìm một số bài hát đang thịnh hành, phù hợp với lứa tuổi. Chọn một bài HS yêu thích để luyện tập.

– GV hướng dẫn HS sử dụng một số hợp âm của giọng Mi thứ để đặt hợp âm cho bài hát được chọn.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– GV có thể gợi ý cho HS về cấu tạo của các hợp âm Em (E-G-B), Am (A-C-E), G (G-B-D), B^7 (B-D#-F#-A) .

– GV hướng dẫn HS đặt các hợp âm phù hợp (đặt hợp âm vào đầu các phách và vị trí phách đó có nốt nhạc xuất hiện trong một trong các hợp âm đã học).

– GV yêu cầu HS tập đệm và hát, tự nêu nhận xét về độ phù hợp của hợp âm mình vừa đặt. GV có thể hướng dẫn HS đặt hợp âm khác phù hợp hơn (nếu có).

– GV có thể khuyến khích HS tìm những bài hát yêu thích, tập luyện và biểu diễn trước lớp vào buổi học sau.

Bài 7. HOÀ TẤU TIỂU PHẨM ÂM NHẠC VIỆT NAM

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nắm được cách chơi hoà tấu các nhạc cụ.

– Thể hiện hoà tấu thuần thục một tiểu phẩm âm nhạc Việt Nam.

2. Năng lực

– Biết chơi nhạc cụ dưới hình thức hoà tấu.

– Biết kết hợp các loại nhạc cụ để hòa tấu

– Biết nhận xét và đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực trong giờ học, rèn luyện tinh thần kỉ luật, có trách nhiệm, biết cách làm việc nhóm.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, nhạc cụ, phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10.*

– HS: SGK *Âm nhạc 10.*

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Giúp HS có nhận thức ban đầu về hình thức hoà tấu nhạc cụ.

b) Nội dung

Xem hình ảnh, video clip và chỉ ra sự khác biệt giữa hình thức độc tấu và hoà tấu. (Cần có hai hình ảnh độc tấu và hoà tấu để HS đối chiếu, so sánh. Hình ảnh độc tấu guitar, hoà tấu có thể sử dụng 2 guitar hoặc guitar – sáo, guitar – trống,...).

c) Sản phẩm

HS nhận biết được hình thức hoà tấu nhạc cụ, phân biệt được các dạng hoà tấu, tiêu chí âm nhạc và đặc trưng riêng biệt so với hình thức độc tấu.

d) Tổ chức thực hiện

GV cho HS xem hình ảnh hoặc video clip và có thể đặt câu hỏi gợi mở về hình thức biểu diễn nhạc cụ. (Ví dụ: *Hai hình ảnh trên khác nhau như thế nào? Theo em, hình thức hoà tấu có thể sử dụng kết hợp những loại nhạc cụ nào? Em nhận xét gì về hướng ngồi của các nghệ sĩ tham gia hoà tấu?...*)

2. Hoạt động 2: Kiến thức mới

a) Mục tiêu

– Nắm được khái niệm hoà tấu và những quy tắc hoà tấu.

– Thực hành hoà tấu được một tiểu phẩm âm nhạc Việt Nam (*Ngày đầu tiên đi học*).

b) Nội dung

– Khái niệm hoà tấu.

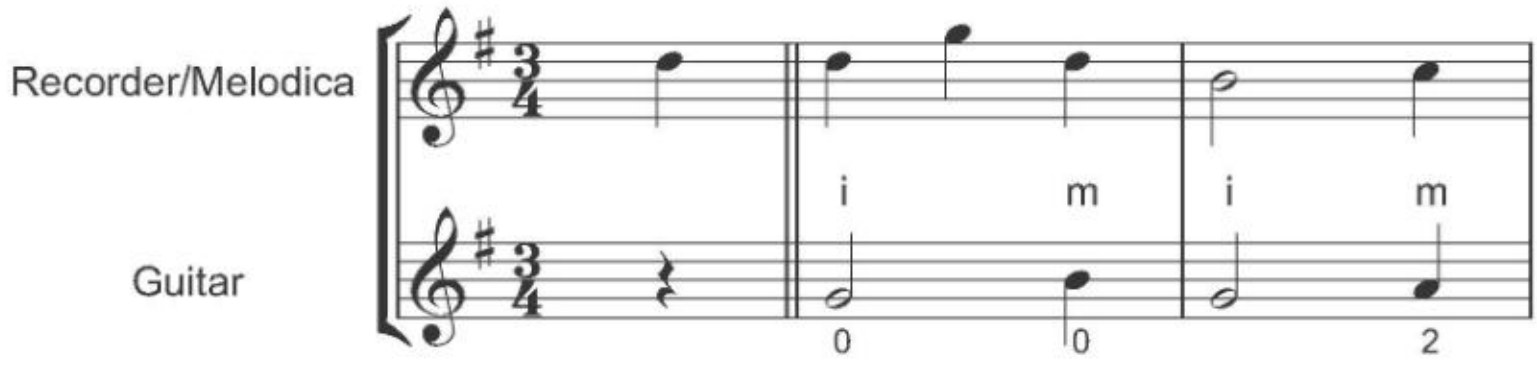
– Thực hành hoà tấu tiểu phẩm *Ngày đầu tiên đi học*.

– Quy tắc khi thực hành hoà tấu: Mỗi HS sẽ thể hiện một bè với cùng một tốc độ và cường độ (trừ trường hợp bản nhạc yêu cầu mỗi bè thể hiện một cường độ khác nhau). Tuy nhiên, trong quá trình hoà tấu, có thể để giai điệu bè chính có cường độ mạnh hơn các bè khác.

Về hướng ngồi, GV có thể hướng dẫn HS ngồi chéo nhau tạo thành hình chữ V. Hướng ngồi này có thể giúp HS nghe tiếng đàn của nhau cũng như nhìn nhau để ra hiệu khi bắt đầu cũng như trong quá trình chơi đàn.

Vì đây là hình thức thể hiện âm nhạc tương đối khó nên khi mới bắt đầu, GV có thể chọn người diễn tấu bè chính là các HS thể hiện tốt hơn. GV nên cho HS bắt đầu thực hành với tốc độ chậm và sử dụng máy đập nhịp trong khi tập.

Bài hoà tấu *Ngày đầu tiên đi học* (SGK trang 84), có thể tham khảo thêm cách chia ngón bấm như sau:





KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

c) Sản phẩm

HS thể hiện được bài hoà tấu *Ngày đầu tiên đi học.*

d) Tổ chức thực hiện

– GV hướng dẫn HS chia nhóm, thảo luận về hình thức hoà tấu, thống kê các loại nhạc cụ có thể tham gia hoà tấu, cử đại diện trình bày tóm lược về hình thức hoà tấu.

– GV hướng dẫn HS chia bè theo năng lực, một nhóm thể hiện kèn phím hoặc recorder, một nhóm thể hiện đàn guitar. Với bè kèn phím hoặc recorder, GV có thể hướng dẫn HS thay thế bằng nhạc cụ khác như guitar hay đàn phím điện tử.

– GV hướng dẫn từng bè tập riêng.

– GV hướng dẫn HS chọn hướng ngồi khi cùng tập luyện và biểu diễn hoà tấu.

– GV hướng dẫn HS ghép bè hoà tấu từng câu và cả bài.

– GV lưu ý HS quy tắc bấm, gảy, về tốc độ và cường độ khi cùng hoà tấu. GV quan sát và sửa sai cho HS (nếu có).

Lưu ý: GV nên chọn cho HS tốc độ vừa phải, tránh để HS tự chọn tốc độ, có thể làm ảnh hưởng đến cả nhóm hoà tấu. Trường hợp HS có xu hướng tập luyện với tốc độ nhanh hoặc chậm hơn các HS khác, có thể sắp xếp những HS đó chung một nhóm. Đối với các HS có tốc độ không ổn định, có thể cùng tập hoà tấu với GV để GV dìu dắt nhịp cho ổn định hơn.

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– Củng cố lại quy tắc khi tham gia hoà tấu.

– Thực hành thuần thục bài hoà tấu *Ngày đầu tiên đi học.*

– Biết nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

b) Nội dung

– Quy tắc khi tham gia hoà tấu.

– Bài hoà tấu *Ngày đầu tiên đi học.*

– HS nhận xét, đánh giá về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

c) Sản phẩm

– HS thực hành thuần thục, đúng quy tắc bài hoà tấu *Ngày đầu tiên đi học.*

– Nhận xét, đánh giá được về cách chơi nhạc cụ của bản thân hoặc người khác.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS nhắc lại quy tắc hoà tấu.

– GV cho HS ghép nhóm để tiếp tục luyện tập bài hoà tấu *Ngày đầu tiên đi học.* GV sửa cho HS những lỗi mà HS gặp phải trong quá trình tập luyện (sai nốt, hướng ngồi chưa đúng, cường độ không đồng nhất,...)

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS đạt được một trong hai mục tiêu sau:

– HS có thể kết hợp động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ để thể hiện bài hoà tấu *Ngày đầu tiên đi học.*

– HS thể hiện được một bài hoà tấu cho trước.

b) Nội dung

Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

– Sử dụng động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ kết hợp với guitar để hoà tấu bài *Ngày đầu tiên đi học*.

– Thực hành hoà tấu bản nhạc cho trước.

Bài tập *Vận dụng sáng tạo* (SGK trang 86), có thể tham khảo thêm cách chia ngón bấm như sau:



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG


p i m i m a m p p
mp
i p p p p p p i p
mf
p a a
m m
f
p m i m i m i p p p p p p
mp



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

c) Sản phẩm

HS có thể kết hợp nhiều nhạc cụ để hoà tấu.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia HS thành các nhóm, hướng dẫn HS chia bè, hướng ngồi cũng như thống nhất tốc độ khi hoà tấu.

– GV yêu cầu HS lựa chọn thực hiện một yêu cầu trong SGK.

Đối với HS thể hiện tốt, có thể khuyến khích HS chọn thực hiện yêu cầu số 2 và chơi bè guitar 2. Bè thể hiện bằng sáo recorder hoặc kèn phím có thể thay bằng guitar hoặc đàn phím điện tử.

– GV yêu cầu các nhóm HS thể hiện hoà tấu, tự nhận xét về phần trình diễn của bản thân và nhận xét chéo cho nhau. GV nhận xét, khích lệ và tổng kết bài học.

Bài 8. HOÀ TẤU TIỂU PHẨM ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

– Nắm được cách chơi hoà tấu các nhạc cụ.

– Thể hiện hoà tấu thuần thục một tiểu phẩm âm nhạc Việt Nam.

2. Năng lực

– Biết điều chỉnh cường độ âm thanh để tạo nên sự hài hoà.

– Biết dàn dựng, biểu diễn nhạc cụ ở trong và ngoài nhà trường.

3. Phẩm chất

Có thái độ tích cực, hợp tác với bạn bè, biết cách làm việc nhóm.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

– GV: SGK, SGV *Âm nhạc 10*, file âm thanh và hình ảnh, video, bản nhạc, nhạc cụ, phương tiện nghe nhìn.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

– HS: SGK *Âm nhạc 10*.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Khởi động

a) Mục tiêu

Giúp HS mở rộng vốn hiểu biết về hình thức hoà tấu nhạc cụ.

b) Nội dung

Xem một video clip hoà tấu và cho biết có bao nhiêu nhạc cụ cùng diễn tấu tác phẩm.

c) Sản phẩm

HS mở rộng được vốn hiểu biết về hình thức hoà tấu nhạc cụ.

d) Tổ chức thực hiện

– GV cho HS xem hình ảnh hoặc video clip và yêu cầu HS kể tên các loại nhạc cụ tham gia hoà tấu.

2. Hoạt động 2: Kiến thức mới

a) Mục tiêu

– HS biết điều chỉnh cường độ để tạo nên sự đồng nhất với nhóm hoà tấu, tạo nên sự hài hoà cho tác phẩm hoà tầu.

–Thực hành được một bài hoà tấu tiểu phẩm nước ngoài (*Lullaby*)

– HS biết dàn dựng, chia bè và biểu diễn hoà tấu.

b) Nội dung

Thực hành hoà tấu tiểu phẩm *Lullaby*.

Bài Thực hành hoà tấu *Lullaby* (SGK trang 89), có thể tham khảo thêm cách chia ngón như sau:



c) Sản phẩm

HS thể hiện được bài hoà tấu *Lullaby*.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS nhắc lại quy tắc bấm, gảy.

– GV yêu cầu HS nhắc lại quy tắc khi thực hành hoà tấu.

– GV hướng dẫn HS chia bè theo năng lực, một nhóm thể hiện kèn phím hoặc recorder, một nhóm thể hiện đàn guitar. Với bè kèn phím hoặc recorder, GV có thể hướng dẫn HS thay thế bằng nhạc cụ khác như guitar hay đàn phím điện tử.

– GV hướng dẫn từng bè tập riêng.

– GV hướng dẫn HS chọn hướng ngồi khi cùng tập luyện và biểu diễn hoà tấu.

– GV hướng dẫn HS ghép bè hoà tấu từng câu và cả bài.

– GV hướng dẫn HS điều cường độ phù hợp khi cùng hoà tấu. GV quan sát và sửa sai cho HS (nếu có).

3. Hoạt động 3: Luyện tập

a) Mục tiêu

– HS phân biệt được bè giai điệu chính trong bài hoà tấu.

– HS thể hiện thuần thục bài hoà tấu (*Lullaby*).

– HS dàn dựng được các tiết mục biểu diễn nhạc cụ trong và ngoài nhà trường.

b) Nội dung

– Nhận biết vị trí của giai điệu.

– Bài hoà tấu *Lullaby*.

c) Sản phẩm

– HS thực hành thuần thục bài hoà tấu *Lullaby*, thể hiện được sắc thái của bài.

– HS biết tự chia bè, ghép nhóm hoà tấu để có thể biểu diễn trong hoặc ngoài nhà trường.

d) Tổ chức thực hiện

– GV yêu cầu HS tìm giai điệu bè chính trong bài hoà tấu *Lullaby*.

– GV có thể đặt câu hỏi gợi mở về vị trí của giai điệu chính, từ đó kết luận về vị trí của giai điệu trong bài hoà tấu. (Thông thường, giai điệu chính nằm ở một bè. Tuy nhiên, trong nhiều tác phẩm, giai điệu chính sẽ xuất hiện luân phiên trên cả hai bè và được gọi là luân phiên đổi bè chính).

– GV cho HS tự ghép nhóm, chia bè và chọn hướng ngồi để tiếp tục luyện tập bài hoà tấu *Lullaby*. GV sửa cho HS những lỗi mà HS gặp phải trong quá trình tập luyện (sai nốt, hướng ngồi chưa đúng, cường độ không đồng nhất,...)

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

4. Hoạt động 4: Vận dụng sáng tạo

a) Mục tiêu

HS đạt được một trong hai mục tiêu sau:

– HS có thể kết hợp thêm động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ để thể hiện bài hoà tấu *Lullaby*.

– HS thể hiện được một bài hoà tấu cho trước.

b) Nội dung

Lựa chọn thực hiện một trong hai yêu cầu sau:

– Sử dụng động tác cơ thể hoặc nhạc cụ gõ để cùng hoà tấu với nhạc cụ giai điệu và guitar bài *Lullaby*.

– Thực hành hoà tấu nhạc cụ giai điệu với hai đàn guitar.

Bài tập *Vận dụng sáng tạo* (SGK trang 90), có thể tham khảo thêm cách chia ngón bấm như sau:





c) Sản phẩm

HS có thể kết hợp nhiều nhạc cụ để hoà tấu.

d) Tổ chức thực hiện

– GV chia HS thành các nhóm, hướng dẫn HS chia bè, hướng ngồi cũng như thống nhất tốc độ khi hoà tấu.

– GV yêu cầu HS lựa chọn thực hiện một yêu cầu trong SGK.

Đối với HS thể hiện tốt, có thể khuyến khích HS chọn thực hiện yêu cầu số 2 và chơi bè guitar 2. Bè thể hiện bằng sáo recorder hoặc kèn phím có thể thay thế bằng guitar hoặc đàn phím điện tử.

– GV yêu cầu các nhóm HS thể hiện hoà tấu và nhận xét chéo cho nhau. GV nhận xét, khích lệ và tổng kết bài học.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI
Biên tập nội dung: NGUYỄN THANH GIANG – PHÙNG THỊ PHƯƠNG LIÊN
ĐÀO THỊ THU TRANG
Thiết kế sách: PHẠM VIỆT QUANG
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: PHÙNG TRÀ GIANG
Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

ÂM NHẠC 10 - SÁCH GIÁO VIÊN

Mã số: .....
In ..... cuốn (QĐ ..... SLK), khổ 19 x 26,5cm.
In tại .....
Số ĐKXB: .....
Số QĐXB: ..... / QĐ-GD ngày ... tháng ... năm ...
In xong và nộp lưu chiểu tháng ..... năm ..
Mã số ISBN: .....



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO VIÊN LỚP 10 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 10, tập một – SGV
2. Ngữ văn 10, tập hai – SGV
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 10 – SGV
4. Toán 10 – SGV
5. Chuyên đề học tập Toán 10 – SGV
6. Lịch sử 10 – SGV
7. Chuyên đề học tập Lịch sử 10 – SGV
8. Địa lí 10 – SGV
9. Chuyên đề học tập Địa lí 10 – SGV
10. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 – SGV
11. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10 – SGV
12. Vật lí 10 – SGV
13. Chuyên đề học tập Vật lí 10 – SGV
14. Hoá học 10 – SGV
15. Chuyên đề học tập Hoá học 10 – SGV
16. Sinh học 10 – SGV
17. Chuyên đề học tập Sinh học 10 – SGV
18. Công nghệ 10 – Thiết kế và Công nghệ – SGV
19. Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Thiết kế và Công nghệ – SGV
20. Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt – SGV
21. Chuyên đề học tập Công nghệ 10 – Công nghệ trồng trọt – SGV
22. Tin học 10 – SGV
23. Chuyên đề học tập Tin học 10 – Tin học ứng dụng – SGV
24. Chuyên đề học tập Tin học 10 – Khoa học máy tính – SGV
25. Mĩ thuật 10 – SGV
26. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 10 – SGV
27. Âm nhạc 10 – SGV
28. Chuyên đề học tập Âm nhạc 10 – SGV
29. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10 – SGV
30. Giáo dục thể chất 10 – Bóng chuyền – SGV
31. Giáo dục thể chất 10 – Bóng đá – SGV
32. Giáo dục thể chất 10 – Cầu lông – SGV
33. Giáo dục thể chất 10 – Bóng rổ – SGV
34. Giáo dục quốc phòng và an ninh 10 – SGV
35. Tiếng Anh 10 – Global Success – SGV

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG